

Wason

D5531

D642+

21

tuần báo
đối lập
cực tả
không
cộng sản

ĐỐI

chủ trương biên tập **chu tử** và nhóm **SÔNG**



ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỔI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

21

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : HIỆN TƯỢNG LÀNG BÁO VIỆT NAM

● RA BÁO, VIẾT BÁO, BÁN BÁO, ĐỌC BÁO của vương hầu • VIỄN TƯỢNG ĐEN TỐI CỦA BÁO CHÍ VIỆT NAM : đời • SẢ LÁCH TINH THẦN : phẩm luận của tề đê • LÀM BÁO CÁCH ĐÂY 35 NĂM TỪ VỮ TRỌNG PHỤNG ĐẾN BÁO VỊT ĐỰC, TIỂU THUYẾT THỨ BẢY : Hồi ký của vũ bằng (trích trong cuốn 40 năm nói láo),

2

CHÍNH TRỊ

● CUỘC CHIẾN VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG TÀN LỤY : của lý đại nguyên • KẾ HOẠCH CỦA TT NIXON CHO VN : VIỆT NAM HÓA, THƯƠNG THUYẾT RÚT QUÂN HAY CHỜ KÉO MÀN CUỐI NĂM 1972 : của nguyên hữu • TÂM SỰ CỦA MỘT ANH VỆ BINH ĐỎ của P.H.C.

3

VĂN NGHỆ

● KỂ TỚI SAU : truyện dài của cung tích biên • MIỆNG NÀNG XINH VÀ ĐÔI MẮT NÀNG XANH : truyện ngắn của nguyên công chánh,

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • TRUYỆN ĐỜI • TIỀN SỬ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG PHỤ NỮ • TRANG THƠ • NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 21 • TUẦN LỄ TỪ 26-02-1970 ĐẾN 05-03-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



VIỄN TƯỞNG ĐEN TỐI CỦA BÁO CHÍ VIỆT NAM

Chính quyền vừa ban hành hai biện pháp đề đổi phó với báo chí. Thứ nhất là tăng giá giấy báo lên 100%. Thứ hai là thành lập ủy ban theo dõi báo chí. Rõ rệt hai biện pháp này nhằm phong tỏa báo chí, hạn chế báo chí, bóp nghẹt quyền tự do ngôn luận. Báo chí VN hiện nay không những lạc hậu, mà còn đang sống dở, chết dở. Thêm hai biện pháp kể trên, không những không tờ báo đối lập nào có thể tồn tại được, sẽ không có tờ báo độc lập nào của tư nhân có thể tồn tại được. Sẽ chỉ còn lại những tờ do các ông lớn, những ông có quyền thế ngấm ngầm bỏ tiền khai thác, hoặc những tờ báo của bọn tài phiệt tung tiền ra làm báo để mưu đồ những mục tiêu khác. Viễn tượng trên quả là một viễn tượng đen tối. Chúng ta không trách, không ta thán gì chính quyền, vì ở vào địa vị chính quyền, nếu chính quyền tự xét mình còn yếu, chưa nắm vững được nhân tâm, thì dĩ nhiên chính quyền phải có biện pháp đổi phó với báo chí, hạn chế báo chí. Nhưng nếu chính quyền xiết cò báo chí quá chặt, dĩ nhiên báo chí hết thở, nhưng chính quyền chưa chắc đã có lợi về lâu về dài, nếu chính quyền tính chuyện lâu dài. Tính chuyện lâu dài, thì nên phong tỏa báo chí, nhưng phong tỏa từ từ để báo chí còn thoi thóp thở. Về phía người viết báo, chúng ta kêu cứu suông không ăn nhằm gì. Chúng ta chỉ có thể tự cứu. Nếu ta biết đoàn kết, thì không ai dám làm gì chúng ta cả. Nhưng cái khó là chúng ta chả bao giờ biết đoàn kết cả. Chẳng hạn chúng ta thử đoàn kết thiết thực bằng cách nhất loạt đình bản một ngày để phản đối việc tăng giá giấy báo. Nếu các đồng nghiệp làm được việc trên, dù chính quyền có ban hành một trăm biện pháp khắc nghiệt khác, báo chí cũng không thể bị bóp chết. Trái lại là đằng khác.

ĐỜI

Đón coi Đời số tới với Chủ Đề:
CÔNG VÀ TỘI CỦA MỸ

Chợ Báo 1970

Cụ tổ nghề báo ở nước ta là Cụ Trương Vĩnh Ký, nếu được nhìn thấy cảnh chợ báo bây giờ sẽ phải hoa mắt. Chắc Cụ không thể tưởng tượng được rằng sau hơn 100 năm từ khi cụ làm tờ GIA ĐỊNH BÁO, báo chí xứ Gia Định đã tiến những bước nhảy vọt như vậy.

Ngày 1-4-1865 là ngày chánh phủ Nam Kỳ ký nghị định cho phép Gia Định Báo ra đời, mà chủ báo là Ernest Potteaux, một ông Tây biết tiếng Việt. Tới ngày 16-9-1869 thì tờ báo này mới được trao hẳn cho cụ Trương Vĩnh Ký trông coi, với sự cộng tác của Tôn thọ Trường Huỳnh tịnh Cửa, Trương minh Kỳ...

Sau hơn 100 năm, bây giờ qui vị có thể đếm được hơn 50 tờ báo. Hãy kể những nhật báo, ta có các cái tên sau đây: Cấp Tiến, Chính Luận, Công Luận, Điện Tín, Độc Lập, Đuốc Nhà Nam, Đồng Nai Hòa Bình, Quyết Tiến, Quảng Đức, Saigon Mới, Sự Thật, Sống Còn, Tiếng Việt, Tin Sớm, Thời Đại Mới, Thời Thế, Tiếng Vang, Tiền Tuyến, Trắng Đen, Tia Sáng, Tin Điện, Xây Dựng.

Đó là chưa kể các báo mới đóng cửa hoặc sắp ra lại như Tia Sáng, Tiếng nói Dân tộc, Thời báo... chúng ta có tổng cộng khoảng 25 tờ nhật báo.

Trong số các nhật báo này, có 1 tờ ra thường xuyên 12 trang còn 12 tờ ra 8 trang, 4 tờ ra 6 trang và 3 tờ ra 4 trang thử bảy chủ nhật thường tăng số trang mà vẫn giữ y giá.

Kể đến tuần báo thì ta thấy một hiện tượng đặc biệt là phụ nữ và nhi đồng được săn sóc tới rất nhiều.

Có tới 5 tờ bán tuần báo dành cho nhi đồng, mang những tên như Măng Non, Nắng mới... trong đó chuyên đăng trọn kỳ một truyện bằng tranh lấy nguyên văn của các tạp chí nhi đồng ngoại quốc. Rồi tới các tuần báo phụ nữ: Phụ Nữ Diễm Đan, Phụ nữ Ngày Mai, Phụ nữ Mới, Phụ nữ Sống, Phụ nữ Tân Tiến, Phụ nữ Tâm Tình, Phụ nữ Thời Báo v.v... tổng cộng trên 7 tờ là ít. Ngoài ra tờ Hoa Tình Thương, tờ Thử Tư, tờ Đa Đàm, tờ Sinh Hoạt Nghệ Thuật cũng đề tên phụ nữ.



VƯƠNG HỮU BỘT

Ra báo, viết báo bán báo, đọc báo

Có ba tờ báo chuyên về Xinhê và Cải lương: Sinh Hoạt Nghệ Thuật Kịch Ảnh, Màn Ảnh...

Hai tờ báo chuyên hài hước: Con Ong, Muỗi Saigon.

Ngoài ra là các báo tuần như Đời, Văn nghệ Tiền Phong, Thăng Tiến, Liên Á, Việt Nam Tự Tin, Khởi Hành.

Những tạp chí xuất bản nửa tháng, một tháng thì có: Văn, Tân Văn, Văn Uyển, Bách Khoa, Phổ Thông, Thời Nay, Văn Đề, Đất Nước, Quần Chúng...

Lại phải kể đến các báo ở tỉnh như Trước Mặt (Quảng Ngãi), Ý Thức, Việt (Huế) và ở Cần Thơ, Phan Thiết, Đà Nẵng đều có cả.

Đây là chưa kể các báo chuyên về đua ngựa, về thể thao, về kinh tế v.v...

Với số báo khổng lồ như vậy, mà trước đây Bộ Thông tin cho biết có tới 400 hồ sơ xin ra báo vẫn nằm ở bộ. Nhưng kể từ khi qui chế báo chí ra đời, chỉ mới có 3, 4 hồ sơ xin ra báo theo luật lệ mới.

Ai sống nhờ nghề báo?

Tất nhiên ký giả sống nhờ nghề báo. Ký giả có nhiều loại và do đó kiếm nhiều hay ít tiền khác nhau. Nếu bạn muốn bước chân vào nghề này tái xin bạn hãy nhớ phải bước qua nhiều chặng đường khổ ải mới trở thành một tay chuyên nghiệp có hạng để được các ông chủ báo dành giết, sang nhượng.

Một tổng thư ký tòa soạn nhật báo có thể lãnh lương từ 30 đến

150 ngàn tùy theo từng báo. Có thể hơn nữa.

Một nhân viên tòa soạn làm việc thường xuyên đề xào nấu tin tức, viết bài, dịch tin, lựa tin, đặt tit... lương có thể từ 20 đến 60 ngàn.

Một người viết bình luận chuyên môn, có tài và có tên tuổi, viết cho nhiều báo, có thể kiếm mỗi tháng 40 đến 80 ngàn. Nhưng ngoài việc viết bình luận, ông ta còn thì giờ làm việc khác.

Một người viết «phim» tức là các mục loại ao thả vịt có thể viết nhiều báo và kiếm từ 30 đến 100 ngàn tùy tài năng, ăn khách hay không, và viết nhiều hay ít.

Các người viết phóng sự (đa số các phóng sự gia hiện nay đều làm phóng sự bịa, ít người có công đi điều tra xã hội thực sự) có thể kiếm mỗi phóng sự 10 đến 30 ngàn tùy có ăn khách hay không, và có thể viết đến 3, 4 tờ báo 1 lúc.

Ngoài các ký giả, các nhà viết tiểu thuyết từng kỳ (phôi-ơ-tông) có thể được trả từ 7000 đến 15.000 mỗi truyện, trừ các trường hợp đặc biệt có tác giả được trả 20, 30 ngàn. Như vậy một tiểu thuyết gia có thể kiếm từ 30 đến 60 ngàn tùy theo viết nhiều hay ít. Hạng đặc biệt có thể lên tới 100 ngàn. Sau đó in thành sách, lại được trả tiền bản quyền.

Trên đây là người viết báo. Hạng người ăn lương cũng nhiều hơn nữa là các tay quản lý trị sự của các báo. Họ có thể ăn mấy thứ lương, nếu họ làm báo lớn: lương của chủ báo, của nhà

bán giấy báo, nhà phát hành, nhà mua báo cũ...

Bên cạnh đó là những nhà thầu chạy quảng cáo. Họ ký giao kèo với các Công ty, các xí nghiệp để đăng quảng cáo trên báo và họ ăn hoa hồng 40 đến 50 phần trăm. Một nhà thầu quảng cáo cho nhiều báo có thể kiếm hàng triệu mỗi tháng dù thuộc cỡ nhỏ, chắc chắn họ cũng kiếm nhiều hơn các ký giả.

Kể đến nhà phát hành. Giá biểu chánh thức là nhà phát hành được hưởng 35 phần trăm giá đề trên báo. Nhiều tờ lên lút tăng lên 45 phần trăm. Nhà phát hành cho các sạp báo, trẻ em cò động ăn chừng 15%. Vậy mỗi tờ báo 12đ. người đứng phát hành kiếm được khoảng 2đ.5 hoặc 3đ. Mà mỗi ngày họ bán cả trăm ngàn tờ báo. Nhà phát hành còn có quyền ngâm tiền lại, trả cho nhà báo rất chậm. Số tiền ngưng đọng lại đó hàng tuần lễ, hàng tháng tùy theo báo, họ có thể sử dụng được. Nhưng nếu tờ báo bán chạy, có thể sống dai thì nhà phát hành trả tiền rất lẹ, có khi ứng trước tiền nữa.

Vậy nếu hạn muốn kiếm ăn bằng nghề báo hãy tính làm phát hành hay làm nghề chạy quảng cáo thì hơn làm nghề viết lách. Trừ phi bạn lỡ hứa hẹn với người yêu rằng bạn quyết làm ký giả, nhà văn...

Làm phát hành và chạy quảng cáo là ăn đằng ngọn. Còn đằng gốc là nhà in và nhà bán giấy. Chỉ có quảng giữa là các nhà báo chính cống hưởng mà thôi.

⇒

Nhà in càng ngày càng hiếm hoi vì báo ra nhiều quá. Và hầu hết, các nhà in ở Việt Nam đều dùng những máy cổ lỗ xỉ. Chỉ có hai máy rotativa thì một máy của tây rồi.

Phương pháp in cũ, sắp chữ cũng cũ kỹ rất chậm chạp. Nhưng mua máy mới phải bỏ ra hàng chục triệu và thuê kiệch ước rất nặng. Máy mới, dùng phương pháp mới lại phải huấn luyện thợ lại.

Còn nhà bán giấy chỉ cần cái môn bài nhập cảng rồi tha hồ cửa. Nào tiền lời, tiền công cắt giấy từ cuộn (bobine) thành tờ, nào tiền công chuyên chở... Giá giấy chính thức là 380đ mỗi ram, trong tuần qua đã bán 440đ giá chợ đen. Và nếu chánh thức tăng 100% thì giá mỗi ram giấy sẽ là 760đ.

Báo viết gì?

Chữ Báo thoát tiên có nghĩa là nói cho người khác biết một tin tức gì. Những tờ báo đầu tiên ở nước ta có tên là Tân Văn (nghĩa là mới nghe, Tân là mới và Văn là nghe) thí dụ Lục Tỉnh Tân Văn, Trung Bắc Tân Văn.

Nhưng tin tức hiện nay chiếm bao nhiêu trang trên tờ báo?

Một nhật báo 8 trang thường dành chừng 2 trang đến 2 trang rưỡi đăng tin.

Một trang tiểu thuyết.

Một trang tiểu thuyết trá hình (phóng sự bịa đặt, tài liệu ngoại quốc, chuyện ma quỷ, gián điệp...)

Nửa trang cho các bài bình luận, tạp ghi, phim hàng ngày...

Một trang dành cho các mục phụ nữ, nhi đồng thể thao, màn ảnh, kịch trường v.v...

Còn lại 2 trang rưỡi để đăng quảng cáo.

Tổng quát thì như vậy. Nhưng cũng có những tờ báo theo đường lối đặc biệt, chú trọng về thông tin và bình luận và coi nhẹ phần giải trí.

Nhưng yếu tố nào làm cho báo bán chạy? Điều đó tùy thuộc vào sự phân tách thị trường độc giả tiêu thụ báo, người ta thường phân biệt hai loại báo: báo cho loại độc giả ưu tú và báo cho loại độc giả bình dân. Thí dụ công ty Time-Life ở Mỹ

xuất bản 2 tờ báo tin tức, tờ Time chú trọng đến bài cho độc giả ưu tú, tờ Life chú trọng đến hình ảnh cho độc giả bình dân (đó là chưa kể các tờ Fortune, Sport Illustrated cũng của công ty này) thường số bán của tờ báo loại 1, chỉ bằng 1 phần 10 tờ báo loại 2, Thí dụ như ở bên Anh, tờ Times thuộc loại có giá trị (quality papers) bán cỡ trên 200 ngàn số. Còn tờ báo phổ thông (popular papers) như Daily Mirror bán hơn 5 triệu, tờ Daily news bán cỡ hai triệu rưỡi. Ở Việt Nam, vì báo thuộc loại bình dân nhiều quá nên tỷ lệ 1 phần 10 trở thành 1 phần 3, hay 1 phần 2 mà thôi.

Nếu hỏi cái gì bán báo, thì đối với báo loại 1, điều quan trọng là lập trường tờ báo có độc giả ủng hộ, tin tức đầy đủ, bình luận sắc bén, tài liệu phong phú và cụ thể, «phim» viết hài hước, chua chát hoặc cay độc. Báo loại 1 này ở nước ta có độ 2, 3 tờ thôi đã no (Satuné) thị trường rồi.

Báo loại hai thì lại dựa trên các yếu tố khác để bán báo. Thứ nhất là nhờ truyện Kim Dung dịch hay, có sớm và dài hơn báo khác.—đó là 1 nhận xét chua chát nhưng có phần đúng thật.

Các yếu tố để hấp dẫn độc giả hiện đang được nhiều báo sử dụng là: truyện và tin khiêu gợi tình dục, truyện ma quỷ hoang đường, tố hạm, tố tham nhũng gia thương, tin giết gân liên quan đến những người có tiếng tăm, và loại «phim» hài hước cay độc. Hiện có tờ báo mỗi ngày đăng 5,7 «phim»

Trên đây là những loại bài viết để hấp dẫn người đọc. Lại còn những tên tuổi hấp dẫn. Có những tờ báo lấy tên có chữ Sống để độc giả tưởng lầm là báo Sống ngày xưa tạc bản. Thí dụ tờ Sống Còn, tờ Phụ Nữ Sống thậm chí cả tờ báo nhi đồng lấy tên Sống Hùng cũng kể 1 chữ Sống giống như tên của nhật báo Sống và chữ Hùng, thì nhỏ xíu. Có tờ nhật báo lại quảng cáo là in tại nhà in của Thần Chung để câu độc giả của báo Thần Chung cũ.

Hai người làm báo được lợi dụng như vậy là Nam Đình và Chu Tử. Ông Nam Đình có kinh nghiệm lâu năm trong nghề, lại có phương

tiện lớn lao, và nhiều người cộng tác đều giỏi nghề. Ông Chu Tử có lối viết phim độc đáo, dám làm báo táo bạo, và chiếm kỷ lục về báo bị đóng cửa vì chống chánh phủ.

Làm báo rất vất vả, nhưng người ta có thể đã vào nghề thì say nghề đến chết. Trong năm vừa qua chỉ có một nhật báo Tự Do tự ý đóng cửa vì không thể chen vào 1 phần nào của thị trường. Cũng trong năm qua người ta biết rằng ông Đinh Văn Khai có vẻ dứt khoát bỏ nghề khi loan tin bán máy in của tờ Tiếng Chuông mà ông đã làm chủ hàng hai chục năm.

Có những người như ông Vũ ngọc Các, lẩn lóc trong làng báo mấy chục năm, không bao giờ dẫn đầu, không có lời lãi gì, nhưng không bao giờ bỏ nghề.

Một hiện tượng đặc biệt trong làng báo nữa là gia đình bà Bút Trà. Một gia đình bà đã cầm đầu cả một hệ thống báo Phụ Nữ cùng với nhật báo Saigon Mới. Nhưng về nhật báo thì hiện nay bà Bút Trà đã bị vượt. Còn các tuần báo Phụ Nữ hiện sống nhờ hai loại: loại truyện phim và tuồng cải lương hình, và loại truyện và bài kêu gọi dục tính.

Tiền bạc và tờ báo

Một vấn đề mà quý vị tò mò muốn biết là phải bỏ ra bao nhiêu tiền quý vị mới làm được một tờ nhật báo, và quý vị có thể thu lời hoặc bị lỗ như thế nào?

Đây là một vấn đề bí mật nghề nghiệp, chắc hẳn các vị chủ báo không muốn tiết lộ, và chúng ta cũng khó tìm biết thật tường tận. Nhưng đại cương, chúng tôi có thể nêu lên một vài con số trung bình.

Một nhà làm báo lâu năm cho rằng muốn khởi sự một tờ báo bây giờ



ta phải có một số vốn từ 10 triệu tới 30 triệu mới sống nổi.

Số tiền đó dùng để làm gì mà nhiều vậy?

Trước hết quý vị cần tới nhà in. Nhà in để in được nhật báo bây giờ còn hiếm lắm, cho nên các báo mới ra cũng cạnh tranh nhau ráo riết.

Cho nên có thể quý vị phải đặt một số tiền cọc cỡ 3 triệu bạc mới chiếm được một nhà in.

Có nhà in rồi, quý vị phải kiếm một ban biên tập nữa. Báo càng ra nhiều, thì những ký giả giỏi càng trở nên đắt giá. Ký giả làm tin, viết bài, chạy tin v.v. đã khó kiếm, mà kiếm được một nhóm ký giả thạo nghề và quen làm chung, có thói quen tập thể càng khó hơn. Cho nên nhiều khi lại phải «mua» ký giả, cũng giống như các gánh hát sang nhượng đào kép vậy.

Ngoài tiền sang nhượng, chủ báo cũng cần phải ứng trước một số tiền cho các nhà văn, ký giả. Như vậy ngay từ lúc đầu, quý vị phải chi ra từ 2 tới 3 triệu tiền tòa soạn.

Sau khi có ban biên tập, nhà in để in, còn phải lo kiếm một ban trị sự giỏi. Báo hay hoặc dở là do ban biên tập, nhưng báo sống hay chết là do ban trị sự. Nếu quý vị không ở trong nghề, thì lại phải «mua» mấy nhân viên trị sự trong nghề nữa. Họ đã có những mối quảng cáo, đã quen giao thiệp với giới phát hành v.v.

Bây giờ quý vị bắt đầu làm công việc gọi là phát động, quảng cáo. Bích chương, biểu ngữ, phim chiếu, bướm bướm, các bảng bằng cây hoặc bằng kim khí, đăng quảng cáo trên báo khác v.v. Tất cả tốn khoảng 2 tới 3 triệu nữa.

Vị chi, để khởi sự chúng ta cần tới một số vốn nguyên thủy chừng 8 đến 12-triệu rồi. Số tiền này nếu che vay lãi 3 phần lời, mỗi tháng ta cũng phải được 3-400 ngàn đồng. Lẽ ra tờ báo có thể cho chúng ta số lời đó không?

Bây giờ tính đến chi phí hàng ngày của tờ báo.

Nếu bạn định làm 1 nhật báo 8 trang thì mỗi ngày các chi phí cố định sẽ là: công sắp chữ (khoảng

14 ngàn), đúc chì lên khuôn (nếu chạy nhiều máy, nhiều tiền, tính tổng quát là 20 ngàn) bản kẽm (trung bình 1000). Như vậy mỗi tháng phải chi 30 lần 35 ngàn là 1.050.000đ).

Lương tòa soạn và nhân viên trị sự thay đổi tùy theo báo. Tính trung bình tòa soạn từ 500 ngàn đến triệu rưỡi, nhân viên trị sự và linh tinh khoảng 400 ngàn. Tổng cộng khoảng 1 triệu đến triệu rưỡi nữa.

Số báo in 30 ngàn số, thì mỗi ngày tiền giấy và công in khoảng 2đ mỗi tờ (3đ.5) nếu giấy báo tăng 100 o/o sẽ lên tới 60 ngàn hay 105.000 (giá giấy mới). Một tháng 30 lần hơn lên).

Vậy tổng cộng chi phí mỗi tháng vào khoảng 6, 7 triệu.

Tiền thuê vào gồm có tiền thuê của khách hàng đăng quảng cáo (khoảng 500 ngàn tới 1 triệu tùy theo báo). Tiền bán báo cũ (30 đồng mỗi ký, căn theo lối Ba Tàu cân).

Nếu báo bán được 15 ngàn số mỗi ngày với huê hồng 40% cho người phát hành, nhà báo ăn 7đ. tới 7đ.50 thì bạn sẽ thu mỗi tháng 30 lần 15 ngàn nhân 7 đồng rưỡi thành 3 triệu 375 ngàn.

Cộng với tiền thuê quảng cáo và bán báo cũ, có thể mỗi tháng bạn thu 5 triệu. Và như vậy bạn lỗ 1 tới 2 triệu.

Nếu bán được 20 ngàn số báo, bạn thu thêm 30 lần 5 ngàn nhân với 7đ.5 là 1 triệu 125 ngàn nữa, vẫn chưa lời.

Phải bán từ 25 đến 30 ngàn số mỗi ngày bộn mới lời. Đạt tới số này rất khó. Các báo ở ngoại quốc thường không sống về số báo bán, mà về tiền thuê vào nhờ quảng cáo. Trong tương lai báo chí Việt Nam cũng phải theo con đường đó. Nhưng báo chỉ sống nhờ quảng cáo, khi nào nền kinh tế phát đạt, có nhiều kẻ bán người mua mới có hàng để quảng cáo. Bạn có tin rằng nền kinh tế của chúng ta sẽ phát triển mạnh chẳng?

Làm báo khó sống như thế, mà các người làm báo ở xứ ta lại rất thờ ơ về vấn đề quản trị tờ báo, cho nên càng khó sống.

Vậy ai bỏ tiền ra làm báo bây giờ?

Thứ nhất là các tôn giáo và chánh đảng làm báo để cổ động cho lập trường chánh trị của họ.

Thứ hai là những nhà đại tư bản, các tướng lãnh muốn dùng báo chí để mưu đồ chánh trị.

Thứ ba mới tới những người bỏ tiền làm báo để sống về nghề báo.

Tương lai báo chí

Hiện nay những người làm báo ở xứ ta đều là người tự học lấy nghề. Báo chí trước đây lại không có luật lệ rõ ràng và chịu sự chi phối của chánh quyền hoàn toàn.

Nay chúng ta đã có qui chế báo chí, có những trường đại học huấn luyện nghề làm báo. Như vậy nghề báo có thể sẽ khá hơn: Khi chiến

Xem tiếp trang 33

KHỞI ĐĂNG BẮT ĐẦU TỪ SỐ TỚI Hồi ký của một người biết quá nhiều

Của Phạm văn Bính tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh, Nguyên hải thần v.v... Nguyên quân quân quân v.v., nguyên Giám đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự, trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử.

- Một thiên hồi ký hoàn toàn trung thực không bịa, không tiểu thuyết hóa, ly kỳ hóa, nhưng hấp dẫn, ly kỳ hơn tiểu thuyết.



KHA TRẦN ÁC

Công thức làm báo

Anh em báo Đồi mở cuộc hội thảo tìm một công thức mới để tục bản nhật báo Sống. Thuyết trình viên Tê Đê trình bày cái công thức hiện đang thịnh hành trong làng báo như sau :

— Công thức này là một món tạp pi lù gồm có : Một cái lá đa cộng với một con hạm cộng với 1 con ma vú dài cộng với một con vịt cộng với một hiệp khách. Trước hết là lá đa. Muốn bản chạy, báo phải có chuyện khiêu dâm hoặc phóng sự khiêu dâm. Nhưng khiêu dâm chưa đủ, phải biết tổ hạm cho nó xôm trổ. Độc giả yêu lá đa bao nhiêu thì ghét hạm bấy nhiêu. Yếu tố thứ ba là ma vú dài tức chuyện hoang đường quái đản thuộc loại người đẻ ra chó. Yếu tố thứ tư là vịt : mỗi số báo phải phịa ra một tin xit căng dẫn thuộc loại Onassis bỏ Jackie, mẹ Uyên Phương. Yếu tố thứ năm là hiệp khách.

Báo nào cũng phải đăng tải Lộc Đỉnh Kỳ của Kim Dung. Không có Lộc Đỉnh Kỳ, bất thành báo. Cái công thức này là công thức ăn chắc nhất, không báo nào có thể thoát khỏi cái công thức này. Nếu báo Sống tục bản, báo Sống cũng không thể thoát khỏi công thức kể trên.

Nghe Tê Đê thuyết trình, anh em rầu rầu ruột. Nếu phải sãi cái công thức này thì báo Sống tục bản tâm chó gì, không những không nên sãi cái công thức này, mà

còn không nên sãi cả cái công thức cũ của tờ Sống, vì cái công thức trước kia của tờ Sống đã bị bắt chước, đã bị « làm giả » hơi nhiều rồi.

Trong cuốn hồi ký « bốn mươi năm nói láo », Vũ Bằng đã viết một câu thăm thía về báo Sống và Kha Trần Ác như sau : « Chính anh đã thổi một không khí mới vào làng báo hiện nay và đồng thời đã làm giàu cho ngữ vựng riêng của ngành báo chí mà đến bây giờ có người vẫn chửi nhưng vẫn cứ theo bắt chước ».

Nếu có những người vẫn chửi nhưng vẫn bắt chước Kha Trần Ác là do tội của Kha Trần Ác thiếu âm đức.

Kha Trần Ác chửi nhiều quá, lúc này muốn tục bản tờ Sống cũng dặt dề, sợ hãi, vì thấy mình không có tài bằng những người bắt chước mình đã vượt mình, đã bỏ mình quá xa rồi. Nhiều khi nghĩ ngợi buồn muốn khóc, muốn bỏ nghề báo, nhưng rút cuộc vẫn không bỏ nổi. Sách Pháp có chữ rằng : « Nghề làm báo đưa đến bất cứ đâu, miễn là thoát ly nổi nó ». Trường hợp điển hình là Phạm Quỳnh biết thoát ly nghề báo để làm Thượng Thư Nam Triều. Nhưng những người viết báo chính cống bà lang chọc thì hình như chỉ thoát ly nổi nghề báo khi mặc áo sơ mi gỗ, khi đập nắp áo quan. Trong cuốn 40 năm nói láo, Vũ Bằng viết về văn hào Nguyễn văn Vĩnh, kể rằng « Tôi nhớ lại lúc ông Nguyễn văn Vĩnh sắp lên đường sang Lào để tìm vàng, công nợ ngập đầu, mà cứ cố sống, cố chết bám vào tờ « Trung Bắc » tờ Học Báo, và

Annam Nouveau để viết. Toàn quyền Pasquier, một hôm gặp Ng. bá Trác hỏi theo ý Trác thì nhà cách mạng Việt Nam vào nguy hiểm nhất. Trác trả lời Nguyễn văn Vĩnh. Toàn quyền Pasquier nhờ sở Mật Thẩm điều tra xem ông Vĩnh còn nợ ngân hàng và tư nhân chừng bao nhiêu tiền. Số nợ ấy, so với lúc ấy, thật lớn : từ 6 đến 800.000 đồng. Toàn quyền Pasquier nhờ một người thân tín của ông Vĩnh bán tiếng đến ai ông : Nếu ông Vĩnh bằng lòng ngưng công kích Báo Đại, và bút chiến với Phạm Quỳnh gấp đôi số nợ ấy cũng sẽ được trang trải êm ấm mà không cần bận tâm gì hết.

Lời đề nghị nghe thật bùi tai nhưng Ông Vĩnh đã không biết thoát khỏi nghề báo. Ông Vĩnh không chịu, khẩn gởi gió đưa sang Lào để tìm vàng, nhưng mỏ vàng chưa thấy đâu thì đã mất ở chốn ma thiêng nước độc ».

Giai thoại kể trên có hai điểm đáng suy nghĩ. Trước hết là thái độ bất khuất của các bậc đàn anh, lũ chúng ta ngày nay chắc khó lòng theo kịp. Thứ hai là thái độ bán thân của thực dân Pháp : muốn mua chuộc ngòi bút mà mua chuộc một cách rất « điệu ».

Vài ngày nữa, Kha Trần Ác cũng sang Lào, không phải để tìm vàng như Nguyễn văn Vĩnh, mà là để đáp lời mời của tòa Đại sứ Việt Nam bên nớ, mời Kha Trần Ác sang thăm kiều bào bên Ai-lao, Kha Trần Ác bị đầu mà vẫn đi, hy vọng sẽ tìm thấy cái chết như Nguyễn văn Vĩnh, thì

ít nhất cũng là một an ủi nghề nghiệp.

Người biết quá nhiều

Tình cờ Đầu Gối gặp anh Phạm văn Bình tự Văn Bình, người sống sót của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, nguyên thủ Hiến BV, nguyên bí thư của Báo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ chí Minh, Nguyễn hải Thần và các lãnh tụ, các nhà cách mạng, nguyên quân quân tư nit, nguyên giám đốc nhà hàng Table de Mandarins ở Paris, lưu vong bên Pháp trở về đất nước từ mấy tháng nay. Anh nói với Đầu Gối :

— Lúc này, các báo đang tải nhiều thiên hồi ký giạt gân lăm, làm tôi lại ngứa ngáy muốn trở về nghề cầm bút thời Tự Lực Văn Đoàn. Tôi có cái may mắn đã tham dự trực tiếp rất nhiều vào các biến cố lịch sử đã sống rất nhiều với các nhân vật lịch sử từ Báo Đại, tới Hồ chí Minh. Nguyễn trường Tam, Nguyễn hải Thần v.v. Nếu tôi viết hồi ký, tôi tin chắc hồi ký của tôi không những trung thực, hết sức tôn trọng sự thực khách quan, mà còn hấp dẫn, ly kỳ hơn tiểu thuyết.

Đầu Gối bèn vỗ lấy cơ hội :

— Thế thì tại sao anh không viết hồi ký cho báo Đồi ? Tôi sẽ đặt tên hồi ký của anh là « Hồi ký của một người biết quá nhiều ».

— Ô.K tôi sẽ viết liền...

Vậy thì, bắt đầu từ số sau, xin mời các bạn đọc thiên hồi ký của người biết quá nhiều : Văn Bình. Thiên hồi ký của anh sẽ bắt đầu từ lúc anh bước vào làng báo cộng tác với nhóm Tự Lực Văn Đoàn của Nhất Linh, sẽ chấm dứt vào lúc anh già từ chức « bầu sáng » tại nhà hàng Table de Mandarins trở về nước... Ngoài ra báo Đồi có một chủ trương mới, chủ trương mệnh danh là « cổ kim hòa điệu » : Ngoài Phạm văn Bình, báo Đồi sẽ mời tất cả những cây bút đã từng làm mưa, làm gió thời tiền chiến. hiện nay còn sống, sẽ cộng tác với báo Đồi, chẳng hạn họa sĩ Nguyễn gia Trí, chẳng hạn nữ sĩ Trương Phổ, tác giả Giọt lệ. Thu hiện nay đã 80 tuổi, chẳng hạn Việt An thôn nữ, tác giả « Lệ Chiều », chẳng hạn Nguyễn tiến Lăng, Hoàng Xuân Hãn hiện nay lưu vong ở Pháp.

Tội của Mỹ

Lãnh tụ đảng Cộng Hòa Mỹ Aiken, ngày 14-2 vừa qua, đã tuyên bố huych toẹt như thế này :

« Từ năm 1960, khi Hoa kỳ bắt đầu tích cực nhúng tay vào việc phế lập chức vị Tổng Thống VNCH thì uy quyền của Hoa Kỳ chứ không phải uy quyền của một kẻ nào khác, được coi trọng nhất ở Sài Gòn ».

Mời bạn đọc suy nghĩ về câu trên để đầu xót cho thân phận chúng ta. Câu tuyên bố trên đã gợi ý cho tòa soạn báo Đồi, số sau, sẽ lấy chủ đề là « Công và tội của Mỹ ». Dĩ nhiên là Mỹ có « công » với chúng ta, có công đỡ tền, đỡ người sang Việt Nam để đánh giặc giúp ta. Nhưng cái tội của Mỹ lớn lắm, to lắm, to lớn hơn « công ». Mời các bạn đón đọc Đồi số tới để nghe Đồi kể tội chủ Sam.

Nhất dạ ngũ giao sinh lực tử

Mùa xuân, mùa của yêu đương. Rất nhiều bạn gửi thư về dự thi cuộc thi Yêu đương tải trên Giai Phẩm Xuân của Đồi. Đồi sẽ lần lượt đăng những bài dự thi xuất sắc.

Ngoài ra, một số bạn đọc hứng tình, ngộ lời yêu cầu Đồi đăng tải toa thuốc « Nhất dạ ngũ giao sinh lực tử » của vua Minh Mạng đã được đăng tải trên báo Sống, để may ra, mùa Xuân Kiệm ước, có thêm vài tý nheo, âu cũng là điều an ủi, chiều theo ý các bạn. Đầu Gối đăng toa thuốc do đồng y sĩ Nguyễn Ngọc Trinh trình bày, Ngoài ra ông Trinh còn có toa thuốc chữa bệnh Cận thị, bệnh ung thư rất hiệu nghiệm. Lần lượt từ số tới, Đồi sẽ đăng tải,

Nhất dạ ngũ giao sinh lực tử

Cao ly tu	2 chỉ
Cao hồ cốt	2 chỉ
Bạc sa sâm	5 chỉ
Tây quy thân	3 chỉ
Thương truật (sao cam)	2 chỉ
Bạch truật « sao hoàng thổ »	2 chỉ
Cam khởi tử	2 chỉ
Xuyên mộc qua	2 chỉ
Đại thực địa	5 chỉ
B.c đồ trọng (sao muối)	2 chỉ
Xuyên Tục đoàn	2 chỉ
Chích cam thảo	3 chỉ
Phòng phong	3 chỉ
Đại hồi	2 chỉ
Đại táo	2 chỉ

Trần bì	3 chỉ
Bạch linh	3 chỉ
Tần giao	3 chỉ
Bạch thược	3 chỉ
Xuyên khung	3 chỉ
Nhục quế	1 chỉ
Đào nhơn	5 chỉ
Khương huyệt	2 chỉ
Độc huyệt	2 chỉ
Hồng Cúc	2 chỉ

A.— CÁCH CHẾ :— Có thể ngâm hay chưng.

I.— NGÂM :— Dùng 2 lít 1/2 rượu để tốt, ngâm trong cái thổ sành hay thủy tinh 1 tuần lễ. Rồi dùng từ 100 đến 300 gam đường phèn (tùy thích uống ngọt hay nhạt) nấu cho tan trong 1/8 lít nước hay nhiều hơn (tùy người dùng độ rượu cao hay thấp) hòa vào rượu mà dùng.

II.— CHUNG : Cho 2 lít rượu để tốt và thuốc vào 1 cái thổ bằng sành, đập nắp và bít kỹ với bằng keo, chưng cách thủy 3 giờ với lửa liu riu (lửa nhỏ). Lấy ra rót riêng rượu thuốc giữ lại bã. Lại cho thêm 1 lít rượu để khác, chưng 2 giờ nữa, lấy rượu thuốc hòa chung với rượu thuốc lần trước.

Cách gia thêm đường phèn và nước như trên.

B.— CÁCH DÙNG :— Mỗi khi ăn cơm và lúc đi ngủ dùng 1 ly nhỏ. Đàn bà có thai không nên dùng vì sợ lớn thai.

C.— CÔNG DỤNG.— Toa thuốc này do một vị Ngự-Y sáng chế cho Vua Minh Mạng dùng hằng ngày trong bữa ăn cũng như trong các cuộc yến tiệc linh đình.

Có hiệu năng đại bổ khí huyết, tăng cường sinh lực, bồi bổ thần kinh, ngăn ngừa tật bệnh, trị khỏi bệnh đau lưng, nhức mỏi và bồi bổ sức khỏe cho sản phụ.

Người già từ 40 tuổi trở lên và thanh niên suy nhược dùng rất thần hiệu.

Saigon, ngày 15 tháng 6 năm 1968

NGUYỄN NGỌC TRINH

441 Lý Thái Tô Chợ Lớn

Đầu Gối Nhắn Tin : Bà Khai Phú Nhuận. Mời bà tới tòa soạn vào sáng thứ sáu từ 9 giờ đến 10 giờ.

Anh Thạch Trung Giả Nha trang : Đã nhận được sách, Kha Trần Ác.



miệng nàng xinh và đôi mắt nàng xanh

Nguyên tác : J.D. SALINGER
Người dịch : NGUYỄN CÔNG CHÁNH

Điện thoại reo. Gã đàn ông hỏi thiếu nữ với giọng hết sức lịch sự, là theo tôn ý của cô hẳn có dừng nên trả lời điện thoại không. Thiếu nữ như nghe chưa rõ, quay nhìn hân với một con mắt quay về phía ánh đèn nhám nghiêng lại, con mắt kia tuy cũng hơi nheo lại nhưng còn mở to, và rất xanh, một màu xanh thắm. Gã đàn ông yêu cầu cô trả lời hân gấp, cô chống tay ngược dậy chỉ vừa đủ nhanh để không có vẻ quá thờ ơ. Cô đưa tay lên vuốt tóc lòa xòa trên trán và nói : « Trời. Em đâu biết. Anh nghĩ sao ? » Gã đàn ông đáp rằng đối với hân có trả lời thì cũng thể thôi. Hân luôn tay trái vào dưới hai cánh tay thiếu nữ, chuôi các ngón tay vào khoảng ẩm giữa hai cánh tay đang chống và bộ ngực của thiếu nữ. Tay phải hân với nhắc điện thoại lên. Hân phải hơi chồm người lên mới với tới và vì thế đầu hân chạm vào chụp đèn ngủ. Lúc ấy ánh sáng chôn vùi lung linh trên mái tóc hân màu hoa râm đã gần bạc trắng. Mặc dầu lúc ấy rồi bù, mái tóc rõ ràng là mới cắt, hay nói đúng hơn mới được bảo trì. Phía sau gáy và hai bên thái dương được tia ngan theo lối cổ, nhưng hai bên mang tai và phía trên vẫn để dài trông rất « đạo mạo ». Hân nói to vào ống nghe : « Alo » Thiếu nữ vẫn chống tay ngược dậy chăm chú nhìn hân. Mát cô có thể được mô tả là đang mở, ngoài ra không có vẻ gì linh hoạt hoặc trầm tư, mà điềm chính là màu và cỡ của chúng.

Một giọng nói đàn ông vang lên từ đầu giây

bên kia : « Lee đó hả ? Đang ngủ phải không ? » Giọng nói lừ đừ, nhưng lúc này nghe nhanh hơn một cách thô bạo gần như dâm dăng.

Gã đàn ông tóc hoa râm liếc nhìn về phía cô gái bên trái, và hỏi : « Ai đó ? Arthur đó hả ? »

« Phải — tôi có phá giấc ngủ của anh không ? »

« Không, đâu có. Tôi đang nằm đọc sách. Có chuyện gì thế ? »

« Có chắc là tôi không phá giấc ngủ của anh không ? Nói thật đi ! »

« Không, không có đâu. Thật ra mỗi đêm tôi ngủ trung bình chừng bốn tiếng thôi... »

« Tôi muốn hỏi anh có để ý thấy Joanie ra về lúc nào không ? Anh có thấy nàng đi chung với hai vợ chồng Ellenbogens không ? »

Gã đàn ông tóc hoa râm lại nhìn sang trái, nhưng không nhìn ngay thiếu nữ, lúc ấy đang chăm chú theo dõi hân như một viên cảnh sát trẻ tuổi người Ai Nhĩ Lan có đôi mắt xanh.

« Không, tôi không để ý », hân trả lời, nhìn lên góc trần nhà cuối phòng ánh sáng lơ mơ « Thế thì không đi với anh sao ? »

« Không có, thế mới khổ chứ. Anh không thấy lúc nàng ra về hử ? »

« Tôi không thấy, mà nói cho đúng ra, từ chiều tới giờ tôi chưa thấy tên nào hết. Lúc mới bước vào cửa là gặp ngay rắc rối với một tên cớm Pháp,

cớm Vienne gì đó mặc xác nó. Mấy thằng ngoại quốc mà dạy nó cứ tìm dịp làm cổ vấn pháp luật miễn cho anh. Thế có chuyện gì ? Chị Joanie lạc mất rồi hả ? »

« Khô quá. Ai biết đâu. Tôi có biết gì đâu. Anh cũng biết tánh nàng khi nàng rậm rục muốn đi chơi. Tôi làm sao biết được. Có lẽ nàng mới vừa... »

« Anh có gọi nhà Ellenbogens chưa ? » Gã đàn ông tóc hoa râm hỏi.

« Gọi rồi. Họ chưa về. Không biết ra sao. Khô nổi, mình đâu có chắc là nàng đi với họ. Tôi chỉ biết một điều, biết rất rõ, là tôi đã mất trí rồi. Thật đấy. Lần này thì quả thật rồi. Tôi hết thời rồi. Đã năm năm nay. Trời ơi. »

« Nay, bình tĩnh đã nào. Thứ nhất, theo chỗ tôi hiểu thì có lẽ vợ chồng Ellenbogens và chị Joanie nhay lên một chiếc tac xi đi xuống làng dâm ba tiếng đồng hồ. Có lẽ ba người sẽ dẫn xác về... »

« Tôi có cảm giác là nàng đi quyến rũ một thằng mất dạy nào đó trong nhà bếp. Tôi chỉ có cảm giác thể thôi. Nàng luôn luôn kẹp cổ một thằng mất dạy trong nhà bếp khi nàng thấy rậm rục. Tôi hết thời rồi. Thế có Trời là hết rồi. Đã năm năm... »

« Arthur này, hiện anh đang ở đâu đấy ? Ở nhà phải không ? »

« Vâng. Ở nhà. Mái nhà êm ấm. Trời đất ơi ! »

« Nào, ta hãy bình tĩnh một chút... Anh ra sao ? Say rồi phải không ? »

« Không biết. Tôi làm đếch gì biết được. »

« Thôi được rồi. Nghe đây. Phải nghỉ yên đã. Cứ nghỉ yên đã. Anh biết hai vợ chồng Ellenbogens rồi đấy. Có thể là họ lỡ chuyến xe lửa cuối cùng. Rồi cả ba người sẽ dẫn xác về ngay ấy mà, người họ sẽ sặc những mùi... »

« Hai vợ chồng Ellenbogens đã lái xe vào nhà rồi. »

« Sao anh biết ? »

« Cô bé giữ em của họ cho biết. Tôi mới nói chuyện với cô ấy đây. Hai nhà gần nhau lắm. Tôi chờ, cô ấy cũng chờ. »

« Được rồi. Xong rồi. Bây giờ anh cứ ngồi yên đấy mà nghĩ. Ba người sẽ dẫn xác vào ngay. Phải nghe lời tôi. Anh biết tánh Leona ấy mà. Thật cũng lạ. Dân Connecticut đến Nữ Ước thì mang cả sự vui tinh đi theo. Anh cũng biết đấy. »

« Vâng, biết biết. Mà tôi có gì đâu. »

« Biết chứ sao không. Anh thử tưởng tượng một tí xem. Hai vợ chồng họ có lẽ đã nắm tay chị Joanie lôi kéo đi... »

« Nay. Không bao giờ có ai lôi kéo Joanie đi đâu cả. Đừng nói chuyện lôi kéo với tôi nữa. »

« Ai nói chuyện lôi kéo gì đâu ? » Gã đàn ông tóc hoa râm bình tĩnh trả lời.

« Thôi tôi biết, tôi biết. Xin lỗi anh. Khô quá, tôi

mất trí rồi. Nào nói thật đi, tôi không phá giấc ngủ của anh chứ ? »

« Nếu có thì tôi đã bảo anh ngay rồi. » gã đàn ông hoa râm trả lời. Rồi hân lơ đãng rút bàn tay ra khỏi chỗ ngực thiếu nữ. Hân nói : « A, này anh Arthur. Anh muốn hỏi ý kiến của tôi phải không ? » Vừa nói hân vừa lấy hai ngón tay mân mê sợi dây điện thoại ngay chỗ dưới ống nghe. « Anh muốn biết ý kiến của tôi phải không ? »

« Vâng. Tôi cũng không biết nữa. Khô quá, tôi cứ bắt anh thức mãi. Sao anh không cứ gác máy... »

« Nghe tôi bảo đây này. Trước nhất, anh phải lên giường nằm nghỉ. Cứ pha một ly rượu thật to, rồi chui vào dưới... »

« Rượu hử ? Anh nói giỡn sao chứ ? Suốt hai tiếng đồng hồ tôi đã nốc gần một lít rồi. Bây giờ tôi mệt như không còn... »

« Được rồi. Được rồi. Vậy thì đi nằm đi. Và nghỉ yên, nghe chưa ? Anh thử nói tôi nghe xem, anh cứ ngồi suy nghĩ như vậy có ích gì không ? »

« Vâng, tôi biết. Tôi không lo lắng gì hết, nhưng làm sao tin tưởng nàng được. Thế có Trời là tin không được. Không thể tin nàng xa hơn một tầm — tầm gì đó không biết. Nhưng mà thôi, biết làm gì ? Tôi đã mất trí rồi. »

« Thôi, bỏ qua tiếng đó đi. Quên đi. Anh hãy vì tôi mà xua hết tất cả ra khỏi tâm trí đi. Theo tất cả bạn bè, thành thật mà nói tôi cũng nghĩ là anh hay làm chuyện con chuột để ra trái... »

« Anh biết tôi hành động ra sao không ? Anh biết tôi hành động ra sao không ? Tôi rất hồ thẹn phải nói ra, nhưng tối nào về nhà tôi cũng làm gì anh biết không ? Anh muốn biết không ? »

« Arthur, nghe đây này, cứ như thế này đầu có... »

« Khoan đã, tôi nói cho anh nghe, mẹ kiếp. Tôi phải cố gắng đừng mở các tủ trong phòng. Mỗi đêm về nhà tôi đều nghĩ là sẽ gặp hàng lò thằng mất dạy trốn khắp trong nhà tôi. Mấy thằng giữ thang máy. Mấy thằng giao hàng, mấy thằng cớm... »

« Thôi, thôi, được rồi. Bình tĩnh coi nào, Arthur »

Gã đàn ông tóc hoa râm liếc nhanh sang phải, đưa mắt tìm điều thuốc đốt lúc nãy trên gạt tàn thuốc. Điều thuốc đã tàn nên hân không cầm lên hút. Hân lại nói vào điện thoại.

« Thứ nhất, tôi đã bảo anh rất nhiều lần, lỗi làm to tạt nhứt của anh là ở đấy. Anh biết anh làm gì đấy không ? Anh có muốn tôi nói cho anh biết anh đã làm gì không ? Anh không còn giữ được bình tĩnh nữa và anh tự làm khổ thân anh. Thật ra anh còn gợi ý cho chị Joanie đi vào... » Hân ngưng lại. « May cho anh chị ấy là người tử tế. Thật đấy. Anh không nghĩ tới về chị ấy, một người có năng khiếu, có đầu óc. »

«Đầu óc! Anh nói đùa sao chứ? Nàng không có đầu óc gì hết. Nàng là đồ thú vật!»

Gã đàn ông hoa râu mũi hơi động đậy như đang thở vào thật sâu. Hắn nói: «Tất cả chúng ta là thú vật. Căn bản của chúng ta là thú vật».

«Chúng ta là thú vật. Tôi không là thú vật. Có thể tôi là một thằng chó đẻ ngu xuẩn, đại khờ của thế kỷ hai mươi, nhưng tôi không phải là thú vật. Đừng nói thế. Tôi nhất định không phải là thú vật».

«Kìa, anh Arthur. Cứ như thế này anh đâu có đi tới...»

«Đầu óc ư! Trời ơi, phải chi anh biết nó khôi hài hết sức. Nàng tự cho là một nhà trí thức. Khôi hài là ở chỗ đó. Buồn cười là ở chỗ đó. Nàng đọc phụ trang kịch trường và nàng xem tivi cho tới khi mờ mắt đi — và nàng trở thành trí thức. Anh có biết tôi lấy phải người vợ như thế nào không? Anh có muốn biết không? Vợ tôi là một diễn viên tài ba xuất chúng không được phát triển, bị đòi bỏ quên, nàng là tiểu thuyết gia, nhà phân tâm học và là thiên tài không được biết đến của đất Nữ Ước này. Anh chưa biết điều đó phải không? Trời ơi, nó khôi hài đến nỗi tôi muốn cắt cổ tự vận cho rồi. Bà Bovary của Đại học Columbia. Bà...»

«Bà gì?» gã đàn ông hoa râu hỏi, giọng bức mình.

«Bà Bovary học lớp thưởng thức Tivi. Phải chi anh biết rằng...»

«Thôi, được rồi. Anh thấy rằng cứ nói mãi như thế này rồi cũng sẽ không đi tới đâu hết.»

Hắn quay qua ra dấu cho thiếu nữ, hai ngón tay đưa lên miệng, là anh xin một điều thuốc. Hắn lại nói vào điện thoại: «Thứ nhất, một người thông minh như anh mà không có chút tế nhị nào hết». Hắn thẳng người lên cho thiếu nữ lấy gói thuốc lá phía sau lưng hắn. «Thật thế đấy. Điều ấy thấy rõ trong đời sống cá nhân anh, thấy rõ trong...»

«Đầu óc. Trời ơi, tôi chết đi được! Trời đất ơi! Anh có nghe nàng tả một người nào chưa, một người đàn ông nào chưa? Khi nào không có chuyện gì làm, anh hãy làm ơn bảo nàng tả thử một người đàn ông nghe xem. Tất cả đàn ông nàng trông thấy nàng đều cho là «quyển rũ kinh khủng» trong khi thẳng cha đó có thể là già lụ khụ, xấu xí nhưt, bần thủ nhưt...»

«Thôi, Arthur,» gã đàn ông hoa râu ngắt lời. «Như vậy không đưa chúng ta tới đâu hết, Không tới đâu hết». Hắn đón lấy điều thuốc thiếu nữ đưa, Cò đốt hai đầu, Hín nói tiếp: «Á, còn công việc hôm nay ra sao?» và hắn thở khói ra hai lỗ mũi.

«Việc gì?»

«Công việc hôm nay ra sao?» gã đàn ông tóc hoa râu lặp lại. «Vụ kiện thế nào?»

«Á, vụ kiện, Không biết nữa. Nhảm lắm. Trước khi tôi khởi sự nói chừng hai phút thì luật sư của nguyên cáo là tên Lissberg đem cái con bồi phòng cũ

lấn vào làm chứng với mấy tấm trải giường đầy dấu rệp chết. Chán chết được!»

«Thế rồi sao? Anh thất bại phải không?» Gã đàn ông tóc hoa râu hỏi, vừa kéo thêm một hơi thuốc.

«Anh có biết ai làm chánh án không? Vittoria. Tôi cũng không biết tại sao tên đó lại chống tôi. Tôi chưa kịp mở miệng là nó đã ào ào rồi. Tôi không thể cãi lý với một người như hắn. Không được.»

Gã đàn ông tóc hoa râu quay sang nhìn xem thiếu nữ đang làm gì. Cò đã đem cái gạt tàn thuốc để giữa hai người. Hắn lại nói vào điện thoại: «Anh thua, phải không?»

«Hả?»

«Tôi hỏi, phải anh thua không?»

«Phải, tôi sắp nói cho anh biết đấy. Theo ý anh Junior sẽ có nỗi khùng khùng không? Không phải tôi muốn chúc dữ đâu. Anh nghĩ sao?»

Gã đàn ông hoa râu gạt điều thuốc trên cạnh tàn thuốc. Hắn nói trầm tĩnh: «Theo tôi hán không cần phải nỗi khùng. Nhưng sẽ còn nhiều dịp không làm cho hán vui. Anh biết chúng ta đã coi ba cái khách sạn chó chết này bao lâu rồi không? Chính một tay thằng Shanley gây ra...»

«Biết, tôi biết. Junior đã nói với tôi ít nhất 50 lần rồi. Đòi tôi chỉ có chuyện đó là nghe hay nhất thôi. Á, thế là tôi thất kiện, Dấu sao, không phải lỗi do ở tôi. Trước hết là tại thằng điên Vittorio nó gài bẫy tôi trong suốt phiên xử. Rồi con mụ bồi phòng lại trưng ra mấy tấm trải giường đầy rệp...»

«Ái nói lỗi do anh đâu. Anh hỏi tôi có nghĩ là Junior sẽ nỗi khùng không. Tôi chỉ thành thật cho anh biết...»

«Biết rồi, biết rồi. Tôi không biết ra sao nữa. Có lẽ tôi đi lính trở lại. Tôi có nói anh nghe chưa?»

Gã đàn ông hoa râu lại quay sang nhìn thiếu nữ, có lẽ để cho cô thấy vẻ già cỗi, khác khổ của hán. Nhưng thiếu nữ không để ý. Đầu gối cô mới đựng ngã gạt tàn thuốc và cô đang phải nhanh tàn thuốc xuống nên không kịp nhìn lên. Hắn trả lời: «Không, chưa nói.»

«Vâng, có thể lắm. Cũng chưa biết chắc. Dĩ nhiên tôi không ham thích gì chuyện đó. Nếu tránh được tôi sẽ không đi lính. Nhưng chắc phải đi quá, chưa biết nữa. Ít ra, nó cũng giúp ta quên. Nếu họ lại phát cho tôi cái mũ nho nhỏ, cái bàn to, và cái màn rộng thì có thể là...»

«Tôi hết sức muốn nhét vào đầu anh một chút lý trí, tôi muốn thế lắm. Một người đáng lẽ thông minh như anh mà nói chuyện như một đứa trẻ con. Tôi thành thật mà nói như thế. Anh đã để cho những chuyện không đâu nó làm rối trí anh đến nỗi anh không còn thích ứng...»

«Anh biết không, đáng lẽ tôi xa nàng rồi. Đáng lẽ phải xong xuôi từ hè năm ngoài lận. Khi tôi còn

khả. Anh biết tại sao không? Anh muốn biết tại sao?»

«Arthur. Khó quá. Như vậy có đi tới đâu đâu?»

«Kh. an đã. Tôi cho anh biết tại sao. Anh muốn biết tại sao phải không? Được rồi, tôi nói cho anh biết. Bởi vì tôi tội nghiệp nàng. Sự thật chỉ có thế. Tôi thấy nàng tội nghiệp quá.»

«Thật tôi cũng không biết tại sao. Ý tôi muốn nói là điều đó vượt ngoài thẩm quyền của tôi. Đường như anh quên một điều là chị Joanie là một người đàn bà đã lớn. Không biết nói sao chứ theo tôi đường như...»

«Đàn bà đã lớn ư! Anh điên rồi. Nàng là đứa con nít đã lớn. Thử nghe chuyện này nhé. Giả thử tôi đang cạo râu, và bỗng nhiên nàng ở tận phòng trên gọi tôi. Đang cạo râu, tôi cũng ra xem có chuyện gì, mặt còn đầy xà phòng. Rồi anh biết nàng muốn gì không? Nàng muốn hỏi theo tôi nàng có thông minh không. Tôi thế có Trời. Nàng đáng thương lắm. Nhìn nàng ngủ tôi thấy điều mình nghĩ đúng lắm. Thật thế.»

«Thì anh biết rõ chuyện đó hơn... tôi muốn nói là chuyện đó ngoài thẩm quyền phê phán của tôi. Nhưng mẹ kiếp, điều quan trọng là anh không có làm một chuyện gì có tinh cách xây dựng đề...»

«Tôi với nàng không hợp, thế thôi. Câu chuyện hoàn toàn chỉ có thế. Hai đứa không hợp. Anh biết nàng cần gì không? Nàng chỉ cần một thằng mất dạy to lớn ít nói lâu lâu đến một lần làm cho nàng như tử — rồi đi về tiếp tục đọc hết tờ báo. Nàng chỉ cần có thế. Tôi quá yếu đối với nàng. Tôi biết điều đó lúc lấy nhau.»

«Anh là một thằng khờ, anh không chịu lấy vợ, nhưng thỉnh thoảng khi có người lấy vợ thì hán cảm thấy dấu hiệu sau khi lấy vợ sẽ ra sao. Tôi không để ý những dấu hiệu đó. Tôi yếu quá. Tóm tắt lại thì đầu đuôi câu chuyện là thế.»

«Anh đâu có yếu đuối. Chỉ tại anh không chịu suy nghĩ». Gã đàn ông tóc hoa râu nói, vừa đón lấy điều thuốc lá thiếu nữ trao cho.

«Chắc chắn là tôi yếu. Chắc chắn thế. Mẹ kiếp, tôi biết là tôi yếu hay không chứ. Nếu tôi không yếu thì anh đã không cho là tôi đã để cho mọi việc... Nhưng mà thôi, nói nữa ích gì? Chắc chắn là tôi yếu. Thôi, tôi bắt anh thức cả đêm rồi. Sao anh không gác máy đi. Gác máy đi».

«Tôi không cúp máy nữa chừng như thế với anh đâu. Tôi muốn giúp anh, nếu có thể giúp được. Thật ra anh đang lúc rối trí nhưt...»

«Nàng không kính nể tôi. Và nàng chẳng yêu tôi. Phân tích kỹ, tự căn bản, tôi cũng không còn yêu nàng. Tôi cũng không biết rõ nữa. Yêu rồi lại không yêu. Nó thay đổi. Nó biến chuyển. Cứ mỗi lần tôi sẵn sàng ra đi vì một lý do nào đó, chúng tôi lại đi ăn chung hoặc tôi lại gặp nàng một nơi nào đó, hoặc nàng trở về tay đeo găng trang hoặc có 1 cái gì đặc biệt. Tôi không biết. Hoặc tôi lại nhớ đến lần đầu hai đứa lại xe lên Ven Haven để

xem trận cầu Princeton. Lúc vừa lái xe ra khỏi bãi đậu thì bánh xe xẹp, trời thì lạnh buốt, và nàng cầm đèn bấm cho tôi thay vỏ xe — anh hiểu ý tôi muốn nói gì rồi. Hoặc tôi lại nhớ đến, trí nhớ lộn xộn quá — tôi lại nhớ đến bài thơ tôi gởi nàng lúc hai đứa mới quen nhau:

«Mau tôi yêu hồng hồng và trắng trắng
Miệng xinh xinh và đôi mắt xanh xanh»

«Thật trí nhớ lộn xộn quá — bài thơ làm tôi nhớ đến nàng. Mắt nàng không xanh — mắt nàng trông như vỏ ốc, nhưng vẫn khiến tôi nhớ nàng... tôi cũng không biết sao. Nhưng nói nữa ích gì? Tôi đã mất trí rồi. Anh cúp điện thoại đi, sao không cúp đi? Tôi nói thật đấy»

Gã đàn ông hoa râu đang hắng nói: «Tôi không có ý định cúp ngang điện thoại với anh. Chỉ có một điều...»

«Có lần nàng mua cho tôi một bộ quần áo. Bằng tiền riêng của nàng. Tôi kể cho anh nghe chưa?»

«Chưa. Tôi...»

«Tôi nhớ hình như nàng mua ở tiệm Tripher's. Hôm ấy không có tôi đi cùng. Tôi muốn nói là nàng có vài nét thật đáng yêu». Buồn cười là bộ đồ cũng vừa vặn. Tôi chỉ phải tháo bớt dây quần và ống quần tí xíu. Nàng có những nét thật đáng yêu.

Gã đàn ông hoa râu nghe thêm một lát nữa. Bỗng hán quay sang thiếu nữ. Mặc dù hán chỉ liếc nhìn, nhưng nét mặt hán đã cho cô biết tất cả những gì xảy ra ở bên kia đầu dây.

«Này, Arthur, nghe tôi nói đây. Làm thế không ích lợi gì cả. Tôi nói thật, làm thế không ích gì cả. Nghe đây này. Tôi hết sức thành thực khuyên anh nên thay quần áo và đi nằm đi. Và nghỉ yên. Joanie sẽ trở về trong độ hai phút thôi. Anh không muốn chị thấy anh trong tình trạng như thế chứ? Hai vợ chồng Ellenbogens sẽ cùng về với chị ấy. Và anh không muốn cả bọn họ thấy anh trong tình trạng đó chứ.» Hắn lắng nghe một lát. «Arthur, anh nghe tôi nói không?»

«Thôi, tôi bắt anh thức suốt đêm rồi. Đối với tất cả những việc tôi đã làm, tôi xin...»

«Anh không có bắt tôi thức suốt đêm gì cả. Đừng nghĩ đến chuyện đó. Tôi đã bảo là mỗi đêm tôi chỉ ngủ trung bình độ bốn tiếng đồng hồ thôi. Anh muốn làm gì, nếu trong khả năng của con người, tôi sẽ xin giúp anh.» Hắn lắng nghe một lúc. «Arthur, anh có nghe không?»

«Vâng, tôi còn nghe đây. Dầu sao tôi cũng bắt anh thức suốt đêm rồi. Tôi đến anh uống ly rượu được không? Có phiền anh không?»

Gã đàn ông hoa râu đưa bàn tay kia lên sờ đầu, hỏi: «bây giờ ư?»

«Ừ. Nếu anh thấy tiện. Tôi chỉ đến một phút thôi. Tôi chỉ muốn ngồi một chỗ nào đó để... làm gì không biết nữa. Anh thấy có tiện không?»

«Được, nhưng theo tôi thấy anh không nên đến đây, gã đàn ông hoa râm nói, vừa bỏ tay trên đầu xuống. «Tôi không muốn nói là anh đến thì qui lắm, nhưng thành thật mà nói tôi nghĩ anh nên ngồi nhà nghỉ cho tới lúc Joanie trở về. Tôi thành thật nghĩ thế. Anh mong muốn có mặt tại nhà lúc chị Joanie trở về, có đúng thế không?»

«Ừ. Không biết. Tôi thật cũng không biết».

«Tôi biết. Tôi biết chắc thế. Này, sao anh không nhay lên giường, nằm nghỉ, rồi sau đó nếu thấy thích thì lại gọi điện thoại cho tôi. Nếu thích nói chuyện nữa thì lại cứ gọi cho tôi. Và đừng lo lắng gì cả. Đó là điều quan trọng. Anh có nghe không? Bây giờ anh có chịu làm như thế không?»

«Tôi nghe anh».

Gã đàn ông hoa râm cầm điện thoại áp vào tai một lát nữa rồi gác lên giá.

Thiếu nữ hỏi ngay: «Hân nói gì?»

Hân lấy điều thuốc trong gạt tàn thuốc, ngửa là tìm trong đồng các điều thuốc đã hút hết và hút dở.

Hân rít một hơi và nói: «Hân đòi đến đây uống ly rượu.»

«Trời! Anh trả lời sao?» thiếu nữ hỏi.

«Em nghe rồi mà», người đàn ông nhìn cô trả lời. «Em không nghe anh nói sao?» Hân dụi tắt điều thuốc lá.

«Anh hay quá. Tài quá,» thiếu nữ nhìn hân nói. «Em cảm thấy mình như một con chó.»

«À, trường hợp đó cũng gay go đấy. Anh không biết anh tài chỗ nào.»

«Anh hay lắm. Giỏi lắm. Em bị què rồi. Què chân rồi. Anh nhìn em xem».

Gã đàn ông hoa râm nhìn nàng, và nói: «Thật ra trường hợp thật khó xử. Anh muốn nói đầu đuôi nội vụ tuyệt diệu đến nỗi không...»

«Anh yêu — Cho em xem,» cô gái nói nhanh và cúi người tới trước. «Hình như anh bị cháy». Cô phải mò bàn tay hân. «À tàn thuốc chứ không phải lửa.» Cô lại ngồi ngay trở lại. «Anh tài ba lắm. Còn em cảm thấy mình như một con chó».

«À trường hợp này cũng gay lắm. Hân đang bị...»

Điện thoại lại reo vang. Gã đàn ông hoa râm nói «Nửa rồi» Nhưng hân nhấc điện thoại lên ngay trước khi chuông leo lần thứ hai, và nói: «Alô».

«Lee đấy hả? Ngủ chưa?»

«Chưa, chưa».

«Này, có lẽ anh muốn nghe tin này. Joanie mới dẫn xác về đấy».

«Hả?» gã đàn ông hoa râm hỏi, vừa đưa tay trái lên che mắt, mặc dù ánh đèn chiếu từ phía sau lưng.

«Vâng. Nàng mới về. Sau khi tôi nói chuyện với anh chừng mười giây. Bây giờ nàng đi cầu nên tôi gọi cho anh hay. Cảm ơn anh nhiều lắm. Tôi thành thật cảm ơn anh — anh hiểu tôi muốn nói gì rồi. Anh đang ngủ đấy hả.»

«Không, không. Tôi mới vừa... không không» Gã đàn ông tóc hoa râm trả lời, tay vẫn che mắt. Hân đành háng.

«Vâng câu chuyện như thế này. Leona có chuyện gì đó rồi sau đó có cái gì mừng đó. Bob mời Joanie đến uống rượu chung vui với họ ở đâu đó chẳng biết. Tôi cũng không biết. Anh biết họ ở đâu. Lỗi thôi quá. Dầu sao nàng cũng đã về. Đồ bọn vô tích sự. Thành thật mà nói, cả Nữ Ước này như thế cả. Nếu mọi việc êm xuôi, có lẽ hai đứa tôi sẽ kiếm một cái nhà ở Connecticut. Cần nhất là không xa quá, nhưng đủ xa để chúng tôi có thể sống một đời bình thường. Nàng rất thích cây cối, hoa cỏ. Nàng sẽ sướng điên lên nếu nàng có được một vườn vườn mặt sức mà trồng trọt. Anh hiểu ý tôi không? Tôi muốn nói, ngoài anh ra, ở Nữ Ước này chúng tôi có quen ai đâu trừ một lũ điên. Chẳng chóng thì chầy, Nữ Ước sẽ làm hại đời một người bình thường. Anh hiểu ý tôi không?»

Gã đàn ông hoa râm không trả lời. Đôi mắt hân nhắm lại, tay vẫn còn che mắt.

«Dầu sao, tôi cũng sẽ nói chuyện đó với nàng đêm nay. Hay có thể là ngày mai. Nàng trông vẫn còn mệt. Tôi muốn nói là căn bản nàng rất tốt và nếu chúng tôi có dịp làm cho đời mình khá hơn, chúng tôi sẽ ngu xuẩn nếu không hành động gì cả. Khi ấy tôi sẽ giải quyết luôn cái vụ rệp này nữa. Tôi đã suy nghĩ rồi».

Tôi tự hỏi, theo ý anh, nếu tôi cứ gặp và trình bày thẳng với Junior thì có thể...»

«Arthur, xin lỗi anh, tôi muốn...»

«Tôi không muốn anh có ý nghĩ là tôi gọi anh vì tôi lo lắng về chỗ làm của tôi. Không phải thế. Thật ra tôi đâu cần. Nhưng tôi nghĩ nếu tôi có thể thuyết phục Junior mà không giải quyết được vấn đề của tôi, thì ngu ngốc quá đi...»

«Này, Arthur,» gã đàn ông tóc hoa râm ngắt lời, vừa bỏ tay xuống. «Bỗng nhiên tôi như đầu quá. Không biết tại sao. Xin lỗi anh, ta gác máy nhé. Sáng mai tôi sẽ nói chuyện tiếp được không?» Hân nghe thêm một lát nữa rồi gác máy.

Thiếu nữ lại nói với hân ngay, nhưng hân không trả lời. Hân cầm lấy điều thuốc đang cháy của thiếu nữ trên gạt tàn thuốc đưa lên môi, nhưng điều thuốc rơi xuống giường. Thiếu nữ vội giúp hân nhặt lên sợ cháy đồ, nhưng hân bảo cô cứ ngồi yên, và cô rút tay lại.

J.D. Salinger.

LỮ HỒ



Chó nậu đời

XUNG DANH

Ngược đời quá cao hứng viết một bài bàn về chó trong số Xuân. Vì quá cao hứng nên lời lẽ có hơi hung hãn một chút. Đó là bạn bè nói thế chứ chính tác giả lại thấy chưa nói được gì cả. Năm Chó nói chuyện chó là điều rất tầm thường. Ấy vậy mà nhiều độc giả phiên trách quá đáng. Có người lại dọa nạt nữa. Bởi vì, bài đó không ám chỉ một ai cả nên những người có mặc cảm lại cứ nhất định đoán là nó ám chỉ mình rồi nổi giận, đi kiện cáo lung tung. Sao lại lạ thế nhỉ! Nội dung bài đó, nếu đọc kỹ một chút thì chỉ thấy tác giả đã kích bọn chó đội lốt người. Còn những con người tự cho mình là trong sạch, tự kiểm điểm thấy mình không có chút mầu chó nào trong người thì việc gì phải nhảy cồm lên như... như gì, lại không dám nói nữa. Một lời nói đi nhẹ như lông hồng. Nhiều lời bàn lại nặng như Thái Sơn. Thiên hạ khiêng cả hòn núi đè lên đầu kẻ cầm bút. Thật nặng và đau. Lệ thường, một lời nói bóng bẩy thường không đủ cho kẻ ngu si, kẻ thủ phạm đau xót. Bọn này, nói thẳng vào mặt cũng không hiểu hưởng hồ là nói bóng gió xa xôi. Ngược lại, người trong sạch lại hay nghĩ xa. Nghĩ xa quá hóa ra nghĩ nhầm. Từ nghĩ nhầm dẫn đến chỗ thâm thù, hãm hại người nói cũng không xa.

Cho nên, nếu có người chỉ căn cứ vào hai tiếng «tương rau» trong bài đó mà bảo rằng tác giả vô lễ xúc phạm đến quý thầy là một điều quá oan uổng. Tác giả không cãi chính. Tác giả xác nhận có viết hai chữ đó. Nhưng tác giả yêu cầu những kẻ xuyên tạc hãy đọc lại toàn văn để xem thử có bao hàm ẩn ý ấy không? Hơn nữa, người đọc chỉ căn cứ vào vài chữ lẻ ấy để kết tội thì tại sao lại không trích câu: «Đạo này nhà chùa chỉ có chó nghèo, chẳng thấy con chó nhà giàu nào đến. Nhà chùa ăn chay làm gì có xương mà ném. Không có xương

ném thì tới sửa làm chi mất công!» để nói với tất cả thiện chí rằng tác giả ca tụng khung cảnh tinh khiết, cao cả và thái độ sáng suốt của nhà chùa?

Sự đời «yêu nhau cau sáu bồ ba, ghét nhau cau sáu bồ ra thành mười». Đã vậy rồi thì nói nữa làm chi?

Ồi! «trung ngôn nghịch nhĩ»! Ai chê mình phải mà mình không giận đã khó. Ai khen mình mà mình không khoái lại càng khó hơn. Khi thấy một nhật báo viết loạt bài «làm sao giết một Tổng Thống» cả tháng trời chưa hết, tác giả nghĩ rằng chỉ có một cách giết Tổng Thống hiệu quả hơn hết là cứ ca tụng tươi hột sen lên là xong. Hay cũng khen, dở cũng khen, tốt cũng khen, xấu cũng khen. Cứ khen đều, bắt kẻ lương tâm, bắt kẻ liêm sỉ là hay hơn cả. Vừa được bụng người, vừa bảo vệ được tính mệnh của mình. Thật là vừa đẹp, vừa yên.

Kể từ khi cầm bút viết về trào phúng, nhiều lần bị khủng bố, bị xuyên tạc, tác giả cũng muốn làm như vậy. Song nhớ tới câu nói của cụ Huỳnh thúc Kháng phê bình truyện Kiều: «Nếu bây giờ, có người chỉ vào cái hộp chạm rồng, trở phượng, sơn son, thếp vàng rực rỡ mà bảo rằng bên trong chứa toàn chất độc thì hẳn có người cho tôi là tàn nhẫn» thì tác giả lại muốn duy trì cái «khẩu nghiệp» của mình. Cho hay, Khẩu Xà Tâm Phật thì ai cũng ghét. Trái lại, Khẩu Phật Tâm Xà thì ai cũng mê! Mong rằng quý vị Phật khẩu, Phật tâm chớ nghe giọng lưỡi của bọn Tần cổ mà giết oan kẻ trung thần.

Xưa nay, chỉ có Thái sư Văn Trọng mới dám «gián thập điều», chỉ có Chu văn An mới dám «thất trăm số». Tất nhiên, lịch sử đời đời xung tụng hai vị Tiên hiền nhưng bọn Vu Hồn, Bí Trọng, Tần Cối. Bàng Hồng làm sao mà chịu lép cho hai ngài nói thẳng. Than ôi! Thái sư Văn Trọng can vua mà chết là vì thờ vua Trụ. Chu văn An đòi chém nịnh thần mà sống là nhờ gặp vua sáng nhà Trần.

Tác giả hy vọng quý thầy không bao giờ xa truyền thống oanh liệt Lý-Trần thì có lẽ quý thầy chẳng bao giờ lại bị mê hoặc bởi bọn Vu Hồn, Bí Trọng.



Bài diễn văn về chính sách ngoại giao, hay được gọi là một tân chiến lược hòa bình, ngày 18-2, đã được thế giới chờ đợi từ khá lâu. Như những lần tuyên bố về VN trước đây, TT Nixon đã nuôi dưỡng sự chờ đợi đó từ trước, bằng những tiết lộ của các nhân viên trong chính phủ, của phái ngôn nhân tòa Bạch Ốc. Nhưng đến lúc nghe xong diễn văn dài 110 trang giấy đọc suốt 6 giờ đồng hồ tại quốc hội Mỹ, người ta không tìm thấy một điều gì rõ rệt, để chỉ trích, cũng như đề ca ngợi.

Riêng về vấn đề VN, bài diễn văn được chờ đợi quá lâu đã không có 1 điều gì mới lạ, dứt khoát : không có loan báo rút quân, không có chi tiết nào về thời biểu hay nhịp độ rút quân, hay hứa hẹn rút quân, cũng không có một nhượng bộ, một sáng kiến, một đề nghị mới nào. Đoạn về VN là một cuộc kết toán thành tích quân sự và ngoại giao của Mỹ. Ông lặp lại nguyên tắc của Mỹ : vẫn theo đuổi mục đích tìm một nền hòa bình công chính cho VN. Ông nhắc lại các đề nghị cũ đã từng đưa ra trong các lời tuyên bố, hay các diễn văn trước đây.

Đoạn về VN đã xằng giọng hơn, cứng rắn hơn, kể cả hơn, hàm chứa nhiều đe dọa ngầm ngấm hơn. Đoạn này cũng đã có đề cập đến vai trò của Nga có thể có, và nên có trong việc mưu tìm hòa bình cho VN. Lần đầu tiên, một cách công khai, TT Hoa Kỳ đã đổ trách nhiệm về sự trì trệ, bế tắc trong cuộc thương thuyết tìm hòa bình VN, cho Nga Xô. Điều này chắc chắn sẽ gây nên những phản ứng mạnh mẽ từ phía Nga, và buộc Nga phải dứt khoát về vấn đề VN : hoặc là công khai ủng hộ BV trong đường lối cứng rắn, chiến đấu đến cùng ; hoặc là áp lực và khuyên Hà Nội chấp nhận một giải pháp chấm dứt chiến tranh được thương thuyết ở Ba Lê, hay qua trung gian Nga.

Cũng trong đoạn này, TT Nixon đã xác nhận lại quyết tâm theo đuổi chính sách của Mỹ về VN, gọi là chính sách Việt Nam hóa. Nhưng có một điều được nói hôm nay, mà trước chưa được nói rõ ràng và công khai : chính sách VN hóa không phải là chính

KẾ HOẠCH CỦA TT NIXON CHO VN :

V.N. hóa, thương thuyết, rút quân chờ kéo màn cuối năm 1972 ?



nguyễnhữudông

sách thay thế cho các cuộc thương thuyết, mà chính là chính sách phòng hờ, cầm chừng, và chờ đợi cuộc thương thuyết ngã ngũ. Lời tuyên bố này có giá trị một lời đe dọa ngầm ngấm đối với BV : Các người nên lưu ý, nếu mà chính sách Việt Nam hóa thành công, và vững bền, nếu mà nhờ sự thành công đó, quân Mỹ rút khỏi VN, và quân đội, chính phủ Nam VN có khả năng đối phó với mọi đe dọa của Cộng sản, thì các người sẽ lâm vào cái thế thua thiệt nhiều hơn, vì khi đó các người bị bắt buộc chọn lựa giữa thất bại hoàn toàn, bị tiêu diệt hoàn toàn, hay là chấp nhận mọi điều kiện không lấy gì làm rộng rãi, cởi mở, của chính quyền Nam VN.

Đoạn nói về VN cũng xác nhận những điều đã nói trước, những kế hoạch đang được thi hành : Mỹ vẫn rút quân theo ý Mỹ, theo quyền lợi

của Mỹ, theo nhu cầu của Mỹ. Đây là những điều trấn an dân chúng và cử tri Mỹ : những quân sĩ Mỹ ở VN sẽ lần lượt được hồi hương, cho đến người cuối cùng. Nếu theo nhịp độ 12.500 quân Mỹ rời VN mỗi tháng như hiện nay thì kể từ tháng 4, số quân Mỹ còn lại ở VN là 440.000 người sẽ rút hết khỏi Nam VN trong vòng 36 tháng, tức là 3 năm. Và nếu đúng theo chương trình, Mỹ dự định để lại khoảng 50.000 quân ở Việt Nam vô thời hạn thì kế hoạch rút quân sẽ hoàn tất trước cuối năm 1972, tức là trước ngày bầu cử TT tháng 11 năm 1972, và nhờ đó TT Nixon sẽ lên uy tín khi ra tái cử vào năm đó.

oOo

Tất cả những điều được nói lên về VN, trong đoạn nói về VN của bài diễn văn ngày 18/2 của TT

Nixon còn có một ý nghĩ khác : hạ tầm quan trọng của vấn đề VN trong chính sách ngoại giao của Mỹ, trong chiến lược ngoại giao chung của Mỹ. Hai điểm quan trọng được TT Nixon nhấn mạnh, không phải là VN, không phải là Trung Đông, mà là việc so sánh khả năng vũ khí chiến lược giữa Nga và Mỹ : Mỹ hơn Nga, nhưng chỉ hơn chút đỉnh.

Điểm quan trọng thứ hai được TT Nixon đặt lên đoạn đầu bài diễn văn là nền hòa bình ở Âu châu và chủ trương hòa giải Đông Tây.

Điều này nằm trong một đường lối chiến lược có tính toán kỹ lưỡng của TT Nixon, nhằm hóa giải những áp lực bên trong và bên ngoài, đã dùng chiến tranh VN làm một đề tài chỉ trích chánh phủ Nixon. Bây giờ nếu vấn đề VN được liệt xuống hàng thứ yếu, thì tất nhiên là những áp lực nhân vụ VN cũng trở thành thứ yếu. Về đối nội thì khi đã « hạ cấp bậc » được vấn đề VN, những phong trào phản đối chiến tranh VN, của các thành phần cực tả cũng đương nhiên bị hòa giải, trở thành vô nghĩa, không thu hút được đông đảo quần chúng. Quân Mỹ hiện nay lại được hồi hương đều đều, và đang được hứa hẹn hồi hương đều đều, nếu tình hình cứ bình thường mãi. Điều này làm cho các phong trào phản chiến phải suy nghĩ, lo lắng : rồi họ hành động bậy bạ, làm hỏng kế hoạch đang được thực hiện tốt của chính phủ, thì nhịp độ hồi hương lính Mỹ có thể bị trở ngại, và khi đó họ phải chịu trách nhiệm về những trở ngại đó.

Từ khi lên nắm quyền, TT Nixon gặp nhiều dịp may hiếm có : vấn đề Trung Đông và vấn đề buôn bán vũ khí với các quốc gia Trung Đông đã thu hút sự chú ý của dân chúng Mỹ và thế giới, làm cho vấn đề VN tạm bị quên lãng hay coi thường, nhờ đó chánh phủ Nixon có thể bình thần giải quyết vấn đề VN theo kế hoạch, không sợ những áp lực của quần chúng, phản chiến, và cũng đỡ bị áp lực của dư luận thế giới.

Kế hoạch VN của TT Nixon là một kế hoạch có nhiều mặt, nhiều sự phòng hờ, cùng đi song song với nhau, và hỗ trợ cho nhau. Chúng

ta thử tìm hiểu cái kế hoạch giải quyết chiến tranh VN của TT Nixon :

1) Vận động quần chúng trăm lạng ủng hộ chính phủ, hóa giải áp lực các phong trào phản chiến trong nước.

2) Vận động ngoại giao với các nước Đồng Minh, hóa giải áp lực ngoại giao đối với Mỹ, nhờ đó về sau này, các quốc gia chống chính sách VN của Mỹ như Pháp, Thụy Điển cũng im lặng.

3) Tiếp tục thương thuyết ở Ba Lê, đồng thời hạ cấp bậc, giảm tầm quan trọng của hòa đàm Ba Lê, để làm cho Cộng sản bị hổ, mất diện đàn tuyên truyền tốt : số ký giả quốc tế theo dõi hòa đàm Ba Lê đã giảm từ 800 xuống còn non 100.

4) Xúc tiến và thúc đẩy mạnh chương trình VN hóa, để Mỹ rút quân, đồng thời tạo đe dọa đối với CS, cho CS thấy rằng nếu không điều đình gấp với Mỹ lúc này, chờ lúc Nam VN mạnh lên thì không có lý do đòi hỏi một nhượng bộ nào nữa.

5) Nhờ những hoạt động trên đây, nâng cao uy tín của chính phủ Nixon, cố gắng chiếm đa số tại Thượng Hạ Viện Mỹ trong cuộc bầu cử quốc hội tháng 11 năm 1970, và chuẩn bị dựa vào đa số cộng hòa tại thượng viện vào năm 1971, để giải quyết chiến tranh VN, và nhờ đó đặc cử nhiệm kỳ TT thứ hai, vào cuối năm 1972.

6) Khuyến khích chính phủ Nam VN cải tổ rộng lớn, lấy thêm hậu thuẫn quần chúng, củng cố quyền hành, nới rộng phạm vi kiểm soát dân số và lãnh thổ, để lúc thích nghi sẽ đưa đề nghị hòa bình mới có giá trị dồn Cộng sản vào thế bí.

7) Mở những cuộc điều đình giữa Mỹ và các cường quốc để giải quyết toàn bộ và đại cương các vấn đề lớn của thời đại, mà vấn đề VN chỉ là một điểm nhỏ. Thỏa thuận với Nga và TC trước về các nguyên tắc chính yếu cho một giải pháp VN.

Chúng ta đã thấy rõ tất cả những hoạt động này đều đã thành công được 1 phần quan trọng. Những cuộc hòa giải với các

đồng minh của Mỹ đã thành tựu tốt đẹp. Các lãnh tụ thế giới từ thủ tướng Nhật, Anh, Úc, Tân Tây Lan, Tây Đức đã sang Hoa Thành Đốn trong năm 1969. TT Pháp George Pompidou sẽ sang Mỹ vào đầu năm nay. TT Nixon, PTT Spiro Agnew, ngoại trưởng William Rogers đã thay phiên nhau công du thế giới, chinh phục cảm tình các nhà lãnh đạo thế giới, đồng thời tạo những liên hệ mật thiết giữa Mỹ và nhiều quốc gia trên thế giới.

Tại VN, kế hoạch Việt Nam hóa dù bị chỉ trích, nhưng phải công nhận là thành công nhiều điểm quan trọng, và quan trọng nhất là số thương vong Mỹ hàng tuần giảm xuống, có lúc chỉ còn trên 60 lính Mỹ chết mỗi tuần, chưa bằng 1/10 số thương vong vì tai nạn hàng tuần ở Mỹ.

Mặt trận Lào đối với BV như Nam VN đối với Mỹ trước đây, đã thành một bãi lầy nguy hiểm đối với quân BV. Lãnh thổ Lào rộng lớn, hoang vu dân cư thưa thớt, dù BV có chiếm được, cũng không biết làm gì với những vùng cao nguyên hoang vu đó. Đất đai màu mỡ của Lào trở thành một cảm dỗ mạnh đối với BV, đang bị nạn đói thiếu người thừa. Nhưng muốn khai phá và lập nghiệp ở Lào, Bắc Việt phải đổ vào đó một

⇒

Ngân hàng

Trên xe buýt. Nàng thò tay vào dưới váy, lần lần đưa tay lên. Tay nàng đưa lên cao mãi, rồi rút cục nàng lôi ra 1 tờ giấy 500đ.

Người khách ngồi bên hỏi :

— Người ta thường gọi tiền vô ngân hàng. Tại sao cô lại để tiền vào chỗ đó.

— Có lẽ để ở đó nó sinh lời nhiều hơn.

Học tiếng Pháp.

— Trời ơi, bữa ghé qua Paris em gặp một masseur.

— Không. Em phải gọi là monsieur, monsieur nghĩa là 1 ông. Còn masseur là người thợ xoa bóp, hân xoa, bóp, véo, chà sát mọi người.

— Vậy thì không hiểu em gặp một monsieur hay một masseur.

nguồn nhân lực đông đảo, và những tài lực đầu tư quan trọng, tất nhiên sẽ phải giảm hoạt động và can thiệp vào miền Nam. Mặt khác muốn yên tâm khai thác Lào, BV phải thỏa thuận ngầm với Mỹ, để tránh những trận mưa bom khủng khiếp, và những hoạt động biệt kích của CIA Mỹ từ VN hay từ Lào khuấy rối sau lưng quân BV. Nhờ Lào, Mỹ có thêm một món hàng mới để trao đổi, mua bán với BV. Cuộc điều đình từ đây sẽ đại khái như thế này: Mỹ ngầm ngầm chịu cho BV tung hoành ở Lào, nhưng chưa Nam Việt Nam và Thái Lan ra. Bắc Việt ngầm ngầm công nhận sự hiện diện và sự can thiệp của Mỹ ở VN, miễn là Mỹ để yên cho BV khai thác Lào, đồng thời Mỹ, Nhật, Thụy Điển, Pháp, Tây Đức sẽ giúp BV tái thiết kinh tế, phát triển kỹ nghệ.

Những cuộc điều đình này không bao giờ được công bố ra cho những kẻ phàm phu tục tử biết đến, nhưng chắc chắn nó đang xảy ra ở trong hậu trường ngoại giao. Những kế hoạch song song của Mỹ đang dồn VC vào một thế bị: Điều đình với Mỹ — VNCH lúc này tất nhiên VC bị thua thiệt, phải chấp những điều kiện chính trị không có gì là thàng lợi cho họ. Nhưng nếu tiếp tục chiến đấu mà thiếu sự ủng hộ lớn lao, rầm rộ của BV, của TC của Nga sô, thì sớm muộn cũng bị tiêu diệt, hay bị đẩy ra khỏi lãnh thổ Nam VN. Viễn ảnh này có giá trị bất buộc VC phải chấp nhận thương thuyết với Mỹ, VNCH sớm hơn. Kỹ nghệ giàu mạnh của Mỹ dư sức cung ứng cho nỗ lực chiến tranh và VN của Mỹ. Trong lúc phe Cộng sản không thể nào khoe có một nguồn nhân tài lực lớn lao như vậy. Trong 6 năm chiến tranh Cộng sản đã thiệt hại 600 ngàn lính bỏ xác tại trận, và chắc chắn có gấp đôi con số đó bị thương tật tàn phế. Nghĩa là gần 2 triệu người lính Cộng sản, phần lớn là quân BV, đã bị loại khỏi vòng chiến. So tỷ lệ dân số thì 2 triệu lính Cộng sản thương vong, bằng 20 triệu lính Mỹ thương vong. Thiệt hại nhân mạng này quá lớn, không cho phép BV và VC kéo dài chiến tranh vô thời hạn.

Dựa trên những yếu tố và nhận

định nêu trên, chúng ta hy vọng VN có thể có hòa bình, hay ít ra một tình trạng lắng dịu, và hòa bình từng vùng trong năm 1970. Chiến tranh VN sẽ được giải quyết dứt khoát chậm lắm là vào mùa hè 1972. Nhưng có rất nhiều hy vọng vào tháng 7 đến tháng 9 năm nay hoặc là Mỹ, hoặc là CS sẽ đưa đề nghị ngưng bắn.

oOo

Trong chiến tranh này, cũng như trong chiến lược hòa bình, VNCH đã thường đóng vai thụ động chịu trận, theo đuôi các biến cố quân sự hay chính trị. Vậy đây là cơ hội tốt nhất để VNCH nắm lại thế chủ động trong chiến lược hòa bình, và trong cuộc đấu tranh chánh trị, bằng cách đưa đề nghị ngưng bắn trước tất cả các phe, trước Mỹ và trước Cộng Sản. Tiến xa hơn, VNCH chẳng những có thể đưa đề nghị ngưng bắn, mà còn có thể hạ lệnh ngưng bắn cho các lực lượng của mình, và như thế sẽ nắm vững chính nghĩa, chinh phục được cảm tình dân chúng, lời cuốn được sự ủng hộ của dân chúng.

Nếu VNCH, bất thần đưa ra một đề nghị ngưng bắn, với những kế hoạch ngưng bắn đầy đủ, qui mô, hợp lý, thì Mỹ bắt buộc phải theo, và Cộng Sản sẽ bị dồn vào cái thế rất khó xử, từ chối hay chấp nhận đều thiệt thòi cho họ về mọi mặt. Nếu CS chấp nhận thì còn gì hay hơn, Nam VN sẽ được sống trong hòa bình, và chính quyền đem lại hòa bình sẽ là một chính quyền được dân chúng thương yêu kính phục nhất rồi. Nếu Cộng sản từ chối một đề nghị ngưng bắn rất rộng rãi, rất hợp lý, thì dư luận nhân dân và thế giới sẽ quay ngược lại chỉ trích Cộng sản, tố cáo Cộng sản hiếu chiến, và chính nghĩa của phe quốc gia Miền Nam càng sáng tỏ hơn bao giờ.

Điều khó hiểu là tại sao, khi đã tuyên bố chắc nịch kiểm soát được 97% dân số và lãnh thổ rồi, mà VNCH chưa chịu đề nghị ngưng bắn?

Cuộc đấu trí

Cabot Lodge — Xuân Thủy

Có người cho rằng cuộc hòa đàm cũ của ở Ba Lê đâu có gì hay ho mà phải theo dõi. Mấy cái luận điệu cũ rích của hai phe cứ được tuần tự diễn đi diễn lại đến nỗi nghe mà phát ớn. Sự thực thì bên hành lang cuộc hòa đàm, các phóng viên không đến nỗi chán ngán như vậy. Biết bao nhiêu điều vụn vặt hay bí mật đã làm cho những ai ăn đàm ở đề cạnh cuộc hòa đàm phải tỉnh thức.

Tuy lập trường 2 phe vẫn y nguyên, nghĩa là chưa thể hòa với nhau, tuy cứ «đàm» hoài hoài mỗi tuần 1 lần. Sau đây xin kể lại một câu chuyện hơi cũ làm thí dụ điển hình cho sự vật lộn ngầm giữa phe tại cuộc hòa đàm ở Ba Lê. Đó là cuộc đấu trí nảy lửa giữa ông Cabot Lodge nguyên trưởng phái đoàn Mỹ và Xuân Thủy trưởng phái đoàn Bắc Việt.

Từ khi được cử giữ chức trưởng phái đoàn Mỹ tại cuộc hòa đàm ở Ba Lê về vấn đề VN thay thế cho ông Harriman viếng Cộng Hòa đã lên nắm quyền thay đảng Dân Chủ tại Mỹ, người ta nhận thấy những bài diễn văn của ông Lodge thường rất ngắn và đưa ra những vấn đề, những đề nghị rất cụ thể. Trong khi đó thì phe CS thường đọc những bài diễn văn rất dài để tuyên truyền vì lợi lẽ toàn là để «nói» với dư luận nhiều hơn là với các phái đoàn trước mặt họ. Luận điệu tuyên truyền của phe Cộng sản hầu đã làm cho phái đoàn Mỹ nhất là ông Cabot Lodge bức mình. Người Mỹ có cảm tưởng rằng phe Cộng tới Balé không hề có ý định thương thuyết hay hòa đàm gì cả. Thêm vào luận điệu tuyên truyền rất sỗ sàng, phe Cộng còn có nhiều cử chỉ làm cho phái đoàn Mỹ bức bối. Số là Xuân Thủy hay bỏ đi thăm các tổ chức hay nước Cộng Sản ở Âu châu và để Hà Văn Lâu nhân vật số 2 của BV ở Balé hướng dẫn phái đoàn vào phòng họp mỗi tuần. Trong khi đó ông Lodge và ông Lâm đi họp rất đều. Như trên đã nói, ông Lodge có lẽ là người không mấy ưa cho

THỢ CÀV



NHỮNG CHUYỆN BÊN NGOÀI CUỘC HÒA ĐÀM BA LÊ

chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về

mép tuyên truyền mà không có phản ứng gì. Sức ngồi nhìn của người Mỹ có hạn. Kể từ phiên họp thứ 36 trở đi ông Lodge trước khi vào phòng họp đã có những lời tuyên bố gay gắt lên án sự ngoan cố của Cộng Sản. Các phóng viên nhật nhanh tin ở hành lang quả quyết rằng ông Lodge thế nào cũng trả đũa phe cộng. Thực vậy hồi phe cộng cho tung tin lập Chánh Phủ ma của Cộng Hòa Nam Việt Nam thì Mỹ đã trả đũa ngay bằng cách cho người của Mỹ tung ngay tin là ở nhà cũng đã lập 1 chánh phủ ma nữa. Vì vậy mà các giới quan sát chế nhạo Cộng Sản rằng chẳng hiểu cái chánh phủ ma của họ là chánh phủ ma thứ mấy (vụ đó đã được tường thuật hồi đầu loạt bài này). Khi ông Lodge tỏ vẻ bức mình như đã nói thì các phóng viên gặp nhau ở phòng họp báo Ségur liền trao đổi các điều đã lược lặt để đoán thời cuộc. Tưởng cũng nên nhắc ở đây rằng tại phòng họp báo Ségur là nơi có làm tin hành lang nhất. Và vì là tin hành lang nên ít khi được loan vị khó phối kiểm. Các phóng viên

ngoại quốc thường làm việc rất thận trọng. Họ chỉ sợ bị tòa soạn của báo họ gọi là «vua tin vịt». Một nhân viên phái đoàn Mỹ sau phiên họp thứ 36 đã tiết lộ trong lúc đứng cạnh quầy giải khát với báo chí rằng có lẽ ông Lodge không ngồi nhìn Xuân Thủy bỏ đi chơi và để đàn em múa may tuyên truyền suông đâu. Khi nghe thấy vậy các phóng viên yêu cầu ông ta nói cho rõ hơn. Ông này với tháo lui mà nói tôi không có tiết lộ gì đâu mà tôi chỉ đoán vậy thôi. Nhưng các phóng viên cười và nghi ngờ. Sau đó là người ta được tin ông Lodge về Hoa Thành Đốn để tham khảo ý kiến. Sự trở về này lại càng gây ra nhiều lời bình luận.

Báo chí lại tung đồn giả để tìm sự thực. Họ tới phái đoàn Mỹ và đánh điện về bộ ngoại giao Mỹ nói là có tin đồn ông Lodge từ chức. Và đây là lần thứ mấy có tin đó. Lập tức tin này được cải chánh.

Tuy vậy người ta vẫn chờ đồn của ông Lodge trả đũa Xuân Thủy mà chưa thấy. Đến phiên họp thứ 39 thì báo chí thấy

ông Lodge trước khi vào phòng họp có vẻ quạu khác thường. Nhưng chi tiết này chỉ được nhận thấy sau phiên họp. Vì trong phiên họp thứ 39 này người ta được biết tin cấp thời là ông Lodge đã tỏ vẻ bức bối đến cực độ bằng cách mắng phái đoàn CS là chỉ tuyên truyền suông và vì vậy mà ông chán không đọc bài diễn văn đã soạn sẵn nữa. Tin ông Lodge không đọc diễn văn làm mọi người thở phào. Vì ít ra ông Lodge cũng phải có thái độ như vậy để phe Cộng bớt ăn nói dài dòng vô ích.

Ông Lodge đã nói nguyên văn như sau: «Tôi đã ngồi nghe cả buổi để các ông nói, nhưng tôi không thấy một điều gì ngoài việc các ông lặp lại những đòi hỏi một chiều với những lời lẽ khiế nhấ». Khi ra họp báo, các phóng viên vội hỏi phái đoàn Mỹ rằng liệu cuộc hòa đàm ở Balé có tan vỡ không. Phóng viên Mỹ là ông Harold Kaplan cho rằng đó chỉ là 1 phản ứng chống lại thái độ ngoan cố của phe Cộng. Nhưng ở Hoa thành Đốn người ta lại hỏi «phản ứng bất ngờ của ông Lodge có làm cho cuộc hòa đàm bị lung lay hay không? Bộ N.G Mỹ trả lời rằng hành động đó đã được Bộ ngoại giao Mỹ đồng ý. Tưởng cũng cần nhắc rằng trong lúc đang họp thì phái đoàn Mỹ có 1 đường điện thoại liên lạc trực tiếp với tòa Bạch ốc và Bộ ngoại giao Mỹ. Và phái đoàn VNCH cũng có 1 đường điện thoại đặc biệt thường trực nối liền Bàn hòa đàm ở Balé với dinh Độc Lập. Vì vậy mà ông Lodge đã kịp thời báo phản ứng của ông vài phút trước khi ông thực hiện. Nhưng rút cuộc người ta cũng cho rằng phản ứng của ông Lodge hơi yếu vì phe Cộng vẫn cứ phây phây múa mép tuyên truyền xuống. Đặc biệt là phóng viên BV trong cuộc họp báo sau phiên họp thứ 39 đã nói một câu rất ngang là «Phiên họp hôm nay cũng như các phiên họp trước không có gì đặc biệt cả». Nghĩa là phản ứng mạnh của ông Lodge bị phe Cộng coi như «pha». Các phóng viên báo chí Mỹ nghe thấy vậy cũng không dấu được sự bức tức.

(CÒN TIẾP)

Lá phiếu của Tổng thống nước bạn

Theo văn chương tường thuật của các nhật báo (Đạo Cây chỉ nhắc lại ở đây một cách trung thực và ngay tình thôi) thì trong cuộc mật đàm tại dinh Độc Lập với ông bộ trưởng quốc phòng Mỹ, Tổng Thống VNCH đã «nhờ ông Laird chuyển về TT Nixon hai lời yêu cầu rất cũ: tăng cường viện trợ kinh tế và bảo đảm sẽ không bỏ rơi!»

Theo Đạo Cây thì Tổng thống Thiệu quá lo xa. Ông Nixon không bao giờ dám bỏ rơi đâu. Ông Nixon cũng chịu ơn của Tổng thống Thiệu và cần tới Tổng thống Thiệu cũng y như chính ông Thiệu cần ông Nixon vậy. Vì ông Nixon đắc cử Tổng Thống nước Mỹ, không phải chỉ nhờ vào những lá phiếu của dân Mỹ và cử tri đoàn nước Mỹ, mà còn nhờ cả lá phiếu của chính Tổng thống Nguyễn văn Thiệu nữa. Dầu lá phiếu đó chỉ là một cái lác đầu.

Năm 1968 ông Nixon ra tranh cử, ông ở thế hơi yếu vì đảng Dân chủ đang cầm quyền. Tổng thống Mỹ lúc đó là ông Johnson đang bị quần chúng phản đối vì chính sách sai lầm về chiến tranh VN, nhưng ông Johnson cũng đang ở thế mạnh vì ông chỉ cần vài «cử chỉ đẹp mắt» là có thể chiếm lại cảm tình của quần chúng. Cử chỉ đẹp mắt thứ nhất của ông là ngưng ném bom ở Bắc Việt, để lới Cộng Sản tới bàn nói chuyện. Cử chỉ đẹp mắt thứ hai là ông mời chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa cử phái đoàn tới Paris chịu ngồi nói chuyện chung với Mặt Trận GPMN.

Nhưng chánh phủ VNCH đã lác đầu.

Nếu không lác đầu một cách cương quyết, thì ít nhất cũng lác đầu một cách ngùng nguây, ngằn ngừ.

Việt Nam năm 1968 không còn giống VN năm 1954 nữa để ông Ngoại trưởng Pháp Bidault bảo rằng lời bất cứ anh bởi anh bấp nào cho vô ngồi bàn nói chuyện cũng được.

Bởi vậy khi chánh phủ ta lác đầu một cái, quốc hội ta biểu đồng tình xuống đường vừa đi vừa lác đầu theo, thì rõ ràng là đảng Dân Chủ của ông Johnson mất thế giá.

Thế là chỉ cần một cái lác đầu của Tổng thống ta, làm trăm cái đầu của dân biểu nghị sĩ lác lư theo, cũng đủ để ông Nixon có thể mạnh mẽ và tha hồ đã kích chánh phủ Jonhson. Rồi thừa thắng xông lên, ông Nixon mới đắc cử Tổng Thống, đánh bại được ông H.H.H. của Dân Chủ.

Vậy cái ơn đó, ông Nixon sẽ nhớ đời đời (tánh người Mỹ mau quên nhưng các máy móc điện tử lại có trí nhớ rất dài)

Năm 1962 khi Thủ Tướng Nga gặp Tổng Thống Kennedy, ông Krutschev đã vỗ vai Kennedy bảo rằng: «Này, chính tôi đã tặng anh 100.000 phiếu đó nhé! Vì tôi làm rùm beng vụ U2, U3... vớ vẩn lên một hồi mà khiến cho tình hình thế giới căng thẳng, dân Mỹ sợ chiến tranh và đổ tội cho đảng Cộng Hòa đã làm tình thế khẩn trương. Thế là họ bỏ phiếu cho đảng Dân CL của ông.»



ÔNG ĐẠO CÂY

Cũng vậy, Tổng thống Thiệu chỉ cần nhắc cho ông Nixon biết rằng năm 1968 chính nhờ cái lác đầu của ta mà ông cũng được cả trăm ngàn phiếu rồi. Sang năm 1971 nước ta sẽ bầu cử Tổng Thống, còn đợi gì mà ông Nixon không trả ơn lại bằng cách đem thăm cho ứng cử viên Nguyễn văn Thiệu?

Cuộc bầu cử 1972 ở Mỹ

Tuy nhiên trước khi đồn thăm cho ông Thiệu ông Nixon lại cử ông Laird sang đề xin xỏ Tổng thống ta một ít thăm mới nữa. Không phải cho cá nhân Nixon mà cho đảng Cộng hòa trong kỳ bầu cử các thống đốc tiểu bang ở Mỹ vào tháng 11-72 này.

Vả chẳng nếu trong kỳ bầu cử các thống đốc này mà đảng Cộng hòa trúng mỗi lớn, thì tới năm 1972 ông Nixon mới nhiều hy vọng được. Cũng như năm nay Tổng thống Thiệu mà thành công trong việc bầu các chức vụ Tỉnh, Thị Trưởng thì sang năm càng tăng thế mạnh trong cuộc bầu cử Hạ nghị viện và Tổng thống.

Vì cuộc bầu cử tháng 11-70 mà ông Laird phải sang xin TT Thiệu một ít phiếu.

Và vì biết họ đến đây chỉ để xin xỏ cho nên chánh phủ ta tha hồ làm cao, không thèm cử một nhân vật quan trọng nào ra phía trước đón tiếp ông Laird, trong lúc tốt nhất này hàng họ món gì cũng lên giá, nếu chánh phủ ta có lên giá một chút thì ông Laird cũng thông cảm!

Nhưng ông Laird sang đây lần này để xin xỏ cái gì?

Có lẽ ông lại chỉ xin Tổng Thống Thiệu một cái gạt đầu thôi. Một cái gạt đầu có thể giúp đảng Cộng Hòa thêm thêm trăm ngàn lá phiếu, nói theo kiểu Mỹ là cái gạt đầu đáng giá hàng triệu Mỹ kim.

Nhưng gạt đầu về vụ gì?

Về điều này thì Bàn Đạo không dám tự do

ngón luận tới, vì nó thuộc vào mục bí mật quốc phòng. Bàn Đạo chỉ dám ghé vào tai các thi chủ mà bảo rằng... như thế, như thế!

Tuy vậy quý vị thi chủ đọc báo Đời là những bậc thông minh (nếu không thông minh ai thêm đọc báo Đời?) quý vị có thể đoán ra được rằng hiện nay đa số dân Mỹ đang muốn cái gì, đảng Cộng Hòa của ông Nixon cần phải biểu diễn một đường gì cho dân thấy ngoạn mục? Muốn vậy ông Nixon phải thỉnh cầu Tổng Thống Thiệu ủng hộ ông ở điểm nào? Bàn Đạo chắc quý vị độc giả cũng có thể đoán ra được.

Chánh trị tân tiến

Nền chánh trị nước Nam ta đang cố gắng tiến cho môn chánh trị học nhiều khám phá mới mẻ.

Thứ nhất là phương pháp biểu quyết bằng kiến nghị.

Thứ hai là phương pháp biện hộ trong tình trạng tại đào.

Về phương pháp biện hộ, hiện nay ông dân biểu Trần ngọc Châu đang thí nghiệm, Tòa án mật trận tổng đạt trát đến nhà để mời ông Châu ra hầu tòa. Ông Châu phản đối nên không chịu đi hầu. Ông cũng không dám xuất đầu lộ diện. Ông trốn chui trốn lủi ở đâu không biết, lâu lâu lại gởi ra một lá thư biện hộ. Tình trạng đó ít khi thấy ở nền luật pháp bất cứ nước nào. Chỉ ở nước Nam ta, trước kia có ông Thiệu tướng Lâm văn Phát bị tòa án xử tử hình khiếm diện. Ông Phát cũng trốn lẩn mấy năm. Rồi sau bệ hạ của ông tướng làm đơn xin, ông tướng được ân xá. Nhưng ông Phát không có tự biện hộ trong tình trạng tại đào như ông Châu. Quả thật nền Công lý Việt Nam có nhiều phát minh mới mẻ.

Phát minh thứ hai là cách biểu quyết bằng kiến nghị. Sau khi quốc hội bỏ phiếu xác định tội trạng của ba dân biểu Châu, Trúc, Hồ không đạt được một đa số lớn đủ, người ta nhận thấy khi mang vấn đề truất quyền ba dân biểu ra phiên khoáng đại, thì e không đủ túc số 3/4 như hiến pháp qui định. Thế là phương pháp biểu quyết bằng kiến nghị được phát minh. Chỉ cần một tờ giấy, dăm dúi chuyển tay nhau cũng đủ đề số chữ ký gia tăng vốn vot. Biểu quyết trước đông đủ các dân biểu, trước báo chí và dân chúng thì khó. Chớ còn ký 1 phát vào bản kiến nghị thì lẹ lẹ.

Nhân vụ này Đạo Cây đề nghị chúng ta nên phát triển cái sáng kiến trên và «kiến nghị hóa» các cuộc bầu cử nữa.

Xét vì mỗi cuộc bầu cử lại phải tổ chức rất tốn kém. Nào in phiếu, in bích chương, nào cử nhân viên điều hành, nào di chuyển thùng phiếu, nào mất thời giờ kiểm phiếu và sửa đổi các bảng kết quả v.v.

Vậy để cho nhanh chóng, ta nên bầu bán bằng kiến nghị. Ứng cử viên nào có nhiều kiến nghị ủng hộ nhất thì ta cho đắc cử. Như vậy thật là tiện lớn (tiện lớn chứ không phải tiện nhỏ đâu).

Năm nay ta có 1 cuộc bầu cử nửa Thượng viện, sang năm ta lại bầu hạ viện và Tổng Thống. Đạo Cây xin bán ý kiến này cho chánh phủ, lấy rẻ bằng một phần tư chí phí tổ chức 3 cuộc bầu cử đó thôi!

Đạp xuống giường ngay

Giới trí thức Công Giáo đã tổ chức một cuộc hội thảo về vấn đề hạn chế sinh đẻ. Tất nhiên có những vị không bao giờ phải lo vấn đề sinh đẻ như các vị linh mục, giám mục cũng phải có mặt để góp ý kiến hữu ích.

Trong cuộc hội thảo này bác sĩ Vũ ngọc Hoàn đã cho biết có một thứ thuốc điều kinh tên là «Viên thuốc Công Giáo» có công hiệu làm cho kinh nguyệt của quý bà rất điều hòa. Nhờ vậy mà quý bà có thể áp dụng phương pháp ngừa thai Ogino, phương pháp duy nhất mà những tín đồ Công giáo được phép áp dụng.

Nhờ tiết lộ của bác sĩ Hoàn mà Đạo Cây biết được tên của một viên thuốc hay ho như vậy. Riêng Bàn Đạo cũng là kẻ tu hành, không phải lo ngừa thai cho ai hết, kể cả các nữ thí chủ, cho nên không quan tâm đến thuốc men. Nhưng nếu có một loại thuốc điều kinh hay như vậy thì tội gì ta không mang sản xuất ra hàng loạt, tung ra khắp thế giới, Người đàn bà nào kinh kỳ cũng đều hòa, áp dụng được đúng phương pháp Ogino, sinh sản hạn chế được, thì lo gì nạn nhân mãn? Nạn nhân mãn giải quyết được, thì ta hy vọng giải quyết luôn được nạn chiến tranh và thế giới sẽ hòa bình vĩnh cửu! Đúng là một nền hòa bình của La Mã, như cái tên Pax Romana của phong trào trí thức Công Giáo. Vậy có hãng bào chế nào ở Việt Nam chế món thuốc đó thì nên đặt tên là PAX HOAN, nghĩa là hòa hòa bình vừa vui. (Hoan là vui).

Trong cuộc hội thảo kể trên, bác sĩ Nguyễn văn Thơ, cựu Tổng Trưởng giáo dục còn đưa ra lời tuyên bố hay ho, đáng để ghi vào các sách giáo khoa về giáo dục sinh lý nếu mà có áp dụng. Bác sĩ Thơ bảo rằng: «Trong việc áp dụng phương pháp Ogino điều quan trọng hơn hết là để cho người đàn bà chủ động. Các bà chủ động sẽ xem lịch và cho biết ngày này được, ngày kia không được. Nếu người chồng đi đâu về lỡ uống lade, rượu đế mà lộn xộn thì phải «đạp xuống giường ngay».

Bà nghị sĩ Nguyễn văn Thơ chắc phải hoàn toàn đồng ý với ông chồng. Trông tướng bà người ta cũng biết được rằng bà là người thích chủ động trong mọi việc.

Có điều người ta không biết là sau khi đạp ông chồng xuống giường rồi, thì bà vợ có bị hụt chân và ngã xuống theo hay không?

ÔNG ĐẠO CÂY

HỒI KÝ của VŨ BẰNG

(trích cuốn 40 năm nói láo)

LÀM BÁO CÁCH ĐÂY 35 NĂM

Từ VŨ TRỌNG PHỤNG đến báo VỊT ĐỰC, TIỂU THUYẾT THỨ BẢY

Nhắc đến Vũ trọng Phụng người ta thường kể lại một câu nói của anh « Nếu mỗi ngày tôi có một miếng bí tết để ăn thì đâu có chết non như thế này ».

Câu nói ấy, chính Phụng đã thổ lộ với tôi trên giường bệnh. Phụng và tôi là bạn học từ lớp Dự Bị trường Hàng Vôi. Ở trường này ra tôi theo học Lycée Albert Sarraut, còn Phụng lúc được mười tám, mười chín tuổi đã phải đi làm thư ký cho nhà in IDEO, kiếm mỗi tháng mười hai đồng bạc để nuôi bà và nuôi mẹ. Vì không đủ sống một phần mà cũng vì thích viết văn đọc báo phần khác, đến tối về nhà anh viết truyện ngắn để bán cho tờ « Ngạc Báo » của Bùi xuân Học và « Nông Công Thương » của ông Phạm chân Hưng (thân phụ Phạm huy Thông, tác giả cuốn thơ bất hủ « Tiếng địch sông Ô »). Những truyện ngắn đầu tay của Vũ Trọng Phụng là những truyện « Bực Thân ». Bây giờ nhắc đến anh, ai cũng nhớ đến « Số Đỏ », « Giông Tố », « Trúng số độc đắc », « Dứt tình », hay những phóng sự như « Cam bẫy người », « Kỹ nghệ lấy tây », mà ít có ai nhớ rằng Vũ trọng Phụng nổi tiếng một thời là vì những truyện ngắn như « Chồng nang lên đường », « Cái răng vàng » và nhiều truyện khác nữa mà tôi không nhớ tên đề, trong đó có một

truyện đăng báo « Nông Công Thương », thuộc về loại hiện thực, tả một gia đình ở Hàng Bạc có mấy cô con gái đứng trong màn hình nhìn trai ở ngoài đường và tối đến lại tụ họp gây đàn « xừ, xang, xề, liu, cộng ».

Phụng có một cái tài đặc biệt là không hề biết đánh bạc là gì, mà tập phóng sự đầu tiên viết cho báo « Nhựt Tân », anh dám đề cập đến vấn đề bạc bịp. Thực ra, anh cũng chưa hề quan sát một vụ « đánh bạc » bao giờ, nhưng anh viết như một người đánh bạc thông thạo nhất, đó là nhờ một người anh là ông Trương Tạo, cũng ở phố Hàng Bạc, nói chuyện lại đề cho anh viết. Cũng thế, đọc chuyện « Số Đỏ », ai cũng tưởng Phụng là một tay ăn chơi sành sỏi khét tiếng mà lại « đều » là khác nữa, nhưng sự thật trái ngược hẳn : trong tất cả anh em quen biết, Phụng có lẽ là người « chân chỉ hạt bột » nhất, hiền lành nhất mà tương đối cũng là đạo đức nhất. Tiêu pha hay chơi bởi gì, anh tính toán từng đồng xu, không phải là vì « keo » nhưng chính vì anh phải đứng mũi chịu sào lo cho cả nhà, trong đó có một bà nội góa và một bà mẹ góa, đồng thời sao lo để dành dụm được ít tiền lấy vợ, hầu có con nối dõi.

Về sau này, Phụng mòn mỏi đi một phần lớn cũng là vì thức đêm

thức hôm để viết cho nhiều báo như « Tiểu thuyết thứ bảy », « Tiểu thuyết thứ năm », « Hà nội tân văn », lấy tiền, nhưng cuộc sống của anh ở bên ngoài đối với những người lạ, không có vẻ gì vất vả ; trái lại, anh lại ra cái dáng nhàn nhã, ung dung là khác.

Dù bận rộn viết lách đến mấy đi nữa, tuần nào anh cũng đọc hàng chục tờ báo Pháp để học thêm. Trong anh em, có thể nói anh là người hiểu rõ tinh thần của giọng văn « Canard Enchaîné » nhất, mà anh cũng am hiểu nhất chính trị ở nước Pháp và thế giới lúc bấy giờ.

Cũng trong tất cả anh em Phụng là người có thứ tự, phàm có tài liệu gì, hay, lạ, thì cất đi, cho nên vào lúc một tuần báo ở Huế đã kích anh viết văn khiêu dâm, anh đã lên tiếng trả lời rất vững, kèm nhiều chứng cứ và tài liệu rất chuẩn làm cho một linh mục phải nhún là anh có lý... Phụng sống một cuộc đời kín đáo, khiêm nhường, coi việc gì cũng là thường và không bao giờ tỏ ra ngạc nhiên hay lo sợ quá trớn. Không có tiền thì không tiêu, anh không hỏi vay của ai bao giờ mà cũng ít phàn nàn với ai rằng mình khổ. Đó là một đức tính làm cho anh em kính nể, nhưng anh thương Phụng nhất về điểm dù khổ đến thế nào, Phụng cũng thủy chung

như nhứt với anh em, cứ mỗi khi có báo — dù biết trước là viết không có tiền — không nhiều thì ít thế nào Phụng cũng có bài cộng tác với anh em, và lâu lâu Phụng lại đi bắt với chúng tôi, nhậu nhẹt như ai và quấy cũng như ai.

oOo

Làm Vịt Đực

Làm báo là một cái nghiệp, nhưng cũng là một cái tật. Lúc có báo phải nghĩ, phải viết, phải tìm cái mới, lạ để hơn người, thêm vào đó lại phải giải quyết, phải đối phó lắm khi người viết báo cảm thấy mình khổ hơn con chó, và chỉ muốn tung hê hết cả đi để mà nghỉ ngơi cho nó khoẻ khoắn cả tâm hồn và thể xác. Vì thế mỗi khi tờ báo mình làm bị đóng cửa, người ký giả tuy buồn nhưng thở một cái phào vì hé thấy viễn ảnh của những ngày thanh thản, thư nhàn, ăn chơi thỏa chí. Nhưng không lâu đâu, chỉ dăm bữa, nửa tháng thì lại thấy buồn chán buồn tay, muốn viết và cảm thấy không có tờ báo để làm thì chán không đề đâu cho hết, dù biết trước là thiếu hụt tiền nong cũng kệ.

Chính vì thế, chúng tôi không chịu để cho ngôi bút thất nghiệp lâu. Cơ hội đến một cách bất thần: Vũ đình Hải (em bà Đốc Sao) đã giúp tôi gặp ông Nguyễn văn Thái mới được phép xuất bản một tuần báo tên là « Vịt Đực ». Ông Thái

không có phương tiện ra báo nên vui lòng để cho chúng tôi khai thác.

Tam Lang Vũ Đình Chí thuộc vào loại làm báo đàn anh, nên được anh em vì nể, giữ chức chủ bút thật là « trúng mồi », nhưng anh có cái tật là « văn thùng », đã để tâm vào việc gì, thì chỉ để tâm được vào một thứ, nên các công việc khác phần lớn do Phụng bảo Thạch, Thiết Can và tôi phụ trách. Bây giờ Thiết Can đã mất, nhưng nhắc đến « Vịt Đực » buổi sơ đầu, anh em còn sống bây giờ không thể quên được cái « mẫu người » bé nhỏ đó viết rất lâu, cũng từ báo Đông Tây gì đó, mà cho đến khi mất, ít người biết tiếng. Tên thực là Nguyễn văn Xuân, anh là bạn với tôi từ thời còn đi đất học lớp Dự Bị trường Hàng Vôi. Hai anh em cùng ở một phố, lớn lên cùng vào thư viện tự học, cùng viết báo và mỗi khi đọc 1 cuốn sách gì hay thì cùng tán gẫu, cùng học tập. Làm tờ Vịt Đực, tôi mời Thiết Can về hợp tác, và anh đã viết truyện trào phúng đầu tiên của anh, truyện « Mọc Sừng » trên báo ấy, ra cái mặt thạo đời, ngón ăn chơi gì cũng thạo, nhưng thực ra thì « què một cục », có lẽ trong làng văn làng báo, không có anh nào què hơn. Chính vì què mà lại làm ra vẻ thạo, nên anh em hòa lại phá anh. Nguyễn Thiết Can Nguyễn văn Xuân là một người gây ồm và bé nhỏ — nếu không muốn nói là lột choắt — anh có mặc cảm gái không mê mình là vì mình không được lớn con ; phải

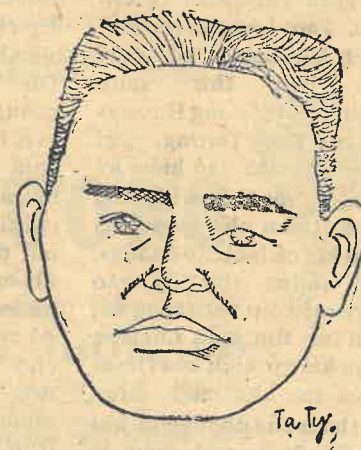
chỉ làm thế nào mà to lớn lên được thì bao nhiêu con gái Hà-nội đều chết hết về tay anh. Anh em thấy anh nói to lớn mong ấy đều bụm miệng lại, chạy ra chỗ khác để cười (vì cười trước mặt thì anh giận), và cũng do đó đã toa rập nghĩ cách để phá anh. Một người quả quyết biết bị quyết làm cho thân hình to lớn : ăn củ sắn băm nhỏ trộn với hồ nếp. Một anh bạn sáng nào cũng phải tập thể thao rồi tắm, rồi lại tập thể thao rồi tắm, mỗi sáng cứ làm như thế liên trong ba tiếng đồng hồ. Lại một anh khác nhất định với Thiết Can nếu anh chịu khó thọ khí âm dương, ban ngày nhìn mặt trời hít rồi thở ra một trăm lần, ban đêm nhìn mặt trăng thở ra rồi hít vào một trăm lần thì bảy bảy bốn mươi chín ngày phải cao lớn lên trông thấy.

Bây giờ, có lẽ nói ra thì không có mấy ai tin, nhưng còn nhiều bạn như Tam Lang, Nguyễn đức Long, Nguyễn đăng Độ hãy còn sống sờ sờ ra đó, tôi nói mà không sợ phải cải chính : Thiết Can đã thi hành tất cả những phương pháp ấy, mừi biến thành một lực sĩ như Westmuller. Tam Lang, suốt ngày ngồi cạy móng chân đầu, thỉnh thoảng lại nhìn Thiết Can và chỗ mắt, chụm miệng lại nói với một vẻ hết sức ngạc nhiên : « Bỏ mẹ chữa, mày tiến bộ trông thấy, chỉ có hòm trước hòm sau mà tao trông mày khác hẳn đi ». Thiết Can nức long

→



Wu Dinh Chi



Nguyen Van Xuan



Wu Huyen Duc

muốn nhà báo chấm dứt loạt bài chữ bà Oanh đi. Ông Trưởng còn cho biết là nhà báo «có cần gì thì cứ nói, anh em với nhau cả mà».

Chúng tôi chẳng cần gì cả, chỉ cần phá kích bà Oanh cho đến khi nào bà đỡ ra, không ngo ngoe nữa, mặc dầu có ông Thống sứ che chở cho bà. Và chúng tôi đã liệu hết chỗ nói: số luôn cả ông thống sứ với bà Oanh, mà lại một cái là báo vẫn không làm sao cả. Chắc hẳn ở trong có một ẩn tình gì cho nên Châtel mới không bóp cổ Vịt cho chết luôn, chớ thật ra thống sứ lúc ấy còn ghê hơn Tổng thống, thủ tướng bây giờ, nếu định hại chúng tôi thì mấy mà không chết sớm. Có lẽ Châtel sợ binh bà Oanh quá thì mang tiếng về đến Pháp chẳng...

Vậy là chúng tôi chữ «chí chạp», chữ chết thì thôi. Độc giả mua đọc nhiều. Nhưng dù sao, đó cũng là một cái «yếu» của chúng tôi làm cho «Vịt Đực» mất phần nào uy tín. Thêm nữa, được cái đã báo chạy quá, chúng tôi về sau có một thái độ hơi phóng túng, mở ra vài mục hơi tục tĩu như «Tiểu Lâm Vịt Đực», «Tiếng Oanh» do cô Ngã (Ngửa) phụ trách, nên tờ báo hơi mang tiếng. Nhưng mang tiếng là một đảng, mà số in mỗi ngày mỗi nhiều hơn lại là chuyện khác. Có người đọc công khai, có người mua rồi giấu đi đem về nhà chờ lúc vắng vẻ mới dám đem ra thưởng thức; nhưng dù cách nào đi nữa thì người ta cũng tranh nhau tìm đọc «xem họ chữ cái gì» và do đó «Vịt Đực» thành một lực lượng đáng kể, thường in không đủ bản. Những lúc như thế, anh em Lê bạn ở bốn phương về chơi với báo sao mà nhiều thế! Có người «không vì lý do gì cả» rủ anh



em đi hát luôn cả một tuần; có bọn mời đi ăn đi uống cho bằng được «nếu không thì giận»; lại có người bỏ ra hàng đồng bạc mời anh em làm một «tua ở Huế đi thuyền trên sông Hương nghe hò».

Không cần biết ai là bạn, là thù mà thù nhiều hơn bạn, chúng tôi chấp nhận đi chơi bởi ăn uống với tất cả, không phân biệt mà cũng không cần gác dờ co, chớ phải chỉ bây giờ sống một cuộc đời nguy hiểm, lúc nào cũng có sẵn người xin tí gân, tí huyết, ít nhất là mỗi anh trong bọn chúng tôi cũng phải có hai con «khỉ độc» canh chừng, và đi đâu thì soàng ra cũng phải có một đoàn hộ tống đi mô tô và xe díp bấm còi diếc mũi người ta. Không, chúng tôi là bọn diếc không sợ súng, lúc nào cũng tin ở số tử vi, chưa đến số thì «không có thằng chó nào làm hại được mình chỉ có trời hại được mình thôi.»

Phải, chúng tôi viết báo rất ác, rất đều, rất hại người, nhưng trong thâm tâm thì lúc nào cũng chủ trương phải ăn ở phúc đức vì «có Trời cả», mà cuộc đời chúng tôi lao đao, lận đận, lên voi xuống chó bao phen cũng là do ông trời. Có ai vào buổi sáng tinh mơ, nghe thấy Nguyễn đăng Đệ (biệt hiệu Thiên Thê), một bạn thân của nhà báo, ngâm câu thơ đặc ý của anh, nói rõ lên được tâm sự của cả bọn chúng tôi lúc đó mới biết cái buồn của anh em viết báo lúc thang cũng như khi bại ra sao:

Trên tiên cung, có tội gì?
Xuống trần mà trả nợ đi cho rồi.

(CÒN NỮA)

1) Phạm Giao là con trai Phạm Quỳnh đã bị giết chết hồi cách mạng mới lên.

Chợ chó và chợ báo

Giao Chỉ xưng đáng là nước có 4000 năm văn hiến. Ở thủ đô Giao Chỉ có ba cái chợ thì một cái là chợ chó còn hai cái là chợ sách và chợ báo. Hai cái chợ đầy tính chất văn hóa đều mọc ra từ «đầu đường xó chợ» là đường góc phố! Đúng là nền văn hóa bởi nhân dân và từ nhân dân mà ra, hay đúng hơn đó là một nền văn hóa «hè phố». Chợ sách, nơi mà các tư tưởng Đông Tây to tổ bố được bày bán son, bày giờ đã được thiết lập từ chỗ đất ỉa công cộng đến chỗ dờp hít công cộng trên đường Lê Lợi. Còn chợ báo trong tương lai sẽ được thiên về chỗ đợi chờ xe buýt ở công trường Diên Hồng! Nơi đây cũng đầy tính chất nhân dân «đầy chất «bản cổ công» vì chỉ có những kẻ đợi như «quân công» mới hai buổi tụ họp cá hộp chờ họ như chờ heo trên những nẻo đường đi tìm cơm tìm áo! Kể đề nghị chọn nơi này làm chợ báo quả là một nhà văn hóa có mat tinh đời!

Chợ bán sà-lách

Gọi là chợ báo thật đúng chữ nghĩa. Đã gọi là chợ thì phải đủ món thập cẩm. Kể đi mua bán chẳng khác «thủ tướng giải bi» đi chợ mua tôm cua cá, họ phải khổ sở lắm mới chọn được một tờ báo vì tờ nào cũng có món hấp dẫn, tờ đăng ma vú dài, tờ thì lại ma vú ngắn, tờ thì cậu chó, tờ thì lại mợ chó, tờ thì đăng ông lớn dờp tiền, dân, tờ thì đăng Bà lớn hút địa của giới cu đen. Tờ thì tặng Phúc, Lộc, Thọ Ba tài, tờ thì tặng lịch các người đẹp mặt đã nhẵn như mặt điểm, vì xuân nào cũng được in hình bìa! Tờ báo biến thành món sà-lách, món rau trộn tinh thần. món ăn vừa rẻ tiền mà lành! Giá một tờ báo có mười tí. bằng một phần năm một tô phở, mà thằng dân được thưởng thức đủ thứ tuồng chó má, người ngợm, thưởng thức đủ thất tình, ngậm đủ bản mặt khóc cười, ngó nghe, bản thủ, tục tĩu của một số chính khứa!

Sà-lách tuần và sà-lách ngày

Có hai món sà-lách chính đó là sà-lách ngày và sà-lách — tuần báo và nhật báo.



phiếm luận

SÀ LÁCH TINH THẦN

TêĐê

Tuần báo Giao Chỉ có đặc điểm duy nhất là hình bìa. Nếu kẻ nào không biết mà đọc báo kịch Anh, Mân Anh hoặc Văn nghệ Tiền Phong lại tưởng dân An Nam tóc vàng mắt xanh mũi lõ, vú về mông dờp như của thần vệ nữ, nghĩa là «khỉ những báo này in hình tài tử đực cái An Nam! Khỏi hài nhất là hình các tài tử cải lương xuất hiện trên những tuần báo của giới là đa là mít. Đào kép cũng bắt chước kiểu ông Tây bà đầm ôm nhau nhìn nhau, nhưng đào kép An Nam dờp đầm ôm thiệt, dờp đầm hôn môi nhau, mút lưỡi nhau, cắn nuốt nhau thiệt, nên trông ngượng ngập, què và mất vệ sinh một cách đáng tởm. Họ đúng là Tây gổ, Đầm cây nhìn nhau với nķưng cặp mắt heo lước! Đúng là «trông chẳng giống con cái nhà ai»!

Riêng về nhật báo thì đủ thứ thập cẩm, ngôn ngữ chẳng giống thứ ngôn ngữ nào trên thế giới. Chắc hẳn các nhà nghiên cứu báo chí quốc tế không khỏi khâm phục cái ngôn ngữ móc họng, chích, chọc, của báo chí An Nam. Óc khôi hài châm biếm của dân tộc này có thể

tìm thấy rải rác trong các mục ám ở, như Thơ chém đầu, Thơ độc, Chẳng đáng đứng, Buồn tênh lại cười, Mây chó v.v...

Nghệ thuật cù và gãi

Điều làm ngạc nhiên thế giới là dân An Nam chuộng chữ nghĩa một cách khủng khiếp. Dân có một dùm mà báo chí ra như bướm bướm.

Nhưng đừng tưởng bở, ra báo không phải hốt bạc một cách ngon lành như óc chó! Muốn cho một tờ báo còn sống hay «sống còn» tay làm báo phải là một tay cao thủ trong cỡi giang hồ, phải thuộc chính giáo, rành ma giáo! Hai «ngón» cần và đủ là phải biết cù natch và gãi đúng chỗ ngứa của độc giả.

Trước hết phải biết cù natch dân Giao Chỉ. Dân đen đã quá khổ, trong nhiều năm đã không biết đến nụ cười thực, mà chỉ cười ra nước mắt. Kể nào làm được dân cười, dân vui, ấy là thành công, ấy là đã moi được tiền dân. Biết rõ điểm này, các anh chủ báo mới khai thác triệt để cái món «cười cợt» này. Ngay cả mục tin tức hàng ngày cũng được viết với

một lối văn hài hước: thí dụ: Truyện dài NDTV (tiếp theo)... NDTV hạ được con trai của cô Trung tá, mục này đã được báo Độc Lập đổi thành mục «xe cán chó, chó cán xe».

Nhưng mục thuộc loại này do những cây viết có những cái tên cũng chứa đựng tính chất cười hô hô, cười ruồi, cười khẩy, cười đau bụng cười ra nước mắt rồi: Thăng Hề, Tú Kếu, Tú Khờ, thợ Bốc, Trạng Đốp, Nã Cầu... Phó cử tri. Những tay làm báo còn phải biết gãi đúng chỗ ngứa của người đọc nữa. Mà người đọc thì có nhiều chỗ ngứa quá! Vì quá nhiều chỗ ngứa nên báo ra 4 trang không đủ, người ta phải ra báo 8 trang, 12 trang. Những mục gãi ngứa là mục: Ý dân ý trời. Thác mạt khiếu nại, Dân kêu, Giải đáp quân dịch, Tìm bạn bốn phương, Gỡ rối tơ lòng, Trang của lính.. Nhưng chỗ mà dân ngứa nhất là quyền lợi của họ, vì vậy anh chủ báo nào mà gãi chỗ này cho dân sướng rên lên là hốt bạc các!



Ông Thông Tin khoái bạch bản

Nhưng ông Thông tin thì lại không khoái các báo chí gãi dân sướng. Ông chỉ khoái bạch bản! Có một thời gian báo chí bị ông Thông tin cạo thành bạch bản. Thật xui! Gãi cho dân sướng bao nhiêu bị bạch bản bấy nhiêu. Chỗ bị ông TT đục bỏ, đã được các tay làm báo thế bằng một hình vẽ khôi hài cho đỡ bạch bản đó là hình bà kiểm duyệt. Bà kiểm duyệt tướng đầy đà, búi tóc dựng ngược, mắt long lên xòng xọc, tay cầm một cái kéo bự bản ở thế sẵn sàng cúp! Nhưng ngược đời ở chỗ chính các anh chủ báo cũng khoái bạch bản, vì bạch bản có nghĩa là tờ báo của anh dám ăn to nói lớn, dám nói thật nói thẳng, dám vì dân, dám thoi chính quyền, dám chơi nhà nước, dám rồn mắt với Ông Thông Tin! Dân đến còn nghi các anh chủ báo phía bệnh bạch bản khi bị bài viết, thật nhất cử tam tiện. Thứ nhất là được tiếng bạo phổi, thứ nhì đỡ phải mang kiểm duyệt, thứ ba đỡ phải trả tiền bài!

Luật nhà nước và luật giang hồ

Củ cho thằng dân đen cười, gãi cho thằng dân đen khoái không phải chuyện chơi. Đó là trò rồn với chó lửa, làm bạn với mãng cầu, kết thân với tử thần! Có anh làm báo bị luật nhà nước lôi ra tòa, kéo ra sờ cằm, đóng cửa tiệm từng hồi hay vĩnh viễn, có anh thì bị luật giang hồ thoi nát người! Mới đây, nàng Kiều nào đó cũng dọa chơi luật giang hồ nếu kẻ nào đụng đến... của nàng! Anh ký giả kiêm Chủ Tiệm Con Muối Thanh Chiếu cũng đã bị ông Tà Kaki nộ

định chơi luật giang hồ bằng vũ khí V2 và M16! anh Chu Tử cũng bị luật giang hồ quất đến nổi tay cầm bút bị của anh lúc nào cũng nhảy gogo như điên! Anh s.p bat chước mấy dân biểu thuê nữ thư ký riêng để ghi bài viết! Ông Chính Luận thì bị giới giang hồ đặt plastic đến toé cả tiệm, anh Từ Chung thì đã cầm viết ở bên kia thế giới cũng vì luật giang hồ! Ai bảo làm báo là khổ? Không làm báo sướng lắm chứ!

Bông giấy và bông cú lộn

Ở Miền Nam có cây bông giấy thường được trồng ở cổng. Hoa đỏ rực như màu môi của gái miền nhiệt đới. Nhưng đối với giới làm báo bông giấy không phải là loài hoa đẹp mà nó là 1 thứ hoa cú lộn! Đã có hồi báo chí An Nam khổ như thân khuyên mã, châu chực ăn xin bông giấy. Lắm kẻ đã phải hạ mình nâng đạn, vượt «bi đạn rủ thao đen» của ông Thông tin để được cấp phát loài hoa bản đó. Nghe nói giấy báo sẽ tăng 100% chác loài hoa mất vệ sinh này lại được dịp nở tung bùng trong vườn văn hóa Giao Chỉ!

(Nếu áp dụng phương thức cũ).

Chưởng, ma, lá đá, cái cộc

Trở lại nghệ thuật moi tiền dân của báo chí. Ngoài nghệ thuật cù nách, gãi đủ chỗ ngứa của dân, người làm báo phải cho dân thưởng thức mục chương Ba Tàu Kim Dung. Dân Giao Chỉ bị đời đánh đấm méo mó mặt mày què cụt tay chân mà đểch biết trả đũa lại ai, bèn giải trí bằng cách đọc chương ba tàu. Dân Giao Chỉ cũng bị uẩn ức sinh lý đến cao độ? Phần vì không dám làm chuyện chẳng đặng đừng với bà xã sợ không đủ

địa nuôi con, phần vì không đủ tiền đi giải độc ở ngã ba nên bị dồn ép sinh lý lên đến tận đầu! Chỉ còn có cách giải tỏa áp lực bằng cách đọc loại câu chó, nực chó. Dân Giao Chỉ cũng khoái những gì không thực, vì sự thực là đời, là rách, là chiến tranh, cهن họ còn khoái thưởng thức chuyện ma quái; nào là Động rạn chúa, nào là Tiếng khèn ma quái, nào Quỷ cái, nào con Ma vú dài v.v. Đó văn chương báo chí Giao Chỉ nó là thế. Kể nào không biết khai thác chương Kim Dung, thầy ma, cái lá đa cái cộc thì đừng nên làm báo!

Công dụng của báo

Nếu nghiên cứu kỹ về Giao Chỉ người ngoại quốc sẽ ngạc nhiên thích thú về công dụng của tờ báo ở An Nam. Tờ báo An Nam không những dùng để đọc tin tức, đọc cáo phó tin mừng, rao vặt, đọc chương mà nó còn được dùng để thế cho giấy vệ sinh. Bao nhiêu bản mặt của các Ông lớn Ông nhỏ trên thế giới, bao nhiêu gương mặt đẹp của Giao Chỉ quệt vàng quệt xanh quệt đen hết! Báo cũng được dùng ở tiệm ở chợ làm giấy gói đồ! Báo cũng được dùng để làm chiếu, và từ ngày cái thuế kiếm trước ra đời, nó còn được dùng để làm áo quan để bọc xác những dân Giao Chỉ đời và vô thừa nhận! Báo còn dùng để dán tường những ngôi nhà Giao Chỉ, những ngôi nhà của phố thương dân An Nam. Vai trò của một tờ báo An Nam nó cao đẹp như vậy và nó super hơn các báo ngoại quốc là ở những điểm đó.



HOANG

(Viết cho vợ)

Cơm áo nửa đời ta lận đận,
Vung tay vượt mắt cái giàu sang!
Soi gương tuyết đã pha màu tóc,
Tay trắng tay ời, có bể bàng?
Chí lớn thả chìm trong đáy cốc.
Đời ta đếm mãi bước lang thang!
Dọc ngang mấy thửa ta mòn gót,
Mỗi một ra đi một lỗ làng!
Ngày tháng gói tròn trong ngõ hẹp,
Cóc già ngồi vỗ mộng trong hang!
Mấy ai mài bút nên công lớn?
Gió gió mưa mưa nó phủ phàng!
Cát kiếp con tầm đàn chịu vậy,
Để gì cướp được chút vinh quang?
Mấy ai mũ áo xênh xang nhỉ?
Ai đã đầy tay bạc vớt vàng?
Bạn hữu ta mười thăng múa bút.
Thơ quên toan xoay chuyển giang san!
Giang san máu lệ dâng 10 biển.
Nam Bắc nhìn nhau cháy ruột gan!
Vô dụng mấy nhà thơ đất nát,
Thơ ời! ngọc đá cũng thành than!
Thơ ời! ba chữ lem nhem ấy,
Đốt quách đi thôi bỏ lủ gà!
Sáng vẫn 10 phương gào thét mãi!
Còn ngồi thơ phú giọng ngang ngang?
Rượu còn uống mãi môi không thẹn?
Thân đã cùn rồi! Óc đã han!
Thơ Thánh hỏi có lui được giặc??
Khối sầu muôn thừa vẫn mang mang!!!
Ta nhìn dân tộc lòng tê tái,
Bất lực thương mình lũ Chó Hoang!

TRẠNG ĐÓP

Làng báo «ngòm» tới nơi nhân giấy báo tăng giá 100%.

Ông Kinh Tế, nhờ ông một tý
Định giết tươi báo chí sao đây?
Khôn cho cái nước non này
Gặp toàn trí thức «giả cày», chán ời!
Phải công nhận ông «chơi» đau quá
Giấy «báo-ngày» tăng giá nửa ư?
Một nền báo chí ngắt ngư
Tương lai sẽ chết đứt đừ hết tron
Sẽ vật vã từng cơn nóng lạnh
Sẽ vô cùng bất hạnh tới nơi
Leo thang giá giấy lên trời
Xuống thang nhà láo bỏ đời đi tu.
Tăng giá báo dân ngu đểch đọc
Hàng ế thiu ngời khóc với nhau
Mơ mang dân trí vào đâu
Điều này văn hóa có châu tịch luôn.
Vừa thoi chữ «con buôn» kinh tế
Bóp cò nhau chẳng kể lương tâm
Một mai nếu tớ không làm
Chỉ riêng chính phủ dám mần báo thoi
Người nhà nước sẽ ngồi viết lách
Báo tư nhân hết cách nho nhoe
Độc quyền chính phủ bao che
Tự do ngôn luận sẽ què một chân.

TÚ KỂ



nhà may

TUẤN

430
15

TUẤN

KINH MỘT

PHAN-ĐÌNH-PHÙNG * SAIGON

XUÂN NÀY QUI KHÁCH NHÓT Ở ĐAU?
QUI BẠN MAY SẴM Ở ĐAU?
XIN ĐẾN PARIS.MOĐE TUẤN
PARISIEN - HIPPIE - CIGARE - PATTE
KIỀU MỚI - HÀNG MỚI - MAY LẺ - KỶ - ĐẸP

Au Phuc



TIỀN SƯ NGHỀ LÀM BÁO.

Hôm nay, nhân cái chủ đề làm báo, Tiên sư Đời xin vô phép đọc giả cho lấy cái tit trên cho đỡ buồn.

Nghề làm báo, mà làm báo ở nước này, trong hoàn cảnh này thì thật là chó hết chỗ chó.

Mỗi lần đọc giả ngồi coi VT TH thấy mấy anh nhà báo hỏi cay Tổng thống, hỏi đấng Thủ tướng, xỏ ngọt Tổng trưởng chắc phải nghĩ rằng ba thằng nhà báo oai thật, sượng thật.

Oai thì có oai thật đấy! Không oai sao lại được vào chốn triều đình mà hỏi chuyện. Còn vấn đề có sượng hay không là chuyện khác.

Quý bạn cứ mở mắt cho to mà coi mấy thằng nhà báo ở nước này có thằng nào có được cái mặt trơn tru như của Tony Oánh không? Có thằng nào có được ngôi nhà như ông Trần trung Dung không? Có thằng nào có được chiếc xe như ông Hoàng Kim Quy không? Có thằng nào có bà vợ như cô đó không? Có thằng nào không viết mà có ăn không? Có ăn mà không bị khủng bố, tù đầy, chụp mũ, hãm hại không?

Nói đúng ra thì nghề nào cũng có cái vinh cái nhục. Cái vinh của thằng làm báo khá là được thiên hạ yêu mến. Nhưng khi nó bị khủng bố thì chẳng có ma nào bênh cho một tiếng, chẳng có chó nào chịu biểu tình để đòi nó được tự do để làm đầy tớ mồm cho mình. Tuy nhiên, cái sự thật đau đớn nhất nước này là những thằng làm báo giỏi, nhất là có tâm huyết chẳng bao giờ có báo cả. Đừng vội nói đến lập trường, hãy cứ mấy tay tổ làm báo: Nam Đình, Chu Tử, Vũ Ngọc Cát, Đình Văn Khai v.v... và những cây bút trẻ bây giờ có tên nào làm chủ được tờ báo nào? Hãy chịu coi lại tên của quý vị Chủ nhiệm hiện có thì biết ngay là người không làm báo mới có thể làm chủ báo. Bất quá, anh viết báo giỏi lắm là mới tới chức chủ bút hay Tổng thư ký, mà 2 chức đó lại là hạng vác thuê, gánh mướn thôi.

Nghĩ có đáng chửi Tiên Sư cái nghề làm báo không?



● TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ●

KỂ LẠI TRẬN ĐẤU VÕ RỪNG

GIỮA TUẦN BÁO ĐỜI VỚI PHÓ THỦ TƯỚNG về các vấn đề G.D. trên đài VTTH 20-2-1970

Tuần báo Đời bị Hội đồng trách nhiệm VTTH lời cô lên khảo sát năng lực. Bộ Giáo dục. Tòa soạn bàn cãi om tỏi rồi cử tên giáo gia họ Lữ lên. Thế là tên này phải đi hầu ba lượt.

LẦN THỨ NHẤT, đến trình diện ông Phụ tá Trần Văn Ngô. Là chỗ anh em cũ, ông Ngô tỏ ra quý trọng báo Đời và không hiểu sao, ông lại nói:

— Mời các anh tôi run thấy mẹ. Các anh mà móc quả lần sau các thí sinh khác của VTTH chẳng cha nào dám lên nữa.

Thế là, báo Đời xin thề sẽ hỏi rất nhẹ, rất mát, và tất nhiên rất nhạt báo xây dựng. Xong rồi, ông Ngô ra lệnh chiều thứ ba phải có mặt để phối hiệp các câu hỏi. Xin tuân lệnh ông Phó chủ khảo.

— LẦN THỨ NHÌ : Đến trình diện Trung Tá Chánh chủ khảo. Ông Trung tá đẹp trai và ăn ảnh hơn Thẩm thủy Hằng. Trung Tá, lo lắng cho chương trình về giáo dục chắc sẽ bình thản, tang tóc, sâu thâm lắm nên yêu cầu anh em báo chí hỏi hăng lên một tí. Ấy thế là khó rồi,

Ông phụ tá bảo phải hiền. Xếp của ông phụ tá bảo phải dữ. Khó nghĩ quá. Rút cuộc báo Đời chọn chiến thuật khi hiền, khi dữ, khi hăng, khi xiu. Rút cuộc, có được 15 câu hỏi tốt. Nhìn quanh, thì ra, có có thư ký của Bộ quốc gia giáo dục đang đóng vai điệp viên nguy trang bằng sắc đẹp mê hồn để tùy cơ ứng biến.

LẦN THỨ BA : Mới ba giờ rưỡi chiều ngày thứ năm, trời nắng chang chang, bụi bay mù mịt, mồ hôi ướt đầm trong bộ đồ vĩa, báo Đời lái xe Rip tới đài Vài Trò Tiêu Hóa. Ba lần de xe là ba lần bị lính đuổi. Đuổi tuốt ra đường Đinh Tiên Hoàng, để rồi lết bộ vô. Trên mặt đã phủ 2 ly bụi đời. Vào tới cửa, lại bị lính hỏi giấy. Phải xưng danh và nói rõ là bị gọi tham gia chương trình «Người dân muốn khóc» nên mới được vô. Ui chao, cái phòng quay bây giờ sạch và lạnh lắm. Ông trung tá Toàn, nhân vật rất văn nghệ dù... hình như chưa bao giờ làm văn nghệ tiếp đãi anh em rất điệu nghệ. (Nhắc nhỏ, lần sau nhĩ vị Trung tá làm ơn cho xin ly nước uống chứ mặt phủ bụi đời,

cổ khan nóng bỏng thì hỏi làm sao cho ngon hử nhĩ vị?). Rờ lên mặt, bụi đời đã dày tới 3 ly mét. Mỗi anh lãnh một cái băng tên để trước mặt. Trung tá Hoa Hậu giảng thêm về cái đạo làm giám khảo các quan. Tất cả vui vẻ và thông cảm. Bốn giờ, cụ Phó Thủ Tướng tới.

Việc đầu tiên là cụ hỏi Báo Đời là ai? Xem ra không hiểu thiên hạ có xuyên tạc gì không mà cụ quan tâm tới báo Đời hơi kỹ. Theo cụ, có ông Kiệt Giám Đốc số kế hoạch của Bộ. bắt tay, chào hỏi hân hạnh, chào hỏi, bắt tay. Thủ tục xong rồi. Báo Đời vì tình đồng nghiệp cam kết không gây khó khăn gì hết. Chỉ hỏi điền gì đáng hỏi thôi. Kể ra, hỏi đủ điều đáng hỏi là quá lắm rồi còn gì nữa. Mọi người lại thông cảm. Đạo diễn yêu cầu an tọa. Bật đèn. Thử máy... Bắt đầu. Tất máy lạnh. Con số bắt đầu.

BÁO ĐỜI : Theo các giới chức cho chúng tôi được biết, trước đây Bộ có ra một cái văn thư cho tất cả các cơ quan, Nha sở trường thuộc Bộ hỏi ý kiến về lập khu học chánh. Cho đến nay những ý kiến đó chưa được thu thập đầy đủ thì bỗng nhiên Chính phủ ra Sắc lệnh lập khu học chánh, như vậy, có phải Bộ đã quyết định trước khi thu thập ý kiến của các giáo chức không?

PHÓ THỦ TƯỚNG : Lập khu học chánh, nhằm địa phương hóa tổ chức giáo dục, để giải quyết vấn đề trong guồng máy của giáo dục được chạy, các vấn đề địa phương hóa các tổ chức là vấn đề không thể không làm được, nhưng có những chi tiết mà chúng tôi không muốn đơn phương từ ở trên Bộ quyết định mà không có ý kiến của những người liên hệ. Do đó chúng tôi đã cho gọi những văn thư để tham khảo ý kiến quý vị giáo chức các ngành, các cấp.

Trong các văn thư hỏi đó, chúng tôi hỏi rõ rệt về nhiệm vụ của khu học chánh, về ranh giới của khu ấy, tỉnh này với tỉnh kia, và việc phân phối nhân viên giáo chức đi về các khu ấy. Chúng tôi thiết tưởng rằng, những vấn đề cụ thể như ranh giới sát nhập tỉnh này với tỉnh kia làm sao cho hợp với thực tế thì chúng tôi không thể nào ngồi ở đằng sau

văn phòng lấy cái bản đồ quyết định khu này có bao nhiêu tỉnh, khu kia có bao nhiêu tỉnh mà cho hợp với thực tế. Thế nên chúng tôi cần sự trả lời của quý vị trực tiếp liên hệ.

Bởi vậy, trong sắc lệnh của Thủ Tướng thành lập khu học chánh không có nói rõ nhiệm vụ, không có nói rõ giới hạn ranh giới của Khu Học chánh, việc đó để cho Bộ giáo dục sau khi đã tham khảo ý kiến của quý vị liên hệ sẽ quyết định bằng những Nghị định áp dụng sau ủy quyền cho Khu Học Chánh này có quyền này, quyền nọ, cái đó tùy theo sự trả lời của quý vị liên hệ hoặc là cái ranh giới từ tỉnh này với tỉnh kia cho thích hợp với thực tế.

Sau khi đã thu thập được ý kiến...

Tuy vậy, không phải là chúng tôi hỏi để mà hỏi, hỏi là có để ý tới cái ý kiến của quý vị đó và ý kiến đó đã thu thập tại Bộ để có những sự kiện chắc chắn và cụ thể hơn.

BÁO ĐỜI : Như Phó Thủ tướng vừa trình bày hệ thống 12 năm rất to tát, nó đòi hỏi chi phí lớn với nhiều tỉ bạc.

Trong khi đó, Phủ Tổng thống vì chính sách giảm chi và tăng thu đã bán 20 cái xe hơi để tiết kiệm một năm bốn triệu bạc. Vậy, Phó Thủ tướng đã tiên liệu vấn đề ngân sách để thực hiện kế hoạch mới của Phó Thủ tướng chưa?

PHÓ THỦ TƯỚNG : Muốn thực hiện một chương trình gì, vấn đề căn bản vẫn là vấn đề phương tiện. Phương tiện ở đây là tài chánh và nhân sự. Về tài chánh năm nay bộ Giáo Dục có ngân sách là 8 tỉ 15 triệu. Trong ngân sách đó bớt gần 7 tỉ bạc lo về lương cho nhân viên, Còn lại kinh phí xây cất hết 289 triệu, nhất định rằng để thực hiện những chương trình kia không thể với ngân sách đó có thể thực hiện được. Do đó, chúng tôi đã phát động phong trào kêu gọi phụ huynh học sinh tham gia vấn đề xây cất và chúng tôi rất lấy làm lạc quan mà thấy phụ huynh học sinh nhiều tỉnh như Châu Đốc và nhất là Gia Định đã hưởng ứng nhiệt liệt phong trào đó và tự góp công góp của vào công việc để xây cất phòng ốc cho con em mình.

Vấn đề thứ nhì để thực hiện chương trình là vấn đề nhân sự. Chúng tôi đã dự trù việc đào tạo thêm giáo chức và tu nghiệp giáo chức mỗi năm để cho có đủ giáo chức thực hiện chương trình đó. Lẽ dĩ nhiên không thể nào trong 1 năm chúng tôi thực hiện được nhưng mà dù sao cũng là bước đầu chúng ta phải cố gắng lâu dài mới có thể thực hiện được chương trình đó.

BÁO ĐỜI : Theo Hiến Pháp, chúng ta đã có bầu Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục và bầu xong các phần do các giáo chức bầu lên nay chỉ còn chờ đợi danh sách do Tổng Thống chỉ định nữa là có thể bắt đầu hoạt động. Bộ Giáo Dục áp dụng hệ thống 12 năm ngay từ bây giờ vậy nếu mai kia Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục bác bỏ quyết định đó của Bộ, lúc bấy giờ Bộ sẽ có biện pháp nào để tiên liệu?

PHÓ THỦ TƯỚNG : Tôi tin rằng quyết định áp dụng hệ thống 12 năm đó, sẽ được Hội Đồng Văn hóa Giáo dục thông cảm cho áp dụng vì chuyện đó không phải chuyện mới mẻ mà đã được áp dụng khắp các nước trên thế giới, cả ngoài Bắc cũng kêu lớp 1 cho tới lớp 10 và một số đồng quý vị được bầu vào Hội đồng Văn hóa Giáo dục tới đây hồi 64 đã tham gia Đại hội Nghị Văn hóa Giáo dục toàn quốc 64.

Hội nghị đó đã khuyến cáo Chính Phủ áp dụng hệ thống 12 năm. Quý vị đó chắc khi vào Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục sẽ giữ lập trường đó và sẽ khuyến cáo áp dụng hệ thống 12 năm. Vì chuyện đó là chuyện tiến. Người ta đã áp dụng thực hành trong các nước hậu chiến và các nước ở Đông Nam Á rồi.

Mặt khác, giáo chức còn có thêm tâm hoạt động đối với học sinh và phụ huynh và học sinh nữa. Tôi tin rằng, giáo chức sẽ làm phận sự của mình và ở mỗi địa phương chắc sẽ sử dụng tinh thần đó, và để có phối hợp thành chương trình toàn quốc vấn đề này phải là vấn đề rộng rãi liên bộ chính phủ để phát động phong trào chống Cộng và phát động việc học tập chính trị chẳng hạn.

BÁO ĐÒI : Xin Phó Thủ Tướng cho biết về vấn đề tự trị Đại Học và nếu được tự trị thì bao giờ đủ điều kiện để thi hành điều đó.

PHÓ THỦ TƯỚNG : Vấn đề tự trị Đại Học đã ghi trong Hiến pháp và theo chỗ chúng tôi biết, ủy ban VHGD Hạ Viện sẽ đệ trình một dự thảo luật trong phiên họp tháng 3,4 này để xác định việc đó bằng một dự thảo luật. Chúng tôi thấy việc tự trị Đại học phải được định nghĩa rõ rệt.

Nền tự trị Đại học có mục đích tăng uy thế tổ chức quyền hạn và trách nhiệm của giới Đại học để thăng những trở ngại nhằm chu toàn nhiệm vụ nền Đại học đối với quốc dân và đối với sinh viên, phụ huynh học sinh, nghĩa là nền Đại học tự trị phải có hai mục tiêu : xác định tinh thần tự trị của giới Đại học trong việc giảng huấn, khảo cứu, ấn định chính sách học vụ, chương trình kế hoạch đào tạo nhân tài và tăng cường phương tiện ; Tổ chức bằng cách giao trách nhiệm hành chánh, tài chánh quản trị, thành phần có uy tín rộng rãi thích hợp với nhiệm vụ.

Theo tôi việc tự trị Đại học sẽ rất cần và sẽ được ban hành bằng một đạo luật trong đó có lẽ mỗi Đại học sẽ có một ban quản trị riêng gồm những vị có uy tín, ở trong xã hội, có hiểu biết, hoặc ở trong những kỹ nghệ gia, thương gia. Bây giờ chưa biết đạo luật sẽ như thế nào nhưng, chỗ tôi nói mục đích mở rộng thành phần quản trị Đại học chắc rằng cuối niên khóa này, sẽ có đạo luật về tự trị Đại học ở nước nhà do Quốc hội biểu quyết.

Báo Đòi chỉ nói tới chuyện hậu trường mà thôi. Có mấy điểm sau đây nên ghi lại :

— Trước sau, sự tiếp đãi của VTX và Trung tá Toàn VTH đối với anh em rất tốt đẹp. Có anh em có khác. Việc nước cũng phải có tình nghĩa anh em mới đẹp, mới tốt được.

— Ông Phó Thủ tướng dù làm Giáo dục vẫn « chơi » lắm Ông đã trả lời với ngôn ngữ khá bình dân. Chắc dân sẽ hiểu rõ lắm. Hiểu như đã hiểu từ

lâu. Thế nào, dân cũng sẽ khen là, biết rồi, khổ lam, nói mãi. Dân nào nói vậy không được. Phai công nhận, ông Phó thủ tướng, ông phó lãnh đạo bộ máy nhà nước đã rất thành thật và đá nhà nước hơi kỹ một chút. Lời giải đáp của ông lại được vẻ trào phúng. Ông đã « đánh võ rừng » nghĩa là trả lời ứng khẩu, khỏi coi tài liệu khá trôi chảy.

Ông lại nói thẳng những trở ngại, những đe dọa của cái Ủy ban Nghiên cứu kinh tế Hậu chiến rất kỹ. Một lời phê cay đắng gồm hơn mấy chục chữ « không » ! Mong rằng VTX nên mời thi sinh họ Vũ thượng đài là vừa. Tất cả là lỗi ở ông mà. Người xem T.V. qua các câu hỏi của ông Phó Thủ Tướng sẽ đi đến một kết luận rất đáng khen :

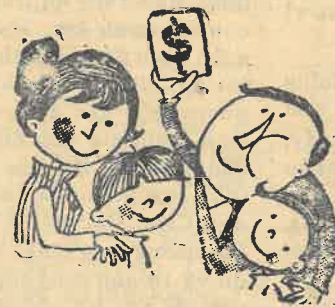
« Bộ Giáo dục đã không làm việc đúng mức. Không đúng mức vì thiếu chánh sách. Thiếu chánh sách vì cái ủy ban soạn thảo tài liệu để thảo chánh sách đã không làm được gì. Vì không làm gì nên Bộ giáo dục cũng khó làm được điều gì hay »

Có lẽ câu nói đáng lưu ý nhất của Bác sĩ Nguyễn lưu Viên là câu này : « Cho nên chánh sách của tôi là không có chánh sách. Một tình trạng không có chánh sách được tính toán kỹ »

Hỡi các nhà giáo !

Hỡi các bậc phụ huynh.

Từ nay về sau đừng có buộc Báo Đòi phải hỏi chính sách nữa nhé. Và các Bộ khác cũng nên theo chỉ thị của Phó thủ tướng mà gang làm việc sao cho êm đẹp thì thôi.



Ra báo, Viết báo...

Tiếp theo trang 7

tranh chấp dứt, giao thông dễ dàng hơn và học vấn phổ cập tới dân nhiều hơn, thì thị trường báo chí còn mở rộng nữa.

Tuy vậy trong 1, 2 năm tới đây nghề báo sẽ còn nhiều xáo trộn. Qui chế báo chí khi đem ra thi hành sẽ tùy thuộc quan điểm toàn án mà thành nặng hay nhẹ đối với người làm báo. Chánh phủ bao giờ cũng có khuynh hướng muốn giảm thiểu số báo xuất bản, nhất là báo đối lập. Giá giấy tăng, lợi tức của độc giả lại xuống, báo càng bán khó hơn.

Nhưng chắc chắn sẽ còn nhiều hạn hãm hờ nhẩy vào nghề báo. Đó là một nghề say mê hào hứng thật.

Riêng đối với các hạn muốn nghề viết báo, chúng tôi nhắc lại đây bản Hiến Chương Báo Chí 1946 :

« Người viết báo, đáng gọi là kỹ sư chịu trách nhiệm về tất cả những gì mình viết. Coi sự vụ không, tố cáo không bằng chứng, sửa đổi tài liệu, bẻ queo sự việc, đối trá là những lỗi nặng nhất về nghề nghiệp — chỉ công nhận quyền phân của đồng nghiệp là những người duy nhất có thẩm quyền về mặt danh dự nghề nghiệp — chỉ nhận những nhiệm vụ phù hợp với tư cách nghề nghiệp, tự mình xử dụng những chức tước và hiệu không tương, những phương tiện bất chính để xoay tin hoặc lừa gạt sự ngay tình của người khác — không nhận tiền của một công sở hay xí nghiệp để cho ảnh hưởng và những liên lạc của mình với tư cách kỹ giả bị lợi dụng không ký tên vào những bài quảng cáo thương mại hay tài chánh. Không đả văn, khi trích dẫn của đồng nghiệp thì chưa xuất xứ — không tìm cách để cho một đồng nghiệp, hất cẳng một đồng nghiệp để làm thay với các điều kiện lương bổng thấp hơn — giữ bí mật nghề nghiệp, không sử dụng quyền tự do báo chí vào mục đích vụ lợi, đòi quyền tự do công bố tin tức một cách trung thực lấy sự lo lắng tôn trọng luật pháp làm đầu và không để lẫn vai trò của người kỹ giả với vai trò của người công an. »

(Trích Bách Khoa số 217)

Tôi chép Hiến Chương này để nhớ lại một kỷ giả yêu nghề, sống với nghề, chết với nghề, là anh Tú Chung, Vũ nhất Huy. Bản dịch trên đây dựa theo bản của Tú Chung được sửa vài dấu chấm câu không sai nghĩa.

Các nữ Minh Tinh bước lên nấc thang danh vọng là nhờ :

NỊT VÚ TỰ ĐỘNG ?



Tất cả những bộ ngực nhỏ bé, không nở nang, bị xẹp, chảy xệ. bắt luận vì nguyên nhân gì ? Chỉ cần trang **nịt vú tự động** « Sou tien gorger Automaticque » trong thời gian 1 tháng, quý bà, quý cô sẽ có ngay một bộ ngực nở nang, no tròn cân đối theo đúng ý muốn. Khi bộ ngực nở lớn rồi, không bao giờ nhỏ trở lại, kết quả 100% Tuyệt đối không có hại, có CATALOGUE chỉ dẫn

rõ ràng, phương pháp mới nhất của Nhật không cần đi giải phẫu, không cần đi chích hoặc bơm ngực, không cần đi Mỹ viện thoa nắn, giá quảng cáo đầu năm 1.600đ một chiếc Nịt Vú Tự Động dùng kỹ được 10 năm. Cài báo này lại mua được tặng 1 hộp Crème Nhật giá 600đ.

ĐỀ PHÒNG : Trước khi xem hàng của hãng nào Đẹp, Tốt, Bền, Rẻ hãy mua « vàng thật không sợ lửa » ai thắc mắc cho mượn dùng thử 5 ngày. Có thể chuyên viên đến tận nhà chỉ dẫn giúp.

HỎI CÁC ĐẠI LÝ

51 Triệu Nữ Vương Đà Nẵng —
10 Huyền Trân Cam Ranh — 83
Nguyễn Thái Học Saigon — 146 Lê
Thánh Tôn Saigon — 463A Trần Hưng
Đạo Saigon — 230 Lý Thái Tổ Saigon
— 357/5 Nguyễn Thiện Thuật Saigon —
85/4H Nguyễn phi Khanh Tân Định —
84 Trần Nhân Tôn Cholon — 120B
Đình Tiên Hoàng Đakao

CẦN GẤP : Nhiều Đại lý điều kiện dễ dàng. Thư về bà Yến 463A Trần Hưng Đạo Saigon (Nhớ kèm tem) Đ.T : 92.322 — 98.027.



Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- **Nước cam**
- **Nước thơm**
- **Sữa trái cây**
- **Yaourt**
- **Kem**

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ lớn
(NHÀ MÁY 100/26 BÌNH THỚI QUẬN 11)

Đ.T. 50.423



Đối lập với ông Onassis

+ NGUYỄN THỊ TƯƠNG GIANG

Chị Linh Trang gọi Giang tôi giao cho giữ mục Đối Lập này. Chị kêu mần đối lập hoài chán quá. Hôm trước trách ông chủ báo chẳng thêm đỏi hoài cho gọi báo để hàng tuần tuần phải moi sắc lấy 30 tí mua tuần báo Đời mà đọc. Có ông anh Hà chường mồn đứng đó. Đã không bênh cho kẻ yếu, anh lại còn cười nhạo: « Cô này kỳ, viết báo cho ông Chu Tử lại cứ đối lập với ông Chu Tử hoài». Hôm Tết được ông chủ báo trao cho tí tiền nhuận bút còm, lại có gã Người Họ Trần đứng bên và kê: «Bộ lãnh tiền công để mần đối lập đó hả?» Còn kẻ thêm có mấy ông độc giả từ miền xa lâu lâu ghé tòa báo một lần cũng không tha: «Này đàn bà phải «thân thiện» với đàn ông chứ sao lại đối lập nhỉ? Chắc là đối lập giả.., quá! Chỉ đối lập lẫn quần với bà con trong nhà...»

Bây giờ Giang tôi quyết ăn thua với người ngoài, nhất định đối lập tận bên cái xứ Hy Lạp, đối lập với ông già tỷ phú Onassis, một phen, Ông già có cao vọng số 1, quyết cưỡi cho bằng được góa phụ TT Mỹ. đòi làm Tổng thống Hy Lạp, đòi làm tỷ phú số đánh hoàn cầu vv.. và vừa bị cay vì bà Jackie cho roi..

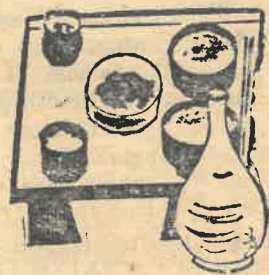
Rồi tin tức sôi bỏng ồn ào lại đổ về xứ Giao chỉ với câu chuyện tình bước nữa của ông già Onassis và cô danh ca U.P. Nghe ông già nằng nặc đòi đem tàu, đem dầu lửa, mua đứt vài thị xã ở xứ này tặng cho cô danh ca để đổi lấy hơi hương gái VN để thay cho đầm mễ đã ra đi.. Nhưng cô danh ca bản xứ nghe đâu đã quỳ quỳ lắc đầu và còn khóc mướt về cái tin vịt cổ gán cô cho ông già.. dịch.

Dù là tin vịt cũng đủ thấy ông già tỷ phú.. yếu. Con gái VN chê ông ngay từ khi mới tung tin đồn.., Ông già đã tự hào đã có tiền mua tiên cùng được, nhưng là mua tiên xứ khác, còn tiền xứ VN đã chê ông.. nô-gút..

Người đọc báo rất ghét tin vịt; nhưng tin vịt loại này cũng làm cho đàn bà sáng hơn đàn ông nhất là sáng hơn những đồng tiền lấp lánh của ông tỷ phú già mà ham!



● LINH-TRANG phụ trách



Trong nhà ngoài ngó

NỮ CẢNH BINH
HẤP DẪN

— Nhân ngày Đại Hội Do Thái tổ chức tại Nhật, báo chí nhà mình có ghi tin tức một cô nàng nữ cảnh binh Do Thái đã mặc váy ngắn màu xanh đứng giữa thành phố Đông Kinh đông đảo để chỉ dẫn lưu thông đồng thời để quảng cáo cho ngày Đại Hội.

— Đàn ông nhật được các mẫu tin loại này chịu làm và còn bàn tán cho rằng công việc chỉ dẫn lưu thông cần nên dành cho các cô có bộ đùi đẹp và mặc váy thật ngắn để thành phố được... mát mắt?

— Vì phần quảng cáo cho Đại Hội Do Thái, cô nữ cảnh binh xinh đẹp mặc mini jupe đứng ngoài đường hành sự chắc đã lôi kéo khá nhiều khách đàn ông lưu ý tới bộ đùi của người đẹp mà lưu ý tới Đại Hội, vì anh nào nhìn thấy da thịt phơi bày ngay ngoài công lộ mà chẳng... dừng chân ghé mắt?

— Nhưng còn về phần lưu thông chắc sẽ kẹt lăm. Phần này cảnh binh Nhật lại phải bận rộn hơn vì phải lo cảnh cáo biến phát mấy anh chàng

chạy xe bất kể luật, lờ tay lái, gây tai nạn lưu thông chỉ vì mãi lơ chúm mắt vào phần đùi của người đẹp Cảnh sát Công lộ Do Thái... Có thể bộ đùi đó sẽ bị kết án oan!

oOo

CON GÁI HỒNG KÔNG
CÒN LỘ HƠN

— Người đẹp Do Thái chỉ có trình làng cấp đùi tại thành phố Đông Kinh mà còn gây xôn xao. Nhưng vẫn chưa bằng một cô gái Hương Kông đôi mươi y toàn vẹn trước thái tử Charles của nước Anh khi cậu này đang coi triển lãm Osaka tại Nhật... Có lẽ cô gái Tàu tên Sabrina muốn cạnh tranh với các thí sinh được phơi bày dưới con mắt trai tơ của thái tử nước Anh và nghĩ rằng cái tòa thiên nhiên của cô sẽ ăn đứt, sẽ làm lu mờ hết các công trình kỹ thuật và mỹ thuật siêu đẳng khác. Đây là một hình thức quảng cáo hàng «bản xứ» của gái Hồng Kông, vì cô Sabrina có nói «Nếu thái tử Anh cưới gái Hồng Kông thì tuyệt nhất». Chỉ có lời rao hàng để các khách thì đã thấy gái Hồng Kông. tuyệt lắm rồi... Thái tử Anh còn chờ gì nữa?

vào đời

báo... hại

● TRẦN THỤY KHƯƠNG

Văn minh nước người đi phi cơ phản lực tới đây. Người ta đón văn minh bằng những y phục quái gở, tục tằn... đề ròi, dặt diu nhau đến những hộp đêm hò hét suy tụng văn minh.

Đàn bà, con gái hãy còn tí mác « đạo đức cổ truyền» thì chỉ biết thờ dài thậm thụt khi nền văn minh diễn hành qua cửa...

Đây, sách báo đây, hãy đọc đi mà giải buồn, mà bồi dưỡng tinh thần. Đừng buồn phiền vô ích.

Mở một tờ báo chuyên viết về phụ nữ hôm nay Thụy Khương giặt mình đổ mặt và giận run như bị « uy quyền » nào đó bắt buộc phải nhìn thẳng vào một cảnh làm tình quái gở.

Mở một tờ khác và nhiều nhiều dài dài... toàn là những phiền muộn thế gian. Chỉ có một cách đứng đọc... sách báo, dặt dặt nhau đến một nơi nào mà bom đạn chiến ranh chưa tiện dịp ghé thăm. Đến đó mà nô đùa, chạy nhảy cho đến khi mệt nhỏi thì lăn đùng ra bãi cỏ xanh non, nhìn mây trời, nghe gió thổi để suy niệm một vấn đề gì đó cho riêng mình.

Nhưng đó chỉ là ước vọng... đến khô cong cuống họng, bao giờ Hòa bình mới thực sự tới non nước này. Cái đó mình cứ chờ đợi, kiên nhẫn là tính đáng yêu nhất của Dân tộc này mà.

Thôi thì, quay lại với tờ báo, xem mặt vài người đàn bà, vài người con gái được in lồ lộ ngoài bia. Đó chưa phải «hàm ân» của cuộc sống hay sao?

Nghệ thuật, văn chương hôm nay vẫn giữ vai trò lãnh đạo dân tộc. hướng dẫn quần chúng đấy nhé. Các bạn không tin ư? Này mở tờ nhật báo ra mà coi — Chỗ này đang choảng nhau to — Chỗ kia hòa bình đang ló dạng trong hơi thở của người làm lớn — Chỗ đó, người ta đang ào ào đòi làm người thiếu số — Chỗ nọ người ta làm tình làm tội nhau... đọc đến mệt nhỏi thân xác để đỡ thấy nhức đầu tiếc rẻ số tiền đã bỏ ra mua.

Chị Linh Trang tự nhiên bị kéo vào cuộc đối lập mi đàn ông. Chị rủ Khương đối lập cho vui. Khương chả dám vì mấy ông dữ tợn lăm. Ngay trong giới alăng báo, làng văn» các ông đã tỏ ra dữ

dẫn... ông nào, ông nấy chửi phăng phăng nghe mà sợ. Đã thế, các ông lại xía vào giới Nữ mắng mỏ đủ điều. Ai bảo các ông là: đàn bà con gái làm hư hỏng xã hội? Khương nghĩ, chính các ông mới là thủ phạm... và, Khương sẽ đối lập cho mà coi.

Khương đọc báo Phụ Nữ, nhìn tên tác giả kỳ đẹp để bay bướm như một loài hoa... thì Khương lại nghĩ đến một ông nào đó, có thân hình to lớn tục tằn ăn núp dưới một tên con gái để làm tình làm tội thế gian. Các ông viết chuyện tình đáng báo mới đọc là hiểu đoạn kết bi thảm hay nồng nàn. Gớm, vừa thôi... các ông làm tình làm tội đàn bà con gái từ trang bia đến trang chót, bằng những lời văn mà ngày xưa Tần Đà Tiên Sinh gọi báo là: «Rẻ như Bèo».

Có một điều quái gở Khương «bắt được» ở vài tờ báo, trang ngoài thì mấy ông oang oang chửi rửa bất cứ ai làm hư hỏng xã hội thế hệ này, thế hệ kia. Hơn thế nữa, các ông còn nhục mạ nhau và gọi nhau là báo cậu chó, báo mẹ gà. Khương đọc mà sợ, mà phục cái ý hướng xây dựng của các ông quả chời.

Nhưng rồi, khi mở đến trang trong thì eo ôi toàn là những sưu tầm mac mỗ. Chỗ này, chuyện tình thế giới, chỗ nọ chuyện khai mỗ, chỗ kia kinh nghiệm giết nhau từ hồi đệ nhất đệ nhị thế chiến... mà cứ được đi, vì cái đó, nó cho con người nhược tiểu cái kinh nghiệm trước khi chết vẫn còn tí hoan hỉ: Minh chưa là Thiều số.

Và cứ thế đi từ từ chậm chậm tới... trang nhì đồng, phụ nữ, trang man anh Kịch trường, trang báo khói hài nham nhở... Tất cả những trang đó, dù có thiện chí lắm lắm, kiên nhẫn như Đá Vọng Phu thì cũng mệt mỏi như đầu không dám đọc.

Chưa hết đâu, còn kỳ công trang ba. Trang này các ông khai thác rất kỹ chuyện là đa, lá đề... bằng những thiên điều tra phong sự tổn mỗ hôi nước mat. Lúc mới đọc, hồi hộp lo âu nhưng khi đọc xong muốn gặp tác giả mà... bỗ túc hồ sơ, để các ông còn đủ hơi sức phịa. Phịa vừa thôi mấy ông, xã hội này đã lăm huyền thoại, nhiều chuyện điên đầu, nghĩa là nó loạn trong, loạn ngoài. loạn trên, loạn dưới rồi... Thế mà, các ông còn đánh đoạn vu oan, giá họa cho đàn bà con gái. Khương hỏi thực nhé. Hội Đàn bà... hoang ở đâu. Hội yêu nhau bằng mồm ở chỗ nào? Hội Hippý nó ra sao? Xạo vừa thôi nhé. Cái trang 3 của các nhật báo lớn.

Chưa bao giờ cụu đệ nhất phu nhân HK, bà Jackie được báo chí an-nam săn sóc kỹ như bây giờ. Ra đường, nhìn vào sạp báo, mắt nhược tiểu cứ hoa lên về chuyện tình Jackie! Mặc xác người ta, chuyện tình yêu riêng tư, chuyện đàn bà con gái mà các ông cứ thích thò tay viết. Chả biết ngượng.

Xem tiếp trang 46



Cuộc chiến Việt Nam trên đường tàn lụi

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Mấy tuần gần đây, dư luận quốc tế ít còn đặt vấn đề chiến tranh Việt Nam lên hàng đầu nữa, Tất cả đều hướng về phía ba cường quốc lớn Mỹ—Nga—Tàu để chờ đợi những trò chơi mới. Hội nghị Nga—Tàu, rồi hội nghị Tàu—Mỹ, và tất nhiên sẽ còn có hội nghị Nga—Mỹ nữa. Từng cặp hội nghị một đó đã tạo cho thế giới một vài hy vọng mới, nhưng đồng thời cũng có những lo ngại không nhỏ. Dễ hiểu là vì Hội nghị Tàu—Mỹ sẽ xâm phạm tới quyền lợi của Nga, và hội nghị Tàu—Nga sẽ là mối ngại của Mỹ, cũng như hội nghị Nga—Mỹ sẽ là sự đe dọa đối với Tàu.

Và trên tất cả, những kết quả của từng hội nghị một sẽ lời theo một lộ biến cố ở các nước thuộc Nga, thuộc Tàu hay thuộc Mỹ. Vì chính sự trả giá với nhau trong hội nghị, cũng như sự đề kháng của kẻ thù ba, trong ba tay anh chị quốc tế nêu trên. Thân phận của các nước nhỏ cho đến nay vẫn chưa mấy sáng sủa. Trước sau vẫn còn là những món hàng trao đổi, những lễ vật hy sinh của những thế lực quốc tế mạnh.

Việt Nam trong trạng thái chờ đợi

Do tình hình quốc tế kể trên, chiến cuộc Việt Nam hầu như đứng khựng lại. Cộng Sản không còn mở những cuộc tấn công vào dịp Tết như mọi người lo sợ. Võ Nguyên Giáp, Lâm Bưu đều ra chỉ thị cho Cộng Sản Miền Nam hãy trường kỳ chiến đấu, và tự lực tự cường, có nghĩa là cả Tàu, Nga và Bắc Việt

đều không muốn tăng cường tiếp tế nhân lực vật lực cho Cộng Sản miền Nam nữa.

Còn phía Mỹ thì như đã thấy, lịch trình thay quân vẫn tiếp tục,

Dù trong khi đó bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ Melvin Laird tuyên bố là cuộc Việt hóa chiến tranh sẽ gặp nhiều khó khăn :

1— Cộng quân hiện còn án binh tại các vùng biên giới Miền, Lào để chờ cơ hội tràn vào tấn công VNCH.

2— Quân lực VNCH sẽ bị thiếu người chỉ huy, nên sức gia tăng không được mau lẹ.

3— Thiếu những quân nhân chuyên môn về các ngành cơ khí, điện cơ, cả về mặt sử dụng duy trì cũng như sửa chữa.

4— Quân đội Việt Nam trước nay thường nhờ vào sự chuyển vận mau chóng của Mỹ. Nay phải trông vào sự vận chuyển bằng đường bộ.

5— Hệ thống tiếp liệu của quân đội Việt Nam tổ chức theo lối của Pháp, kênh càng thiếu hiệu năng, phải làm sao dùng được máy điện tử để thay thế cho lối ngòi làm sổ sách.

6— Vì vấn đề Ngân sách Mỹ, quân đội Mỹ khi về phải mang theo vũ khí và đồ trang bị chiến tranh cùng về, chứ không để cả lại được cho người Việt.

Tuy với những thứ khó khăn nêu trên, Hoa kỳ vẫn cứ tiếp tục rút lính của mình về. Dù họ biết sẽ gặp khó khăn nguy hiểm. Đứng

với chủ trương của Tổng thống Mỹ ông Nixon. Những hành động liên lĩnh để giành lấy hòa bình đang nên được thi hành.

Cũng chính vì những khó khăn nêu trên, không phải chỉ cho người Mỹ mà phần nhiều cho người Việt Nam. Nền dư luận gần đây có cho rằng, hiện nay giữa nhà cầm quyền VNCH và HK hiện có những mối bất đồng lớn. Tổng Thống Thiệu của VN thì yêu cầu Mỹ tăng thêm viện trợ, nhất là về mặt quốc phòng để thực hiện kế hoạch Việt hóa chiến tranh. Nhưng vấn đề đó hiện nay được xem là khó đối với Mỹ. Điều này dù đã được Đại sứ Mỹ tại Saigon ông Ellworth Bunker thanh minh là không có. Nhưng qua những điều tuyên bố của bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ, nêu trên chúng ta thấy rằng nếu Mỹ quyết tâm để cho Việt Nam Cộng Hòa thắng Cộng trong giai đoạn này thì 6 điểm khó khăn nêu trên không thể bảo đó là không thể vượt được đối với Mỹ. Mỹ còn đủ sức làm hơn thế nữa.

Ở đây chúng ta cũng nhận thấy rằng : vô tình hay hữu ý việc bắt Việt Nam phải «cai sửa» (danh từ của ông Laird) phần nào đã phù hợp với chủ trương của Trung Cộng và Bắc Việt đối với Cộng Sản miền Nam. Tức là chiến tranh của người địa phương với người địa phương, sự trợ giúp bên ngoài bị giới hạn ở mức độ nào đó mà thôi. Phải chăng Mỹ đã tìm thấy được một thỏa hiệp ngầm nào rồi với thế giới Cộng sản. Hay là tất cả đều chờ đợi ở những diễn biến của tình

cập hội nghị của ba tay tổ quốc tế đang diễn ra.

Với Cộng sản thì tuyên bố là 1 việc, còn hành động lại có thể ngược lại. Chắc Hoa kỳ phải biết rõ điều đó. Nếu thực sự Cộng sản Miền Nam không còn được sự trợ giúp của bên ngoài như từ trước tới nay thì, khỏi cần thêm gì, với số lượng và khả năng hiện có của quân đội VN cũng có thể thắng được rồi. Thắng đây được hiểu theo giới hạn về mặt quân sự, còn về chính trị xã hội lại là vấn đề khác. Nhưng lấy gì để đảm bảo cho những lời tuyên bố của Cộng sản đây. Bởi đó vấn đề đặt ra là Việt Nam Cộng Hòa còn phải đặt trong thế phòng ngự. Đứng như những nhận định của ông Laird, Công việc Việt hóa chiến tranh còn thật nhiều khó khăn. Những khó khăn không hoàn toàn đặt ở phía chuyên môn. Người Việt Nam có thừa thông minh để đảm nhận những việc chuyên môn trong một thời gian cần thiết. Mà thật sự khó khăn về phương tiện. Nghĩa là về kinh tế tài chánh, không chỉ cho quân đội mà cho cả dân chúng.

Đã nhiều lần chúng tôi viết rằng : Hoa Kỳ vì muốn hoàn toàn nắm trọn vận mệnh cuộc chiến VN nên đã ứng dụng những đường lối làm cho người Việt vỡ hết tiềm lực về tinh thần cũng như vật chất. Hẳn nhiên khi Mỹ rút đi VN phải có một khoảng trống lớn. Lỗi đó không phải là lỗi của người Việt mà đích là lỗi của người Mỹ. Người Mỹ cần cứu vãn danh dự mình với thế giới, nhưng cũng đừng quên là phải cứu vãn lương tâm mình với VN. Dân chúng Việt Nam cần được yên ổn để tái thiết. Đã đến lúc Mỹ có đủ tư thế chấm dứt cuộc chiến này. Nên chấm dứt, đừng, đừng tình trạng chiến tranh kéo dài để mưu đồ mục tiêu quốc tế khác nữa qua mảnh đất rách nát này.

Chiến tranh Việt Nam đang chuyển qua Ai Lao.

Trong khi 2 bên Mỹ và quốc tế Cộng sản, mặc nhiên đồng ý với nhau về việc địa phương hóa chiến tranh Việt Nam, thì đột nhiên hỏa lực chiến tranh của hai phía đều tập trung vào đất Ai Lao nhỏ bé. Quân đội Hoàng gia Lào rút khỏi khu vực cánh đồng Chum. Cộng quân tràn vào tiến chiếm. 400 trăm phi cơ Mỹ bay vào oanh kích. Lại một cuộc chiến không có tuyên chiến nổ ra dữ dội.

Cuộc chiến ở đây không còn giống tính chất của chiến cuộc Việt Nam nữa. Nghĩa là không còn pha tính cách du kích vào trong cuộc chiến. Đây là một cuộc chiến giữa người dưới đất với kẻ trên trời, như thời kỳ Mỹ còn oanh kích BV. Có thể nói đây là một hình thức duy trì chiến tranh. Duy trì sự có mặt Mỹ và Cộng sản Nga ở Đông Nam Á.

Trong số báo trước chúng tôi đã đề cập tới. Mỹ sẽ không để cho Trung Cộng hoàn toàn làm chủ đất Bắc. Mỹ phải tạo thế quân bình giữa Nga với Trung Cộng ở Đông Nam Á. Hoàng gia Lào lui khỏi cánh đồng Chum phải chăng cũng nằm trong kế hoạch đó. Và Mỹ ào ạt oanh kích vùng này cũng nằm trong kế hoạch đó ?

Phải nhận rằng dù phe thân Tàu tại BV có nắm được ưu thế trong đảng Cộng an nhà nước. Nhưng quân lực BV vẫn nằm trong tay những người thân Nga. Nhưng cánh đồng Chum cho Cộng sản; có nghĩa là nhường lối thoát cho quân

đội BV rút từ Nam về, và nhất là làm điểm tựa cho những bộ mặt thân Nga, tại Hà nội. Cũng có thể là làm cứ điểm cho những cán bộ Nga thoát thân trong những đợt thanh trừng tại BV, nếu Trung Cộng nắm được ưu thế.

Như vậy thì dù Mỹ chủ trương thương thuyết hòa bình với Trung Cộng nhưng việc bao vây Trung Cộng vẫn chưa phải là chấm dứt. Chiến tranh vẫn còn nằm kề sát nách Trung Cộng. Nga vẫn duy trì được ảnh hưởng của họ ở vùng Đông Nam Á. Nếu một lúc nào đó Trung cộng phản phúc thì Nga Mỹ lại liên tay với nhau để tấn công Trung cộng, như hồi đầu của chiến tranh VN, Với tư thế của Nga ở Á Châu hiện nay, hiển nhiên Nga cũng không thể làm khác được là tạm nhận sự chia đất như trên của Mỹ giành cho họ để chờ thời cơ thuận lợi, đẩy Mỹ, Tàu vào một cuộc chiến quy mô hơn.

Nhìn vào tình thế đó. Chúng ta thấy đôi chút lạc quan về tình trạng chiến tranh Việt Nam. Nhưng đồng thời cũng thấy điều lo ngại không nhỏ. Nếu cuộc chiến tranh này không được kết thúc đúng lúc, mà vẫn còn lòng thông trong tư thế nuôi dưỡng như hiện nay, thì một lúc nào đó toàn thể vùng Đông Nam Á sẽ tràn ngập chiến tranh.

Bởi đó, song song với việc người Mỹ trao chiến trường lại cho Việt Nam, những người có quyền hành và trách nhiệm, cần phải nhân đó mà sớm kết thúc cuộc chiến này lại, để cứu dân tộc mình.



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

HN 992 BYT/QCOP

PUB-TÂN-TRU

Bộ mặt thực của cuộc Cách Mệnh Văn Hóa ở Trung Cộng, lần đầu tiên được phơi bày :

TÂM SỰ CỦA MỘT VỆ BINH ĐỎ

[P.H.C. viết theo tài liệu
T.B. L'express 2/70]



Đây là lần đầu tiên một Vệ Binh Đỏ tỏ lộ tâm sự. Đối với trận giông tố khủng khiếp — cuộc Cách mạng Văn Hóa — nó đã quét sạch Trung Hoa Lục Địa suốt trong 3 năm trường từ 1966 đến 1969, thế giới cho đến bây giờ cũng chỉ mới biết một số minh chứng thừa thớt phần nhiều là do những du khách ngoại quốc kể lại. Mới tới năm ngoái vừa qua, một đoàn bác học Mỹ chuyên khảo về Trung Hoa mới có dịp gặp được hẳn một chú Vệ Binh Đỏ chính cống 19 tuổi đã từ lúc địa chấn sang ở Đài Loan. Họ đã lần lượt hỏi chuyện chú này trong hơn một trăm giờ đồng hồ. Dưới đây là lời kể chuyện của chú ta, đã được đăng tải trên tuần báo Nữ Ước Thời Báo.

oOo

Hôm ấy là mùng 1 tháng 6-1966 lần sống cách mạng văn hóa tràn tới trường Trung học của hải cảng nhỏ Amoy, trong tỉnh Phúc Kiến. Đã ngay từ tháng 5, báo chí bắt đầu thóa mạ văn chương, kịch trường, điện ảnh v.v... coi những món nghệ thuật ấy như những « mầm giống bị nhiễm độc ». Từ ngày đó các giáo sư của chúng tôi đã mất hết hào hứng và linh hoạt trong khi giảng dạy. Họ cảm thấy khó chịu và ngượng ngịu trước mặt chúng tôi. Họ không còn vui vẻ kể chuyện cho chúng tôi nghe những mẩu

truyện riêng tư lý thú nữa. Về phe học sinh chúng tôi, thì coi như là lúc đã được tổ chức, được chuẩn bị để khởi sự cuộc tấn công. Dù sao đây cũng là 1 vụ va chạm bị thảm.

Đúng hôm mùng 1 tháng 6, ngay từ buổi sớm tinh sương các loa phóng thanh trong các phố phường đều nổi dậy kêu oang oác, tôi choàng thức dậy biết ngay là thành phố đang sôi động. Tôi vội chạy ra trường học xem sao. Thường ngày các lớp học bắt đầu khai giảng từ 7 giờ 30. Nhưng hôm ấy mới 7 giờ các học sinh đã tụ

tập đầy đủ. Không lớp nào được khai giảng cả. Cho tới 9 giờ tất cả mọi người cả giáo sư lẫn sinh viên đều hội họp trong sân trường, đoàn giáo sư đứng riêng ra một hàng.

Trong sân trường, các loa phóng thanh chuyển lại những lời hiệu triệu quốc dân của các vị Lãnh tụ đảng Cộng sản. Được đọc lại một loạt diễn văn của Chu Ân Lai, Giang Thanh và Chen-po-Ta đã đọc trước Đại hội đoàn xung kích Vệ binh Đỏ. Đoàn này đã được thành lập trong Đại Học đường Tchui-Hua ở Bắc kinh. Bà Giang Thanh, ái thiếp của họ Mao thì giải thích những mục tiêu của cuộc cách mạng văn hóa, một biến cố lịch sử vô tiền khoáng hậu, là cốt để nhổ hết rễ của tư tưởng « xét lại ». Về phần Chu Ân Lai thì chỉ dẫn đường lối diễn tiến của cuộc cách mạng này : Tất cả các trường Đại học, Trung học và kỹ thuật đều phải đóng cửa. Chỉ còn các trường Tiểu học là được mở

cửa. Như vậy là để cho tất cả các Sinh viên lớn tuổi có thể gia nhập vào cuộc « Đại cách mạng văn hóa vô sản » này.

TRÊN MÁI NHÀ — Đến 2 giờ chiều sau bữa cơm sáng chúng tôi trở về trường để cùng nhau tranh luận và thảo luận « kiến nghị đả đảo » để đệ lên Ủy ban chỉ đạo tối cao gồm 30 hội viên có nhiều quyền hơn cả Hiệu trưởng.

Buổi tối hôm ấy tôi cùng với nhiều bạn học khác lại họp tại nhà một anh bạn. Khi trời nóng bức chúng tôi không ngủ được bèn rủ nhau lên mái nhà hội họp cho tới quá nửa đêm. Ai nấy đều thấy thoải mái sung sướng vì từ ngày mai chúng tôi không còn phải học hành gì nữa.

Tuy vậy chương trình công tác của những ngày sắp tới cũng làm cho tôi rất khó chịu — Ủy ban chỉ đạo bắt chúng tôi mỗi người phải viết ra 10 bích chương kể ra 50 tội lỗi của các giáo sư. Ví dụ trong một buổi học nào đó, một giáo sư nào đã giảng dạy về nạn đói kém, thì nay chúng tôi phải kết tội ông ta là đã « chống đối với chánh quyền của cấp vô sản ».

Trí óc tôi hết sức bối rối, tôi liền lên trình bày sự việc với một vị giáo sư mà tôi kính mến vô cùng. Ông này khuyên tôi rằng : « Anh phải giữ thái độ im lặng thì may ra mới được phần nào yên thân. » Đa số học sinh chỉ tìm kiếm những tội lỗi lặt vặt không quan trọng, rồi bí mật lại thủ tội kín với các giáo sư là họ bị bắt buộc phải làm như thế. Chỉ có bọn học sinh vô giáo dục mới nhân dịp này để kể tội các giáo sư.

Riêng về phần tôi, quả tìm tôi như bị xé nát khi tôi bị bắt buộc phải nói xấu thầy tôi là giáo sư Chou-pai-Yin do lời đe dọa của bọn lãnh đạo mới mọc ra. Nhưng dù sao vì lý do chính trị có lợi cho bước tiến của tôi, nên tôi vẫn phải làm.

GỖ THANH LA — Đến ngày thứ 8, tên Chu-Ho, lãnh đạo Ủy ban Hành sự gọi tôi tự mình mò là đồ ương hèn. Tôi tự biết không sao lẩn tránh được nữa. Đến ngày thứ 12, UB chỉ đạo xét rằng đã đến lúc có thể để cho các

học sinh trong trường tự « điều động lấy cuộc cách mạng », họ ra đi chỉ để lại tại chỗ vài ban nhân viên với một Ủy ban cách mệnh mới được thành lập gồm 12 ủy viên mà tôi là Phó Chủ tịch. Ủy ban mới này bắt đầu công bố những hồ sơ về tội trạng của các Giáo sư và quyết nghị phát động một « cuộc tranh đấu giai cấp đến chết mới thôi ».

Bản tuyên cáo của Ủy ban được phát ra đúng 9 giờ sáng ngày 12-6. Đến 12 giờ trưa khi tôi với mấy bạn đọc đi tắm về. Gần tới trường đã nghe thấy từ trong trường phát ra những tiếng la hét ầm ỹ. Bọn học sinh nhỏ chạy ra đón chúng tôi và kêu to rằng : « Cuộc tranh đấu đã bắt đầu ! ». Vào đến sân trường tôi thấy ngay độ 40 hay 50 giáo sư đứng xếp hàng đầu óc mặt mũi bị bôi mực đen nhem nhuốc, trước ngực mỗi người đều có một tấm bảng với những câu chữ rửa nhục nhả tay cầm một cái chổi quét nhà nhor bẩn. Chân đi đất, đoàn giáo sư được dẫn đi quanh vòng sân vận động vừa đi vừa đánh vào chiếc thanh la và hò lớn đồng thanh : « Tôi là một thằng kẻ cướp da đen » — Sau cùng tất cả đều phải quỳ gối xuống đất, tay đốt nhang, mồm cầu khẩn « xin Mao Chủ Tịch tha thứ cho những tội lỗi chúng tôi... »

Trước cảnh tượng bị thảm này, tôi cảm thấy đầu óc choáng váng, da mặt xám xanh. Ở quanh tôi nhiều em nữ học sinh đã ngắt xiu. Từ ngày sinh ra ở đời đến giờ tôi mới nhìn thấy lần đầu những đòn tra tấn khủng khiếp như : Bạt con người nuốt sống đun, chuột, thần lằn... Cắm luồng điện cho thân người giật nảy. Bạt quỳ hai đầu gối lên đồng mảnh thủy tinh đập nhỏ... Treo hai tay hai chân lên xà nhà... Tất cả những hình phạt này đều được thực hiện do lũ học sinh con cháu của 5 giai cấp thuần túy Đỏ (Thợ thuyền, bần cố nông, cán độ đảng, chiến sĩ hoặc anh hùng cách mạng). Trong trường học của chúng tôi, bọn học sinh này đa số là từ miền B.c xuống, là lũ học trò xấu nhưng rất hung ác tàn nhẫn. Bọn còn lại không biết làm gì hơn là vỗ tay tán thưởng hoặc tùm nậm tùm ba b... »

trở học tập tư tưởng Mao Trạch Đông và điều nghiên lại kế hoạch đấu tố các điền chủ ở Hoa nam. Chẳng bao lâu tất cả học sinh trong trường đều bị lôi cuốn vào trận cuồng phong và cùng nhau đang tay kéo các thầy học ra đánh đập tàn nhẫn.

DỘI NƯỚC LẠNH LÊN ĐẦU. — Trong đêm hôm ấy giấc ngủ của tôi chỉ còn là những cơn mê hoảng kinh hồn. Khi về tới nhà tôi không dám nói gì tới những việc đã xảy ra ở trường học : Vì tôi sợ nếu mẹ tôi nghe thấy thì chắc chắn là người sẽ chết khiếp đi mất. Sáng hôm sau tôi cũng cố lấy lại can đảm để trở lại nhà trường, đầu óc rối loạn vì những ý nghĩ chống đối nhau về thực nghĩa của cuộc cách mạng này. Rồi ngày một ngày hai tôi cũng dần dần quen thuộc với những cảnh tượng này. Mười ngày sau tôi không còn chút cảm xúc nào khi nhìn thấy một thân thể con người quằn quại trong vũng máu đào.

Trong thời gian ấy chỉ có 1 cảnh nó xúc động tâm thần tôi đến độ tức là cái chết vô cùng bi thảm của thầy giáo quý mến nhất đời tôi : ông Yang Hsin Yung. Tôi vẫn biết rằng lúc sinh thời ông luôn luôn có tư tưởng « phản động » đối với chủ nghĩa Cộng Sản nhưng đến khi họ mang ông ta ra hành tội, tôi đã nhiều lần cố sức cứu sinh mạng ông đến mức là lớn tiếng dọa giết bọn kẻ nào dám đụng đến thân thể ông. Rốt cục lòng thành của tôi cũng không mang lại kết quả nào. Ông Yung đã lớn tuổi lại có bệnh áp huyết. Trong giữa mùa hè họ mang ông ra phơi nắng trong 2 tiếng đồng hồ, xong rồi họ đặt ông đi bộ khắp các phố phường, cổ đeo một tấm bảng, một tay cầm thanh la, một tay cầm dùi. Có một hôm họ đưa ông lên lầu gác thứ 4, rồi đạp ông lăn xuống cầu thang, lũ học sinh đứng hai bên đánh đập ông tàn nhẫn, thật là một cảnh tượng vô cùng dã man ! Họ tái diễn cái trò độc ác ấy không biết bao nhiêu lần trong một ngày. Mỗi khi ông bị ngắt đi, thì họ lại lấy nước lạnh trút lên đầu ông cho ông tỉnh lại. Đôi khi ông rên rỉ cầu

—>

khẩu: «giết tôi đi, các anh ơi!
Giết tôi đi các anh ơi».

Sau 1 ngày hành hạ như thế, họ lôi ông ta ra sân thể thao của trường. Khi ấy ông đã kiệt lực và tắt thở. Họ liền cho gọi viên y sĩ của trường tới và bắt ông này phải thảo tờ chứng minh xác là Giáo sư Yung đã từ trần vì bệnh áp huyết.

Sau vụ này tôi liền liên lạc với đa số hội viên cũ của Ủy ban sinh viên và Thanh niên Cộng Sản ở trong trường để lập lên một nhóm hùng mạnh chống lại cái «Tân Ủy ban cách mạng văn hóa» tàn ác kia. Sau khi đã nắm được ưu thế chúng tôi liền công bố tuyệt đối trung thành với tư tưởng Mao Trạch Đông và kết án ngược lại tội kia là bọn theo chủ nghĩa «xét lại».

LẬP DANH SÁCH NHỮNG GIÁO SƯ SẼ BỊ ĐƯA RA ĐẤU TỔ.— Trong mấy ngày sau bọn chúng tôi nắm giữ được quyền hành trong lớp học. Nhờ ở mấy thủ đoạn «mị dân» chúng tôi hạ được uy thế của cái «Ủy ban chuẩn bị cách mệnh.» Để che đậy âm mưu chiếm đoạt uy quyền, chúng tôi cũng phải giả bộ tố cáo những phần tử thối nát trong giới giáo chức. Trên danh sách 178 giáo sư trước tiên chúng tôi chọn ông Pai Chung Hua Phó Hiệu trưởng, ông này quả thật là một viên chức đại tham nhũng, rồi đến mấy ông con cháu thành phần lao động và bần cố nông. Tôi lập tâm chọn bọn này để đầu tố là cốt để bảo thủ cho gia đình tôi đã bị phá hủy sát hại do những đồ khốn nạn này. Danh sách tôi lập ra gồm 20 tên, tuy bị chỉ trích đôi chút nhưng rồi cũng được Ủy ban chấp thuận vì nhóm chúng tôi là nhóm đa số.

Hơn nữa, nhóm chúng tôi thừa cơ thắng thế bèn ra lệnh trục xuất

hết bọn học sinh con cháu của 5 giai cấp đó. Thế là giới học sinh chúng tôi tự chia nhau làm 2 phe tranh chấp nhau kịch liệt, bằng lời nói, bằng bích chương và cả bằng chân tay đâm đá nhau nữa. Mãi cho tới tháng 7, các phe phái mới hòa hiệp được với nhau và cùng thỏa thuận biến 2 phòng học thành ra ngục thất để giam giữ độ 60 giáo viên dưới danh hiệu là những con «rắn độc». Lần lượt họ bị chúng tôi gọi ra để cắt tóc và điều tra về tư tưởng và hành động của họ.

Ông giáo sư Vật lý học họ Hoàng của tôi, bị can trước kia là một đại địa chủ, rồi bị kết án cấm cố chung thân. Một hôm ông phải lên tầng lầu 3 quét dọn ông liền vượt ngục bằng cách nhảy qua cửa sổ xuống đất. Hôm ấy là phiên trực của tôi. Khi nghe tiếng động tôi vội chạy xuống xem thì đã thấy Thầy tôi nằm mê man trên vũng máu nhưng mồm vẫn nói se sẽ được. Tôi hỏi duyên cớ Thầy tôi không dám nói ra sự thực mà chỉ thì thào rằng: «Tôi lỡ chân té xuống».

CUỐI LÊN BƯỚC.—Hồi trước 1 giáo sư Hóa học ở trường tôi thường cất nghĩa một cách khôi hài rằng: «hai luồng điện từ hút dính vào nhau như đôi trai gái trần truồng vậy.» Đến ngày đầu tổ họ mang ông ra giữa sân trường trước mặt đông đảo nam nữ học sinh, bắt ông cởi hết quần áo ra để thực thi lời giảng dạy của ông trước kia.

Viên giám thị thể thao của Trường bị kết tội phản động có tư tưởng khuynh hữu. Ông ta có một cái bướu thật to ở sau cổ. Họ mang ông ra để chơi một trò vô cùng ác nghiệt và dã man: Họ bắt ông cởi trần truồng như con nhộng trồi ông vào một

thanh sắt rồi bắt ông bỏ từ đầu cầu thang xuống đất, trong khi ấy một tên quỷ sinh viên cưỡi trên cái lược của ông.

Trong thời gian ấy, đôi khi tôi cũng còn thấy thương hại những vị giáo sư bị hành hạ. Nhưng lúc đó đầu óc tôi đã bị lôi cuốn vào trận cuồng phong, nên lúc nào tôi cũng chỉ còn nghĩ là phải hoạt động thật mạnh để lấy lòng tên Ủy viên Giáo dục Yu-keng Wang thôi.

Đến giữa tháng bảy, chúng tôi lập lên một «Ủy ban cơ mật nghiên cứu tâm lý» gồm 7 hội viên. Mỗi buổi chiều Ủy ban hội họp để kiểm điểm những công tác đã được thực hành trong ngày. Chúng tôi coi những cuộc tra tấn hành hạ các giáo sư là một nghệ thuật. Mỗi người chúng tôi đều lấy làm hãnh diện khi thấy những kẻ khác kinh sợ chúng tôi. Chúng tôi soạn thảo hẳn ra một cuốn tự điển để ghi chép theo thứ tự những kiểu đấu tố và các đòn tra tấn. Mỗi khi có trường hợp đấu tố sắp được thực hành, chúng tôi chỉ việc ra lệnh cho đoàn cán bộ đàn em phải áp dụng kiểu số 7 chẳng hạn. Về phần riêng tôi, luôn luôn tôi sáng chế thêm ra những kiểu những đòn mới lạ. Có một hôm tự tôi ra tay tra tấn một tù nhân, nhưng hấn khoẻ mạnh hơn nên hấn bỏ chạy thoát tay tôi. Tôi phát điên lên vì uy quyền bị xúc phạm. Tôi liền hét ra lệnh cho bọn đàn em: «Chúng mày đánh chết nó đi cho tao» Tức thì tù nhân này bị một trận đòn dữ dội, chỉ còn nằm rên rĩ chờ chết nữa thôi.

Các sự việc xảy ra như thế suốt trong 2 tháng. Thân tôi dường như sống trong một mê hồn trận.

Lúc đó tôi mới có đúng 16 tuổi đầu, bước vào ngưỡng cửa của tuổi tráng niên.



XUÂN HỒNG

Trăm tay cùng mở hội hàng hoa
Áo mỏng em căng ngực kỷ hà
Gió mới dịu hương thêm cỏ ngọc
Mưa hồng rơi bụi mỏng sương pha...

Em đến như chim én mới về
Nước nguồn khe mắt lú chân đề
Tâm môi châu thổ uơm vườn tóc
Hồn là bờ tre xóa mái thề.

Tôi đón em vào trong nắng tươi
Mùa Xuân ai vén lụa chân trời?
Bài ca kim tuyến chào hơi thở
Phố hội triều dương với tiệc mời

Em ngả hồn xanh hoa thủy tiên
Lời cao bay bông giọt thanh tuyến
Hàng hàng bướm trắng chia tình ái
Giòng mặt chan hòa nụ lửa duyên

Tôi ngủ trong mùa xuân thánh tại
Che trên vầng trán ngọn dao đài
Hồn tà lẻo đẻo khuya trừ tịch
Ôm trọn tình yêu với tuổi mai,

Tàng lú chiêm bao mộng lớn dần
Em từ bia đá gọi tình quân
Đây tay áo giác niềm ân sủng
Tôi chấp mùa hoa vọng chín tăng

TỔ LỮ

NHỮNG ĐOẠN TÌNH RỜI CHO NGƯỜI YÊU DẤU

1. Thấp ngọn lửa trong trái tim em
Sáng choang niềm tự mãn
Sáng choang trên mặt trời hồng
Ôi mặt trời bao năm ta đã đợi
Bao năm rồi bao ngón tay che?

2. Chiều đã hát những bông hoa vàng
trên thảm hồn menh mông,

3. Giọt lệ chảy bên tim người yêu dấu
Có bằng lòng không em?
Ta khóc thật dễ dàng
Như chưa hề được khóc
Như chưa hề được khổ đau
Nơi tình yêu thứ nhất
Em hơi em. Hơi em

4. Ta ngồi trên nổi chóng mặt ta
Nhìn em cười phụ bạc
Không một chút ngại ngùng
Nụ cười nhỏ giọt trên môi em
Ta uống tình thật đậm,
Đã một lần đề rơi không đợi trước
Lệ là những giọt nết
Chảy trong thơ ta
Chảy trong tim ta

5. Hát nhỏ nhỏ bên vệ đường xanh
Treo một cành trái ngọt
Ta cúi đầu hôn dấu chân em
Ôi dấu chân của bấy đã điều

6. Trời tháng năm em cười nổi gió
Em trả thù lên chính thân ta
Ngủ một giấc ngàn đời quên hết
Bên những cồn biển cao

7. Buổi sáng mai thật đầy trong ngực em

Vú no căng sữa
Con chìm rừng vỗ cánh bay đi
Ngâm đôi hồn ngọc nhớ
Thôi tình rời. Hỡi ném cho xa.

PHẠM NGŨ YÊN

BUỔI MAI NÀO ĐÓ

Buổi mai nào thức dậy
Nghe hương lạ quanh mình
Thấy chim về báo mộng
Trên cành liễu bâng khuâng
Ta mơ hồ gọi khẽ
Tình nhân, ơi! tình nhân

Buổi mai nào thức dậy
Nghe tình rộ một trời
Thấy em về hợp mặt
Đứng trong vườn cây xanh
Vết nghìn hoa bướm lạ
Vết mặt trời hân hoan

Buổi mai nào thức dậy
Nghe hạnh phúc gọi mời
Trong khu vườn tri nhớ
Ôi tình quá mộng menh

Ta vui mừng gọi khẽ
Tình nhân ơi tình nhân.

TÔ NGỌC CHÂU

NGÀY ĐẦY TUỔI CÒN

Bây giờ thôi nói
Đếm đầy 365 ngày
Tuổi tròn con tôi
Năm ngủ ngoan say

Bây giờ thôi nói
Chập chững bước đời
Con cười chơi vui
Khúc nhạc buồn lời

Bây giờ thôi nói
Chấn năm tròn đã
Mẹ tạo hình hài
Con bằng máu mủ

Và xác thân này
Con lớn hôm nay
Con còn lớn nữa
Theo năm tháng ngày

PHẠM THỊ LÊ KHANH

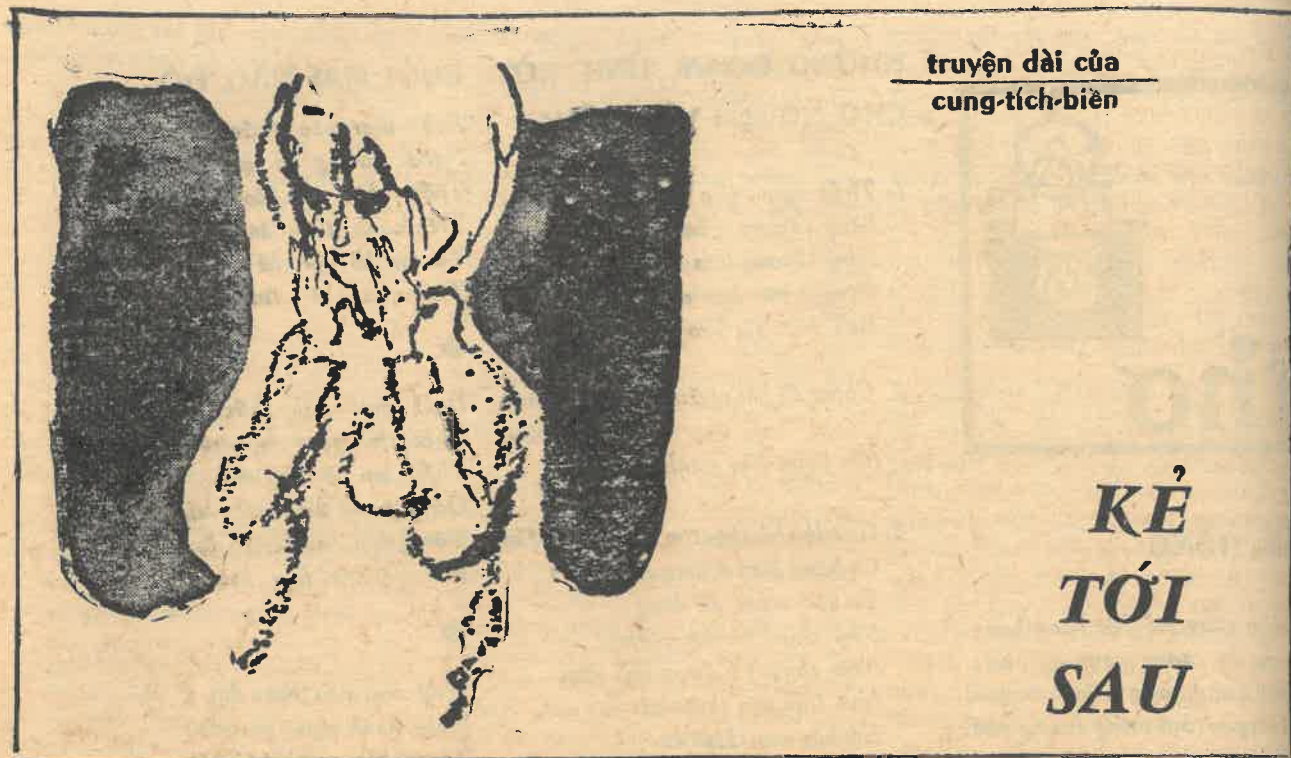
SỐ MỘT BẢ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

TRỊ BỊNH TỬ CUNG VÀ BẠCH ĐÁI HẠ

VÕ VĂN VÂN ĐƯỢC HÀNG

62, Lý Thường Kiệt – BÌNH DƯƠNG HỎI CÁC TIỆM THUỐC VIỆT – HOA

KN SỐ 1041-1-12-64



truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ TỚI SAU

95

Lần đầu tiên, từ hơn tám tháng nay, Tồn có một buổi sáng hiền hòa, không bị vây bủa bởi không khí rợn rùng thường nhật nhưng chán chường của Quân trường. Chẳng đứng yên lặng trong khu vườn tịch mịch lặng ngẫm từng chiếc lá rụng, giọt sương tan dần trong biển nắng, mặt trời lặn lẽ bên kia sông, những hạt bụi trên lối đi khô dần, chúng như mọc cánh bay lên. Những hạt bụi. Nằm âm thầm ở đâu đó hằng đêm, ngày hôm sau bụi cất cánh bay quanh quất, rồi chiều tối lại đắm sương và nặng nề rơi xuống.

Đây là khu vườn của Bà ngoại Tồn, nơi tuổi nhỏ Tồn say mê với những ngày sống êm đềm. Nhưng bây giờ khác, chàng bắt đầu ngấy đi. Hình như có một sự gì như là cuộc xung đột giữa đời sống trưởng giả sung túc và đời sống khổ cực lổa lỗ của xã hội ngoài kia. Tuổi trẻ thật mâu thuẫn. Cùng lúc họ muốn hưởng thụ, cũng ngay lúc đó họ muốn đào thoát ra ngoài cái hoàn cảnh hiện tại, muốn một chân trời khác. Họ muốn cái mới.

Khu vườn này có những cây thực được, những phong lan, những hồng cúc, một cây mai to lớn nằm chênh chếch phía góc sân. Mỗi mùa xuân cây mai nở hoa vàng. Những đóa hoa kia một thời nuôi sống tâm hồn đầy mộng mị của Tồn. Nay tâm hồn đó trải qua những giờ khắc suy tưởng, ngày tháng sống trong quân trường cực kỳ lao khổ, tâm hồn đó đã đương đầu với cha chàng, hai mắt thấy từng hành động không đẹp của bậc cha mẹ; bây giờ cây mai

cây thực được cũng xấu lây, đôi khác, trước mắt chàng.

Đã có một sự khinh bỉ âm thầm nơi thâm tâm chàng với đời sống vô liêm trưởng giả, và tất cả những gì liên hệ đến đời sống trưởng giả. Nơi đó không hề có tự do, chỉ những nô lệ vật chất, những đòi hỏi để thỏa mãn tham vọng người. Mà tham vọng có bao giờ đầy. Tham vọng càng lúc càng đưa người đến vực thẳm. Càng chia cách con người với đồng loại. Bố chàng, một ông tỉnh trưởng đã có công xa đi, lại còn muốn có năm ba cái xế riêng; và ông đã có, bằng mọi cách mọi móc công quỹ. Đã nhà của chính phủ làm tư dinh nay ông muốn có thêm vài binh dinh cho Mỹ thuê; ông đã có. Muốn có nhiều, thật nhiều cổ phần trong các công ty, đã có. Đã có. Ông tỉnh trưởng muốn cái gì thì có cái ấy. Nhưng tham vọng chất ngất, tham vọng vẫn chưa đầy, Tồn ghê tởm điều đó. Nhưng chính điều đó đã xảy ra trong gia đình chàng, nơi có mẹ và các em thân yêu đang sống. Tự nhiên sự thù hận có ngay trong gia quyến ta. Thù hận đứng dậy trong khu vườn mộng ảo. Gia đình và phía thân yêu đã trở thành phía đoạn tuyệt.

Không phải chỉ một mình Tồn có sự xung khắc đó. Có lẽ còn nhiều. Những Hippy lạc loài ngoài kia không hẳn là chúng nó hư thân mất nết. Có đứa con gái mới mười bảy tuổi, nó uống rượu, suốt đêm hôm qua nó ngủ ngoài lề đường, sáng nay lại vào quán nước thật sớm gọi một chai la de (làm

96

97

như bọm nhậu không bằng) nó gọi một chai la de và giải thích: «uống lai rai cho dứt cái sâu đời». Những hippy lang thang lạc loài kia, những học sinh trốn học, những đứa trẻ làm tình một cách mất dạy, những đứa trẻ trở thành du đảng mau chóng; tất cả chúng nó xuống sâu vực thẳm đã có lý do: phần lớn cha mẹ chúng nó đều lo làm áp phe, lo địa vị, lo làm giàu, lo hưởng thụ tất cả các bậc cha mẹ quên chúng nó, giao phó chúng nó cho nhà trường, nhưng nhà trường hôm nay than ôi, có khác chi rạp xi nê rẻ tiền, qui vị sẽ thấy: những gã trốn nợ ngủ ở đó, qui vị cứ vào một rạp hát Xine rẻ tiền suốt ngày, những cặp yêu đương đưa vào đấy thỏa mãn suốt ngày, có người mắc tiêu không chịu đi ra ngoài, anh ta tiêu ở đó luôn khỏe khoản lăm. Nhà trường. Nhất là trường tư. Ngày nay nó thế. Những đứa trẻ lợi dụng danh nghĩa trường để có cơ rời khỏi nhà. Chúng không đến trường, chúng đến cái vực thẳm, được chúng gọi là cái tổ hạnh phúc mà chúng chọn.

Tồn đi quanh quất, nghĩ miên man. Cô cháu gái từ trong nhà đi ra. Cô ăn mặc không khác chi các Hippy ở Saigon, mini jupe màu đỏ, cái thắt lưng bằng kim khí với những khoen lớn, đầu thắt lưng còn thừa một khoảng lủng lẳng xuống ngang đầu gối, Cái thắt lưng bằng kim loại thừa đóng đưa. Tồn không thích hippy lắm, hồi đầu. Nhưng dần dà chàng thấy thế giới tụi họ có một sự gì thực tình. Những mâu thuẫn và sắc sảo của tụi kia có một sự gì man dã chân thật. Thà như thế còn hơn những che đậy một cách mất dạy vô liêm sỉ của các anh chị thế hệ già.

Trầm, cô cháu gái nói:

«Ghê quá, hồi đêm qua cậu nhậu nhẹt ở đâu mà say sưa quá cỡ. Hai cô con gái ở đâu đó. Coi bộ con nhà lành.»

«Cháu không biết hai cô đó à. Mấy khi cậu vẫn chờ các cô ấy lên đây mà.»

«Cháu đâu gặp. Mấy lúc đó cháu bạn ở Saigon này, cháu hỏi cậu nhé. Con gái người ta hiền lành như thế sao cậu dắt người ta đi uống rượu rồi cậu đòi bỏ con người ta ngoài bến xe. Cậu ầu quá trời. Trầm ghét nhậu nhẹt lắm nghe. Hôm nào muốn say sưa cậu dắt tụi Trầm theo.»

«Rõ là mâu thuẫn, cháu mới nói cháu ghét uống rượu, sao cháu lại nói khi nào cậu uống rượu nên mang cháu theo.»

Trầm nói rần rở:

«Trầm ghét uống rượu, nhưng có khi nổi hứng cũng tu nốt. Thế còn đồ ngượng hơn các cô gái không biết mấy may rượu.»

Tồn nhìn vào người cô cháu gái, ở đó lao xao một tuổi trẻ, nổi dậy sức sống trù phú, mùa xuân miên man chảy trong từng nụ cười, thớ thịt, nơi

98

ánh mắt, trong kẽ tóc, đường lông mày. Trầm đã lớn rồi. Thật đấy. Một thanh niên dù cù lần phế thải tới đâu, gặp Trầm thẳng ấy cũng ngầy ngất ra. Thẳng ấy dù á khẩu nó cũng mở miệng ú ớ được vài lời.

«Cháu ăn mặc đẹp quá. Cháu thích đời sống của Hippy lắm chác.»

«Ở VN làm gì có hippy, cậu. Nhiều người nói ở Việt Nam ta, à ở Giao Chỉ chứ, không có hippy, chỉ có những thứ con nhà giàu dư ăn dư thừa để đặt bày đi chơi hoang thế thôi. Cậu thấy có đúng không. Riêng Trầm, Trầm không cần được định nghĩa thế nào hết. Đời sống có một định nghĩa là đời sống bỏ đi. Hippy hay không hippy không cần. Điều trước tiên là mình phải sống cái đã. Sống cho ra hồn.»

«Thế nào là sống cho ra hồn, cháu»

«Cậu lại bắt đầu làm giám khảo đó phải không. Bây giờ thì cử bỏ cái mục vấn đáp rồi mà». Trầm cười. Nụ cười thật tươi. Tồn thấy đau đau trong hồn tiếc rẻ những nụ cười đó đã ra khỏi đời chàng. Chưa bao nhiêu tuổi nhưng Tồn luôn có cái mặc cảm đã hết xuân xanh. Mỗi lần nhìn một người con gái vừa tuổi lớn, con suối mùa xuân tràn ngập giữa đời sống đó, Tồn thấy có một sự gì bất bằng quá. Tuổi xanh đã lặn lẽ bỏ đi một phía này, nó tới một phía khác. Sự già cỗi đã hằn in phía này. Nơi kia là hoa là bướm. Thế mới biết, mỗi khi một anh già tóc bạc răng long nhìn phải một người con gái yêu kiều, anh ta đau lòng xiết bao. Anh thấy trời đất công bằng bao nhiêu càng ác tâm bấy nhiêu.

Trầm khôn ngoan lái câu chuyện sang phía khác:

«Cậu ra trường rồi à. Cậu về binh chủng nào. Hay cậu đi bộ binh. Bộ binh mau lên lon chứ. Đánh giặc đã đời. Chết bỏ.»

«Cậu đi cái thứ hơn cả bộ binh nữa.»

«Thứ gì.»

«Biệt động quân.»

«Ồi là là, ngon.»

Tồn dẫn giọng xuống:

«Cố đừng làm cái kiểu các em gái hậu phương. Cậu không thích đánh giặc đâu. Đừng có loan ho những chiến thắng.»

Trầm điệu cợt.

«Ừa, thế là thế nào. Đi Biệt Động Quân mà không thích đánh giặc. Trầm đâu có làm em gái hậu phương. Cái thứ đó nó ma ri sến quá trời đi mà. Nhưng Trầm thích có được một người bà con đi đánh giặc xa, lâu lâu trở về thăm Trầm, kể cho Trầm nghe chuyện ở xa, đưa Trầm đi phở chơi, sau đó người bà con lại lên đường, Trầm mong manh cầu khẩn cho người đó sống ngày ngày, tại qua nạn

⇒

43

khỏi, để mai sau còn về. Như thế đời sống mới quý giá. Cái gì mong manh cái đó mới quý hóa. Cái gì ta có hôm nay ngày mai tiêu tũn, cái đó mới đáng thương. Phải không cậu. Trầm thích cậu đi đánh giặc là vậy đó. »

« Thôi, đừng có lãng mạn cái kiểu đó. Nguy hiểm ! »

« Không, thật đó. Trầm thích như vậy. Cậu thấy không, anh em họ hàng nhà này bề thế, anh nào đi lính cũng làm văn phòng, Anh thì làm ở quân nhu, cậu thì Tổng Tham mưu, đến cái thằng cha Minh không học hành gì hết cũng được làm tại một tiểu khu nọ, thấy đều là những anh cạo giấy, ngày nào như ngày nào, đi về trong nhàn chán. Các ông ấy, có thể họ không nhàn chán, nhưng tội cháu, tội cháu nhàn chán họ quá. Không có gì thay đổi vào mỗi cuối tuần. Không có ai trở lại từ phương xa. Thà làm một phế binh, một thương binh mà còn đẹp hơn cả suốt tháng suốt năm cứ ngồi văn phòng nhàn rỗi. »

« Nếu đi đánh giặc không may người ta chết ngoài mặt trận thì sao, Trầm ? »

« Cái đó lại ở một phía khác. Không ai khỏi chết. Sớm muộn cũng thế. Cái chết đời khi lưu lại nhiều kỷ niệm nơi người khác. »

« Thôi, chào cô đi, tôi không có mục đích chết để tạo kỷ niệm cho người khác. Tôi không chết kiểu hippy đó được ? »

« Thế thì cậu chết cho cái gì ? »

Tồn không tìm được câu trả lời. Anh không ngờ trước lối lý luận tùm bậm của con nhỏ này mà anh cũng đường. Nó vậy bi anh rồi đó. Chết cho ai ? Chết cho cái gì. Mãi đến ngày hôm nay Tồn chưa tìm ra câu trả lời. Chết cho Tổ quốc ư ? cái đó chờ coi lại. Khi nào những thằng tham nhũng, những tên hoạt đầu chính trị dùng Tổ quốc làm miếng ăn chết sạch đi, ngày đó chúng ta có một thứ Tổ Quốc để chết. Chết cho đồng bào ư ? đồng bào không cần ta chết cho họ. Đồng bào ta là một thứ lẽ dân lương thiện. Từ một trăm năm trước họ đã làm nô lệ, mấy mươi năm nay họ gánh lấy một thứ chiến tranh, mà mục đích cuối cùng chưa chắc đã có phần lợi cho họ. Những kẻ hoạt đầu, còn liêm sỉ, phải tìm mọi cách chấm dứt cuộc chiến này đi, cho lẽ dân nhờ. Chết cho tuổi trẻ ư ? Cái đó cũng chờ coi lại. Tuổi trẻ có gì để chết. Tuổi trẻ là thế giới của trẻ phú bao la, của thừa sức, của triển vọng. Như vậy phải gọi là Sống cho tuổi trẻ chứ làm sao gọi là chết cho tuổi trẻ.

« Thế nào, cậu trả lời đi chứ. Cậu chết cho cái gì ? ngày hôm nay. »

Tồn nổi khùng :

« Không chết cho cái quái gì cả. Chết là chết thế thôi. »

« Cậu chán đời hả. »

« Không. Không bao giờ có cái mục chán đời. »

« Thế sao cậu không trả lời. Cậu không chán đời thì cậu phải có lý tưởng. Cậu chọn đi Biệt Động Quân, cậu phải có lý do. Cậu muốn chết ở chiến trường, ắt cậu phải khác những anh ở văn phòng. »

« Không khác cái gì hết. Có đừng làm thầy giáo với tôi. Cuộc chiến này, thắng ngồi ở văn phòng cũng như thắng ở ngoài tiền đồn. »

« Thằng đánh giặc chết mẹ cũng như thằng không hành quân cái mớ xì gì rão. Có khi thắng ngồi văn phòng là thằng khôn. Phần lớn những thằng ngồi văn phòng có thể lên lon mau chóng hơn mấy thằng đi đánh giặc. »

« Thế sao cậu không ngồi văn phòng cho khỏe. Cậu chán chiến tranh mà cậu đi đánh giặc. Cậu biết những người ngoài mặt trận là những người thiệt thòi mà cậu lại đi Biệt Động Quân. Thế nghĩa là sao, Trầm không biết được. »

Tồn trả lời nhẹ nhàng hơn : « Cậu cũng chưa hề tìm câu trả lời cho cậu. Lâu nay cậu thấy có một sự gì tồi tệ trong đầu óc đối với gia đình ta. Cậu muốn đi xa thế thôi. »

« Cậu lại muốn chết nữa à »

« Không, cậu chưa muốn chết. Ít ra mình phải sống. Cậu tin rằng mai sau mình còn làm được một việc gì... Thôi, Trầm đi vào lo dùm cậu tí việc này. »

« Việc gì ? »

« Soạn cho cậu ít món đồ đạc, mai cậu đi. »

« Ừa, cậu không về Sài Gòn thăm nhà à. »

« Never. »

« Trầm không hiểu được các cậu. »

Khi vào nhà Tồn mở cái xác « ô-đô » đã mang từ Thủ Đức về, nói :

« Đó, cái xác oan khiên đó. Trầm mở ra, xem những thứ gì cần dùng thì để lại, không thì đốt bỏ cậu. »

« Trầm biết cái thứ gì là cần dùng. »

Trầm vừa mở cái xác, Tồn vừa nói : « Cái gà mèn, bỏ lại. Cái bi đồng nước, mang theo. Áo quần, đem theo một bộ đồ trận. Đồ vàng thì mang đốt. Bộ đồ trận này đến đơn vị cũng đốt nốt. Cậu sẽ vận đồ màu rằn ri của binh chủng. » Tồn cầm bộ đồ tràng, thứ đồ lễ trong quân trường, nói :

« Bộ đồ via này cũng đốt nốt, bắt người ta góp vào mấy ngàn đồng đó. Khốn nạn cho lũ nhà thầu. Cái gì cũng thầu. Thầu cả bi thư, áo lót quần đùi. Bộ đồ chỉ bận một lần rồi bỏ. Cái an—pha này nữa, vất luôn vào sọt rác. » Tồn cầm

tầm lác có ghi rõ ràng tên tuổi, số quân loại máu, nói : « Cái tấm này thì giữ lại, mang bên mình, khi không may ngã xuống có người nhìn nhận, đưa về nghĩa địa. Không người ta tưởng VC hay vô danh. »

Trầm nhìn sững sốt vào mặt Tồn :

« Một người như cậu mà cũng mong được nhìn nhận sau khi chết à. Trầm nghĩ rằng cậu bắt cần đi chứ. Chết rồi thì còn gì. Cần quái gì những sự thể xảy ra trên đời. Nghi lễ mà làm gì. »

Tồn bõn chồn :

« Đẳng sau sự sống còn một thứ gì thiêng liêng lắm. Cậu muốn thành một linh hồn, không muốn làm thứ oan hồn vất vưởng. »

« Thế cậu phải tìm đến một linh mục mới được. Chính vị linh mục sẽ giúp cậu lên thiên đường. Họ hàng nhà ta đều là Công giáo hết. »

Tồn phản đối :

« Cậu không thích linh mục. Thứ linh mục với Thượng tọa thời này. Mười ông chưa được một Theo các ông có khi chết lại xuống cả địa ngục. Nếu các ông mà lên thiên đường, e cái thiên đường đó cũng chẳng còn nghĩa thiên đường. Đó chỉ là một cõi làm đường. »

« Trầm thấy cái gì cậu cũng chống đối hết cả. Sao cậu không nổi loạn đi. »

« Có đừng thách tôi. Tôi đã làm rồi. Bây giờ tôi nghĩ khác. Tôi phải sống cho riêng tôi cái đã. » Trầm mỉm cười :

« Nói thì nói, Trầm thương cậu lắm. Trong tất cả bà con chúng ta, Trầm thấy chỉ có mình cậu, cậu sẽ làm được việc. »

« Tôi không cần làm được việc, có đừng cho nước tôi. Thế nào là được việc ? »

Trầm lại cười lớn :

« Thôi, tôi can ông vua đi, ông cho tôi yên với chứ... à cái này, cái bịch đầu chui súng cậu có mang theo không. »

« Khỏi. Đến đơn vị có thừa. Chỉ có mang theo một chai rượu thì được. »

Sau khi dọn dẹp xong, Tồn và Trầm rủ nhau ra phố chơi. Tồn nói :

« Minh ra phố đi lòng vòng một lát sẽ gặp thằng Ngụy ngay. Thằng đó đưa hai cô bé về nhà từ ban sáng. » Trầm nói :

« Trầm thấy thương cô Nhã ghê quá. Cô ấy thông minh và hiền từ. Nguyễn thì đẹp song có vẻ chán đời quá. Không biết mai sau Trầm có chán đời không, hiện giờ Trầm không ra những kẻ chán đời. Đời có gì mà chán. Đặt bầy, » Tồn giải thích :

« Nguyễn có trường hợp của nó, thứ trường hợp đau thương lắm. Bố Nguyễn vừa rồi bị xe Mỹ cán, nay con nhỏ lại đi làm cho sở Mỹ. Nguyễn đẹp nhưng nhà nghèo. Ngày trước có một sinh viên Quốc gia hành chánh yêu

Nguyễn. Hai đứa sắp cưới nhau thì anh chàng bỏ Nguyễn, sau khi tìm hiểu cái cảnh nghèo hèn của gia đình cô ta. »

« Tội nghiệp quá hả. »

« Tội nghiệp là thế nào, Trầm. Nguyễn không cần ai tội nghiệp nàng hết. Hai tiếng tội nghiệp thường gieo hiểu lầm và tự ái cho kẻ khác. »

Tồn cùng Trầm đi quanh quất trong đường phố. tạt vào quán cà phê, uống lai rai ; qua hàng sách, mua vài quyển tiểu thuyết ; lại đến quán kem, ngồi nhàn rỗi ; xuống bờ sông, nhìn ngắm những con thuyền trôi lênh đênh ngoài xa ; gió đã lồng lộng trên mặt sóng. Gần trưa, Ngụy đánh xe trở lại Bình Dương. Tồn, Ngụy và Trầm đi Biên Hòa. Tồn hỏi Ngụy :

« Sao, cậu đưa các cô ấy tới nhà chứ. Cô nào còn say ? »

« Không cô nào say nhưng trông các cô mệt lắm. Mày ác lắm. Mày bắt cả con Nhã phải uống rượu với mày thì hết chỗ nói rồi. »

« Đời mới có một lần mà mày. Tao chỉ uống rượu với Nhã có lần này thôi. »

Ngụy bõn chồn :

« Mày nói gì. Chỉ uống có lần này thôi sao. Thằng khốn, mày trăn trối đó hả. Tao cho mày hay Nhã có ý định bỏ Saigon, ra đi với mày đó. »

Tồn chống chế :

« Không thể như thế được. Không được. Tao không muốn Nhã phải lấy tao. Không muốn Nhã phải bỏ gia đình. Mang tiếng tam với mọi người. » Trầm chen vào :

« Cậu quan niệm như vậy là sai lầm. Người ta yêu cậu là người ta có quyền. Tại sao cậu lại đạo đức giả quá quắc thế. Cái mục gì chứ cái mục này thì Trầm thấy cậu kỳ quá. »

Trên đường xa lộ, xe sắp phải lao vào một chiếc xe nhà binh mười bánh. Xe của Ngụy loạng quạng vì tụi nó mãi nói chuyện. Trời đứng trưa. Màu xanh với với. Gió thật khô và mát mẻ. Trầm nói :

« Ngày mai chắc Ba của cậu Tồn sẽ xuống Bình Dương thăm cậu, ông ta có nhân với Bà ngoại bảo cậu ở nhà. »

« Không, cậu nhất định không, mặc ông ta. Cậu sẽ ở mãi Biên Hòa, khi nào ông ta về Saigon cậu mới về Bình Dương. Nếu ông ta ở mãi Bình Dương cậu sẽ từ Biên Hòa đến trình diện thằng đơn vị. Trầm có có nghe tôi không. »

« Dạ, Trầm nghe đây, nhưng Trầm nào biết chuyện gì giữa những người kẻ lớn với nhau. Trầm làm sao giải quyết. »

« Tôi không nhờ cô giải quyết, chỉ nhờ cô nói dùm với bà ngoại như thế, Bố tôi hãy mặc tôi. Xem như tôi chết rồi. »

(CÒN NỮA)

báo... hại

(TIẾP THEO TRANG 35)

Về phần phụ nữ Việt Nam thì giới ca sĩ cải lương được báo chí khai thác cũng... ghê. Chuyện ông Hùng Cường mi bà... đã bóng. Chuyện Thanh Nga với chàng Ba Hoa. Chuyện cô Uyên Phương với chàng đi tìm dầu lửa. Tất cả những chuyện đó trở thành một thứ quảng cáo cho «nạn nhân» và giúp ông chủ báo đếm tiền... phát mệt.

Nếu bây giờ, ai hỏi Khương về «hiện tượng» báo chí VN. Khương sẽ không tiếc rẻ lời nói mà phải suy tưng ngay rằng: «Báo Việt Nam ta sáng hơn báo ngoại quốc... vì mỗi khi đọc xong là phải đi rửa tay». Còn nếu được phỏng vấn về cảm tưởng khi đọc xong thì Khương xin uống một viên Optalidon... ngủ một giấc để được quên những điều vừa đọc, Nói như thế có vẻ chanh chua. Mẹ Khương dậy: Con gái phải nết na, ngoan ngoãn, phải thế này thế nọ mới có người rước đi. Khương nghe mẹ. Nhưng, ở đây cù viết «lén bà bỏ» về hiện tượng báo chí chuyên khai thác chuyện Lá Đa và Cậu Chó, để xin họ cứ thẳng tay «tàn sát» vì nước ta đang có chiến tranh, đầu óc con người cũng cần những phút phiêu bồng tưởng tượng.

Chỉ tội mấy ông chủ báo, chủ trương văn nghệ và làm văn hóa thiệt thụ cứ bị đời quên mua, chỉ tốt cho mấy người buôn bán giấy cũ. Khương nghe thiên hạ to nhỏ: sẽ có nhiều báo sắp ra lò, ừ, cứ ra cho nhiều nhiều vì Khương và chị Linh trang đang lo thủ tục xin ba tăng buôn giấy báo cũ. Nhớ nhé, các ông, các bà chủ báo mới... khi ế nhớ đến địa chỉ Trần Thụy Khương. Ở đây mua giá cao, cân đúng.

Thôi mệt rồi, vả lại, đã đến giờ phải đến cửa Khổng sân Trình kiểm vài chữ nuôi thân. Hẹn kỳ sau nói tiếp.

TRẦN THUY KHƯƠNG.

SỬA

- TELEVISION
- AMPLIFIER
- TAPEREORDER
- CAR STEREO

Đề yên tâm và không mất thì giờ xin liên lạc với:

CỬU LONG TV - RADIO

534, Trương Minh Giảng SAIGON - Đ.T. 41.435

- SỬA CHỮA BẰNG MÁY ĐIỆN TỬ TỐI TÂN NHẤT
- CÁC CHUYÊN VIÊN LỖI LẠC
- CÔNG VIỆC CHÍNH XÁC NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM
- TỔ CHỨC ĐỨNG ĐẮN VÀ QUY MÔ
- ✳ CÓ XE HƠI NHẬN VÀ TRẢ MÁY TẠI NHÀ
- ✳ GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG

THUỐC BỔ

< dùng **SÂM** và **QUY** làm gốc >



Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.

Người già: kém sức khỏe.
Phụ - nữ: kinh-nguyệt không đều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc **PHƯỚC-LINH**
110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ, SAIGON

PHỤ-NỮ: CẦN BIẾT!
CÓ BỆNH BẠCH-ĐẠI

Xin đừng **NỮ ĐỜI BƯU** **PHƯỚC LINH**



Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều con người mất máu, sanh-xao buồn bực, đau thất ngang lưng, bình mới hay lâu ngày đều dùng được.

Tổng phát hành **NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH** 110, B1s Khổng-Tử, Cholon

CÉMİN

Thuốc viên ngậm **THƠM MÙI CAM**



LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC, SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU ĐỨNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

Thoa **CRÈME THORAKAO** đi nắng không đen nám, khỏi đồi phắn



CRÈME DENTIFRICE

LIP

ĐI ĐẾN ĐAU RĂNG TRẮNG ĐẾN ĐỎ

LIP

Crème dentifrice à la **LIP Chlorophylle**

YẾN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

Neurotonic

Đai - Đổ 6c
tăng - cường
tự - nhiên

PHONG NGŨA

Chè chốc, lở lồi, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CỔ NÀY CUNG LỜ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hội các tiệm Hoa - Việt có bán là

NHÀ THUỐC **ÔNG TIÊN**
P.L. CHOLON K.N. BYT SỐ 318 — 21-2-02

CUU LONG HOAN
VỎ DINH DẦN
Đi xa,
Chức đêm
Lao lức nhiều.
Bổ huyết. Dưỡng tâm. Tráng thận

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG
COTRACYN
SU CỘNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA
2 TRỤ SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)
3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)
SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG. BAN CỦA THƯƠNG-HÀN
- CẢM HO. SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỖ LOÉT. VẾT ĐAU SÚNG MỦ. LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRÁI TÍM

MUA ĐỂ DẶNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Một phát minh tân kỳ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khiến cho hoa hồng nhà chờ đợi từ lâu.

Inlime
NƯỚC HOA XỊT
Inlime

- BẢO CHẾ TÍNH VI THEO CÔNG THỨC ÁU-MỸ.
- MÙI THƠM QUÝ PHÁI SANG TRỌNG

DỊU BÊN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONÉ.

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

Mỗi người một bàn chải răng.

Nhưng chỉ dùng
KEM ĐÁNH RĂNG
Hynos PHOSPHATÉ




Với
Hynos PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATÉ
mang lại cho quý vị
một hàm răng trắng trong
những nướu răng lành mạnh,
một hơi thở thanh khiết,
nếu quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

**đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều**

EXPRESS

CHỈ BỘT GIẶT



MỚI CÓ ĐU CÁC HÓA CHẤT GIẶT TAY TÂN KY

- ALKYBENZÈNE SULFONATE** : sinh bọt để lôi cuốn các chất dơ bẩn ra với nước giặt
- TRIPOLYPHOSPHATE** : làm (tan ion) kim loại của đất bùn
- MÉTASILICATE** : làm tan dầu mỡ mạnh nhất
- SILICATE và CARBOXYLME-THYL CELLULOSE** : bảo vệ da tay, máy giặt và giữ cho bụi bẩn lơ lửng trong nước giặt
- PERBORATE** : sinh trường khí để tẩy nhiều vết dơ
- AGENT OPTIQUE** : hồ cho áo quần trắng thêm trắng, màu thêm tươi

Phẩm chất bột giặt NET được bảo đảm bởi
kỹ sư và chuyên viên của Công Ty sản xuất
VIỆT-NAM TÂN-HÓA-PHẨM Công-ty

NHÀ MÁY
KHU KỸ NGHỆ LONG BÌNH
BIÊN HÒA

VĂN PHÒNG
38 NGUYỄN TRÃI — SAIGON
ĐT 38247



MÙI THƠM CAM NGUYÊN CHẤT

Kẹo Bơ Multi-Calcium

Gồm 9 sinh tố và Calcium cần thiết



CẦN CHO:

- Em nhỏ đang sức lớn, cần Calcium ngừa sâu răng
- Các bà trong thời kỳ thai nghén, cho con bú
- Học sinh, sinh viên cần bồi bổ cơ thể
- Người yếu phổi

